

VÌ NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XHCN VIỆT NAM!

Pháp luật

CƠ QUAN CỦA BỘ TƯ PHÁP VIỆT NAM



SỐ 131

(9.671)

11/5/2025

XUẤT BẢN TỪ NĂM 1985

CHỦ NHẬT

<https://baophapluat.vn>



● Nguồn: Báo TTVH, Báo ĐDDN, Báo Quảng Nam, Báo CL, DL Bắc Giang, Travellive

Trang: 4+5+6+7+8

PHÁT HÀNH CHỦ NHẬT HÀNG TUẦN TRÊN TOÀN QUỐC - GIÁ: 7.300Đ

DU LỊCH THÂN THIỆN VỚI VOI:

Hướng đi nhân văn để bảo vệ loài voi

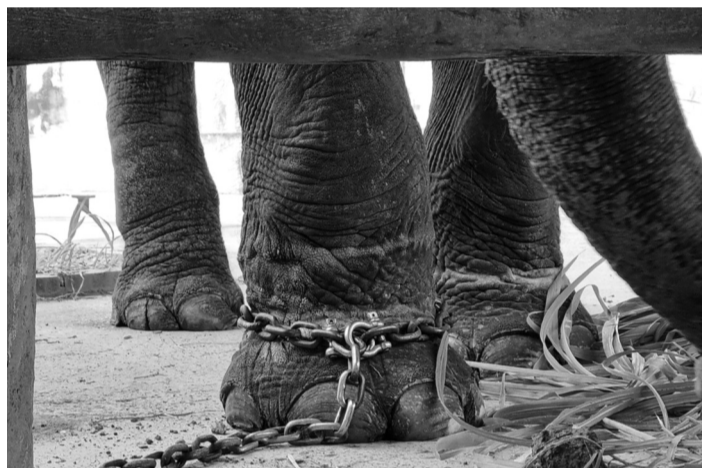
Từng được xem là “đặc sản” tại nhiều điểm du lịch, đặc biệt là ở khu vực Tây Nguyên, hoạt động cưỡi voi đang ngày càng bộc lộ rõ những bất cập nghiêm trọng về phúc lợi động vật và tính pháp lý. Trước thực trạng lạm dụng voi kéo dài trong ngành du lịch, yêu cầu cấp thiết hiện nay là phải rà soát lại mô hình này, đồng thời thúc đẩy các giải pháp thay thế mang tính nhân văn, bền vững, phù hợp với quy định pháp luật cũng như xu hướng bảo tồn quốc tế.



● Du khách thích thú mô hình du lịch voi thân thiện ở Đắk Lắk. (Nguồn: Báo Lao Động)



● Du khách, đặc biệt là trẻ em trực tiếp trải nghiệm dịch vụ cưỡi voi mà không hề có bất kỳ biện pháp bảo vệ nào. (Ảnh: Animals Asia)



● Một số vấn đề liên quan đến chân voi và voi phải đeo bành bằng kim loại để chờ khách. (Ảnh: Animals Asia)

Trong khi mô hình cưỡi voi đang bộc lộ nhiều bất cập, thì du lịch thân thiện với voi đang trở thành hướng đi nhân văn và bền vững hơn. Thay vì ép buộc voi chở khách, mô hình này để voi sống tự nhiên, không mang bành yên, không bị tiếp xúc trực tiếp với du khách. Đây cũng là một hình thức khai thác voi trong du lịch, nhưng không vì mục đích thương mại - mà hướng tới bảo tồn, bảo đảm đáp ứng được các tiêu chí phù hợp với đặc tính sinh trưởng của voi, cũng như bảo đảm an toàn cho du khách theo quy định tại Điều 14 Nghị định 06/2019/NĐ-CP.

Tiêu biểu là dự án Hỗ trợ kỹ thuật thực hiện chuyển đổi mô hình du lịch cưỡi voi sang mô hình du lịch thân thiện với voi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, do Tổ chức Động vật châu Á phối hợp với UBND tỉnh Đắk Lắk thực hiện. Năm 2021, UBND tỉnh Đắk Lắk và Tổ chức Động vật châu Á ký kết bản ghi nhớ hợp tác xây dựng mô hình thân thiện với voi nhà, mục đích hướng tới việc chấm dứt sử dụng mô hình du lịch cưỡi voi và các hoạt động ảnh hưởng đến phúc lợi của voi nhà trong du lịch và lễ hội, góp phần bảo tồn voi nhà tại Đắk Lắk. Cụ thể hóa bản ghi nhớ này, UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật thực hiện chuyển đổi mô hình du lịch cưỡi voi sang mô hình du lịch thân thiện với

voi trên địa bàn tỉnh, nguồn kinh phí do AAF tài trợ hơn 55 tỷ đồng. Mục tiêu, nhằm triển khai mô hình hoạt động du lịch thân thiện với voi, hướng tới chấm dứt các hoạt động du lịch cưỡi voi và nâng cao phúc lợi cho các cá thể voi nhà; duy trì, bảo tồn quần thể voi nhà trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Dự án được thực hiện từ tháng 11/2022 đến tháng 12/2026, hướng đến mô hình du lịch thân thiện với voi được thực hiện trên địa bàn huyện Buôn Đôn và huyện Lắk. Qua đó, thay thế hoàn toàn hình thức du lịch cưỡi voi; đàn voi nhà được bảo tồn, chăm sóc, bảo đảm phúc lợi, kéo dài tuổi thọ; chủ và nài voi được bù đắp nguồn thu nhập bị thiếu hụt do dừng phục vụ cưỡi voi; các trung tâm du lịch được hỗ trợ kỹ thuật để chuyển đổi sang mô hình du lịch thân thiện với voi... Mô hình này vừa cải thiện rõ rệt phúc lợi cho voi, vừa mang lại trải nghiệm chân thực cho du khách, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo tồn thiên nhiên.

Mới đây, Công ty Cổ phần Du lịch Long Phú đã chính thức chấm dứt hoạt động cưỡi voi kể từ ngày 22/03/2025, để chuyển hướng sang các hình thức du lịch thân thiện và tôn trọng hơn với loài voi. Đây là một bước đi rất đáng hoan nghênh, phản ánh sự lắng nghe trước áp lực từ dư luận.

Phúc lợi động vật của voi chưa được quan tâm

Những cá thể voi sử dụng trong ngành du lịch hiện nay phần lớn có nguồn gốc từ voi hoang dã, thường trong độ tuổi từ 2 đến 4. Đây là giai đoạn chúng dễ bị khống chế, thuần hóa nhất. Tuy nhiên, quá trình này lại là một chuỗi các hành vi cực đoan để “bẻ gãy tinh thần” của voi con để chúng khuất phục. Sau đó, voi con tiếp tục huấn luyện để kéo gỗ, chở khách... Khi được thuần dưỡng, voi có thể được bán cho các cá nhân, tổ chức (vườn thú, khu du lịch). Đây là nguồn gốc của hầu hết các cá thể voi tại các địa điểm cung cấp dịch vụ cưỡi voi ở nước ta.

Về mặt sinh học, cấu trúc xương của voi không được thiết kế để chịu được trọng lượng lớn ở trên lưng. Tuy nhiên,

trong các khu du lịch, mỗi con voi phải cõng từ 1 đến 3 du khách ngồi trên một chiếc bành - loại yên bằng kim loại, được gắn chặt bằng dây đeo quanh ngực và đuôi. Ma sát từ bành, dây chằng, kết hợp với cường độ làm việc cao có thể gây ra hàng loạt các tổn thương nghiêm trọng như biến dạng xương sống, phỏng rộp, viêm da, thậm chí là nhiễm trùng nặng ở vùng lưng, khiến cho voi phải chịu nhiều đau đớn.

Khi không phải làm việc, voi thường bị xích tại chỗ hay bị nhốt trong chuồng chật hẹp, không đáp ứng được nhu cầu vận động cơ bản. Với trọng lượng trung bình từ 4 - 5 tấn, việc phải đứng quá lâu trên nền đất cứng hay nền bê tông, khiến hệ xương khớp, chân, móng của voi chịu áp lực rất lớn. Nhiều cá thể đã gặp phải

tình trạng nứt móng, viêm da, biến dạng chân và các bệnh lý xương khớp.

Dụng cụ phổ biến mà quản tượng thường dùng để huấn luyện voi là một cây móc sắt, dài khoảng 1 mét, có móc và mũi nhọn. Dụng cụ này được sử dụng để duy trì quyền kiểm soát, đóng vai trò như một hình thức trừng phạt thể chất khi voi không nghe lời. Người huấn luyện chủ yếu chọc vào các vùng nhạy cảm như trán và phía sau tai, gây cho voi cảm giác cực kỳ khó chịu và khiến chúng phải tuân lệnh.

Voi là loài động vật có trí thông minh cao và có cảm xúc rất rõ rệt, là một loài động vật có đời sống xã hội phức tạp nên việc phải sống trong môi trường thiếu đi nhiều yếu tố xã hội có thể khiến voi rơi vào trạng thái tương tự như trầm cảm, ảnh hưởng lớn tới phúc lợi của chúng. Những

hành vi bất thường lặp đi lặp lại như đứng đưa vòi liên tục, nhấc chân vô định hay không phản ứng gì với các kích thích đều là hậu quả của “trạng thái bất lực học được”, khi mà voi không còn muốn phản kháng hay thay đổi hoàn cảnh sống đầy bất lợi nữa. Việc voi từ bỏ nỗ lực để có thể sống đúng với bản năng của mình, về lâu dài, có thể gây ra các vấn đề sang chấn tâm lý, rối loạn hành vi.

Dịch vụ cưỡi voi trong du lịch cần được chấm dứt

Dù dịch vụ cưỡi voi trong du lịch mang lại lợi ích kinh tế cho một số cá nhân, tổ chức, nhưng dưới góc độ pháp lý, hoạt động này bộc lộ nhiều mâu thuẫn, đặc biệt là sự xung đột giữa mục tiêu sinh lợi và công tác bảo tồn loài nguy cấp.

Mặc dù theo pháp luật về thương mại, dịch vụ cưỡi voi hoàn toàn đáp ứng các yêu tố của hoạt động thương mại, chiếu theo quy định rằng hoạt động thương mại là “hoạt động nhằm mục đích sinh lợi”, bao gồm cả “cung ứng dịch vụ”. Việc tổ chức cho du khách cưỡi voi có thu phí chính là một giao dịch thương mại, với sự tham gia của bên cung ứng dịch vụ, bên sử dụng dịch vụ và yêu tố thanh toán, lợi nhuận. Tuy nhiên, từ góc độ pháp luật chuyên ngành về bảo vệ động vật hoang dã, dịch vụ này lại tiềm ẩn dấu hiệu vi phạm. Khoản 1 Điều 4 Nghị định 06/2019/NĐ-CP quy định voi châu Á (*Elephas maximus*) thuộc Nhóm IB - nhóm động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm bị nghiêm cấm khai thác và sử dụng vì mục đích thương mại. Theo khoản 10 Điều 3, “vì mục đích thương mại” là bất kỳ hoạt động giao dịch nào nhằm mục đích lợi nhuận; trong khi đó, khoản 11 (được sửa đổi bởi Nghị định 84/2021/NĐ-CP) liệt kê cụ thể các trường hợp “không vì mục đích thương mại” và rõ ràng, cưỡi voi không nằm trong số đó.

Thực tế này đã đặt ra một tình huống pháp lý phức tạp: nếu voi đã được đăng ký hợp pháp theo Điều 14 của Nghị định này, tức nuôi không vì mục đích thương mại, nhưng lại được sử dụng để chở khách có thu phí, thì đây là hành vi lợi dụng cơ chế đăng ký để hợp pháp hóa việc khai thác thương mại trái phép. Ngược lại, nếu đăng ký theo Điều 15, nuôi vì mục đích thương mại, thì cơ sở bắt buộc phải đáp ứng đồng thời các điều kiện khắt khe như: có nguồn gốc hợp pháp, chuồng trại phù hợp và quan trọng nhất là phải có văn bản xác nhận từ Cơ quan khoa học CITES Việt Nam về việc nuôi không ảnh hưởng tiêu cực đến sự tồn tại của loài trong tự nhiên. Tuy nhiên, với voi, loài đang bị nghiêm cấm khai thác vì mục đích thương mại, thì việc đăng ký hợp pháp gần như không khả thi về mặt pháp lý.

Sự tồn tại công khai và kéo dài của dịch vụ cưỡi voi - bất chấp hệ thống quy định đã tương đối đầy đủ - cho thấy khoảng trống đáng kể trong khâu giám sát và thực thi pháp luật. Việc tiếp tục lạm dụng voi tại các cơ sở du lịch không chỉ làm suy yếu uy tín quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn, mà còn đẩy nhanh sự suy giảm về sức khỏe, tuổi thọ và tập tính tự nhiên của loài. Đó là chưa nói nói theo khoản 2, khoản 3 Điều 13 Luật Du lịch 2017, các đơn vị quản lý và kinh doanh du lịch có trách nhiệm bảo đảm an toàn cho du khách, bao gồm phòng tránh rủi ro, cảnh báo nguy hiểm và tổ chức lực lượng cứu hộ khi cần thiết. Tuy nhiên, hoạt động cưỡi voi tại nhiều điểm du lịch hiện nay chưa đáp ứng các yêu cầu này, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho du khách và có dấu hiệu vi phạm quy định pháp luật Luật Du lịch 2017.

TUẤN NGỌC - PHÙNG CÚC

BỘ BA KHOA HỌC CÔNG NGHỆ - ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - CHUYỂN ĐỔI SỐ:

Đưa Việt Nam giàu mạnh và hùng cường trong kỷ nguyên mới

Bộ trưởng Bộ KH&CN Nguyễn Mạnh Hùng nhấn mạnh về vai trò then chốt đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST và CDS) trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững của Việt Nam. Ba yếu tố này sẽ giúp Việt Nam thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình và vươn tới mục tiêu trở thành quốc gia có thu nhập cao...



● CDS vừa là môi trường phát triển, vừa là mục tiêu của KHCN-ĐMST. (Ảnh: MOST)

Nghị quyết khoán 10 về KHCN-ĐMST-CDS

Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng chia sẻ, Nghị quyết 57 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN-ĐMST-CDS được ban hành ngày 22/12/2024. Lấy ngày thành lập Quân đội là để lấy tinh thần quyết chiến, quyết thắng. Lấy ngày thành lập Quân đội là để coi sự nghiệp KHCN-ĐMST-CDS đưa Việt Nam hóa Rồng cũng giống như sự nghiệp giải phóng dân tộc, sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Tinh thần Khoán 10 của Nghị quyết 57 là: Quản lý theo mục tiêu, không quản cách làm; trao quyền tự chủ và trách nhiệm cho người làm; chấp nhận rủi ro, đánh giá dựa trên hiệu quả tổng thể; người làm được hưởng lợi từ thành quả lao động và sáng tạo. Khoán 10 là để thoát nghèo. Nghị quyết 57 là để thoát bẫy thu nhập trung bình. Khoán 10 là để giải phóng sức lao động. Nghị quyết 57 là để giải phóng sức sáng tạo. Từ chỗ thiếu KHCN-ĐMST-CDS, chúng ta sẽ tiến tới đủ, thừa, xuất khẩu và xuất khẩu lớn về các sản phẩm KHCN-ĐMST-CDS, giống như chúng ta đã làm được đối với nông nghiệp. Khoán rất hợp với văn hóa Việt Nam. Có thể chúng ta cũng cần các Nghị quyết khoán cho các lĩnh vực khác.

Bộ trưởng Bộ KH&CN Nguyễn Mạnh Hùng nhận định, CDS là môi trường, là mảnh đất mới để phát triển nhanh KHCN và ĐMST. Bối cảnh phát triển KHCN-ĐMST lúc này là CDS: KHCN-ĐMST trong kỷ nguyên số, trong môi trường số. Cuộc CMCN 4.0 thì công nghệ số là chính: 50% công nghệ 4.0 là công nghệ số, 50% còn lại dựa trên công nghệ số để phát triển. ĐMST thì đến 80% là ĐMST số (82% kỳ lân công nghệ là kỳ lân công nghệ số). Công nghệ số rất phù hợp với tiềm năng Việt Nam, chúng ta có thể đi nhanh hơn người khác về công nghệ số. Phải đẩy nhanh CDS, đưa mọi hoạt động lên môi

Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng cho biết, Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 sẽ được sửa đổi thành Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo. Lần đầu tiên, ĐMST được đặt ngang với KHCN. Nhấn mạnh ĐMST là nhấn mạnh khía cạnh ứng dụng của KHCN. Đây là thay đổi quan trọng.

Khoa học tạo ra tri thức mới. Từ tri thức mới thì công nghệ được phát triển. ĐMST là ứng dụng công nghệ mới để tạo ra sản phẩm/dịch vụ mới, quy trình mới, mô hình kinh doanh mới. Chỉ đến lúc này, KHCN mới thực sự tạo ra giá trị thực tiễn, góp phần vào phát triển KT-XH, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

Từ một công nghệ có thể có hàng ngàn ứng dụng mà nhà phát triển công nghệ cũng không biết đến, đây là đặc điểm rất quan trọng của các công nghệ thời 4.0 (trước đây một công nghệ thường chỉ có một sản phẩm), bởi vậy mà cần ĐMST để từ một công nghệ

nhận sẽ ra các ứng dụng khác nhau cho các lĩnh vực khác nhau, cho các doanh nghiệp khác nhau.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, đổi mới có thể chỉ đơn giản là mua một cái mới về dùng. Còn ĐMST là mang cái mới về dùng nhưng có sáng tạo dựa trên thực tiễn của mình để tạo ra cái mà ngay cả người bán cái mới cho mình cũng không biết. "Chúng ta phải hiểu rất đúng về ĐMST: Mang cái mới về nhưng sáng tạo thêm cái mới nữa trên cái mới đó", Bộ trưởng nhấn mạnh.

Cùng đó, theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, việc nghiên cứu phát triển KHCN thì dành cho nhóm nhỏ. Nhưng ĐMST là dành cho tất cả: mọi doanh nghiệp, mọi tổ chức, mọi người. ĐMST có thể đại chúng hóa, Việt Nam muốn phát triển đột phá thì phải đại chúng hóa. Bác Hồ đã dạy, cái gì mà kết hợp được cả ba: dân tộc, khoa học và đại chúng, thì sẽ thành công.

trường số nhanh nhất có thể, để tạo môi trường phát triển KHCN. Và ngược lại, KHCN-ĐMST lúc này cũng tập trung để đẩy nhanh CDS, tạo ra sự phát triển cho đất nước. Như vậy, CDS vừa là môi trường phát triển, vừa là mục tiêu của KHCN-ĐMST.

ĐMST để phát huy hết năng lực của KHCN, để sáng tạo trong quá trình ứng dụng KHCN, tạo ra các giá trị thực tế cho phát triển kinh tế - xã hội. KHCN thời 4.0 phải đi với ĐMST thành một cặp. ĐMST để đưa KHCN vào cuộc sống, là sự ứng dụng KHCN một cách sáng tạo. ĐMST có thể tạo ra giá trị có khi còn lớn hơn bản thân KHCN. ĐMST có khi làm kinh ngạc chính người phát triển ra KHCN. ĐMST cũng rất phù hợp với người Việt Nam, đó là năng lực vận dụng. Vận dụng của người Việt Nam chính là sự ứng dụng có sáng tạo. Vận dụng lại là năng lực cốt lõi của ĐMST. KHCN Việt Nam sẽ phát triển mạnh mẽ và đột phá, đóng góp vào tăng trưởng GDP nếu nó đi cùng với CDS và ĐMST, Bộ trưởng tin tưởng.

Bài toán vĩ đại tạo ra những con người vĩ đại

Theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, 35 năm qua, tính từ

1990, có 34 quốc gia từ thu nhập trung bình trở thành thu nhập cao. Nhưng chỉ có 10 - 12 quốc gia được coi là nước phát triển, thí dụ như Hàn Quốc, Israel, Cộng hòa Séc, Ba Lan. Đó là những quốc gia đạt thu nhập cao thông qua KHCN-ĐMST-CDS, có trình độ công nghiệp hóa cao, có năng suất lao động cao, có thể chế ổn định, hạ tầng hiện đại, hệ thống giáo dục, y tế phát triển.

Nếu tính cả tăng dân số, thì để đạt ngưỡng thu nhập cao vào năm 2045, GDP Việt Nam phải tăng ít nhất 5 lần trong 20 năm tới. Nếu 10 năm đầu tăng trưởng 10% thì 10 năm tiếp theo vẫn phải tăng trưởng 7% thì mới đạt mục tiêu trăm năm thứ 2. Tăng trưởng 2 con số liên tục trong 10 năm tới là bắt buộc. Việt Nam chúng ta hướng tới cả 2 mục tiêu: Thu nhập cao và phát triển. Để trở thành nước phát triển có thu nhập cao thì đóng góp vào tăng trưởng GDP của KHCN-ĐMST-CDS phải trên 50%. ĐMST cần được đại chúng hóa, nếu chúng ta xây dựng được tinh thần ĐMST ở mọi lĩnh vực, mọi cấp, đến từng người dân thì ĐMST sẽ tạo ra tăng trưởng GDP mạnh mẽ hơn nữa. Có thể không phải 3%, mà ĐMST sẽ tạo ra 4% tăng trưởng GDP.

Cùng đó, theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng, CDS tạo ra 1 - 1,5% GDP thì không khó. Chỉ một việc tăng gấp đôi tốc độ di động thì đã cho 1% GDP. Hạ tầng số phải được đặt ngang hàng với hạ tầng giao thông, Nhà nước phải tham gia đầu tư để hạ tầng này vượt trội, đi trước.

Cuộc cách mạng số tạo ra khá nhiều sự phá hủy mang tính sáng tạo và tạo ra sự phát triển đột phá. Bởi vậy, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực công nghệ số có ý nghĩa quyết định. Bộ KH&CN đề xuất, Luật KH, CN và ĐMST sẽ quy định các nguyên tắc về cơ chế thử nghiệm có kiểm soát...

Cách thức đẩy nhanh nhất CDS là bằng các quyết định hành chính. Quy định mọi hoạt động của Nhà nước phải thực hiện trên môi trường số. CDS không phải vấn đề công nghệ. Cũng không phải vấn đề đầu tư, vì CDS không tốn kém nếu dùng các nền tảng số dùng chung.

Bên cạnh đó, khi GDP đã trên 4000 USD/người và Nhà nước có định hướng phát triển dựa trên KHCN-ĐMST thì các doanh nghiệp trong nước bắt đầu sáng tạo nhiều, họ cũng cần bảo vệ sở hữu trí tuệ. Và điều quan trọng, theo Bộ trưởng Nguyễn Mạnh

Hùng, một quốc gia không phát triển KHCN-ĐMST thì có thể để việc "ăn cắp" sở hữu trí tuệ tràn lan. Việt Nam đã đến lúc phải làm tốt sở hữu trí tuệ để phát triển KHCN-ĐMST. Sở hữu trí tuệ biến kết quả nghiên cứu thành tài sản để có thể giao dịch, khi đó mới có thị trường KHCN-ĐMST. Chuyển dịch quan trọng nhất của sở hữu trí tuệ là chuyển dịch từ bảo vệ quyền sang tài sản hóa, thương mại hóa và thị trường hóa các kết quả nghiên cứu.

Việt Nam đang phải đổi mới với các thách thức rất lớn, đang làm những việc rất khó, chưa từng có, có cái chưa từng có tại Việt Nam, có cái chưa từng có trên thế giới. Đó là, tăng trưởng 2 con số khi GDP/người đã 5.000 USD, tinh gọn bộ máy (nhập bộ, nhập tỉnh, nhập xã và bỏ huyện), giải quyết các vấn đề của 2 đô thị siêu nén là Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, ... Việc giải quyết các vấn đề của đô thị lớn thì khó nhất là phải thử nhiều phương án để tìm phương án tối ưu, nhưng thử thì tốn kém và mất thời gian. Nếu có thể mô phỏng thì việc thử các phương án sẽ rất nhanh và hiệu quả. Lời giải ở đây là đầu tư bản sao số của thành phố, có thể chưa cần mô phỏng cả thành phố, mà trước mắt tập trung vào các bài toán như quy hoạch, thoát nước, tắc đường. Chi phí không phải quá lớn đối với 1 thành phố lớn. Ví dụ, Singapore chỉ 73 triệu USD để tạo ra một bản sao số 3D chi tiết của cả đất nước Singapore, hỗ trợ cho quy hoạch đô thị và quản lý tài nguyên.

KHCN-ĐMST-CDS vốn là việc khó, rất ít nước làm được. Mọi người chỉ làm và có thể làm được khi bị bắt buộc phải làm, khi không có lựa chọn nào khác. Những việc mà Việt Nam đang đổi mới thì không có lựa chọn nào khác là KHCN-ĐMST-CDS.

Ở một góc nhìn khác thì chính những khó khăn mà Việt Nam đang đổi mới lại là bài toán cho KHCN-ĐMST-CDS. Trong khi nguồn lực của Việt Nam đang có hạn thì việc tập trung vào giải quyết các bài toán có tính ưu tiên này lại là việc không dãn trải, có tập trung. Trọng tâm vốn là cái mà chúng ta lâu nay chưa làm được. Vậy, KHCN-ĐMST-CDS hãy tập trung vào giải quyết những bài toán cấp bách này, tính khả thi sẽ tăng lên. Có ngân sách chi cho các việc lớn này, các doanh nghiệp Việt Nam khi làm có thể phải cần đến hợp tác, sẽ phải thu hút tinh hoa và nhân tài thế giới.

Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng bày tỏ, KHCN-ĐMST-CDS phải tập trung vào giải quyết các bài toán lớn của đất nước, như tăng trưởng 2 con số; tinh gọn bộ máy; vấn đề của 2 đô thị siêu nén Hà Nội và TP Hồ Chí Minh; tăng trưởng chất lượng cao; làm chủ công nghệ chiến lược; ô nhiễm môi trường... "Bài toán vĩ đại, việc vĩ đại của đất nước, do Đảng đặt ra, sẽ tạo ra KHCN-ĐMST-CDS xuất sắc, tạo ra con người xuất sắc và tạo ra nhân tài cho Đảng", Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng tin tưởng... UYÊN NA

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA



● Phấn đấu đến năm 2045 khẳng định vị thế của Việt Nam trên bản đồ công nghiệp văn hóa thế giới. (Ảnh: Bộ VH-TT-DL)

Theo PGS. TS. Bùi Hoài Sơn - Ủy ban Văn hóa Xã hội của Quốc hội, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia không chỉ là “kim chỉ nam” cho phát triển nền kinh tế tri thức, mà còn mở ra cơ hội to lớn cho các ngành công nghiệp văn hóa - lĩnh vực đầy tiềm năng trong chiến lược phát triển bền vững của đất nước.

Năm 2030, công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP quốc gia

Quốc hội vừa thông qua Nghị quyết về bổ sung kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên. Để đạt được mục tiêu này, công nghiệp văn hóa là một trong những lĩnh vực đóng vai trò hết sức quan trọng.

Công nghiệp văn hóa đang trở thành xu hướng và được xác định là thành phần quan trọng đóng góp vào sự tăng trưởng của đất nước. Mục tiêu tổng quát của “Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” là phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng. Qua đó, góp phần quảng bá văn hóa Việt Nam và khẳng định thương hiệu, vị thế quốc gia trên trường quốc tế... Trong đó, hướng đến năm 2030, các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP quốc gia.

Theo các chuyên gia, mục tiêu đó hoàn toàn khả thi, năm 2024 đánh dấu sự chuyển biến mạnh mẽ về công nghiệp văn hóa từ chính sách đến thực tiễn. Đây là một năm mà ngành công nghiệp văn hóa chứng kiến sự bùng nổ ngoạn mục với hàng loạt sự kiện lớn như Liên hoan Phim Quốc tế Hà Nội; Tuần lễ Thiết kế - Sáng tạo Hà Nội; concert của các chương trình “Anh trai vượt ngàn chông gai”, “Anh trai say hi”; chương trình Jazz quốc tế lần thứ 1... đã tạo được hiệu ứng tích cực. Bên cạnh đó, những lễ hội du lịch văn hóa như Lễ hội Áo dài, Festival Pháo hoa Đà Nẵng thu hút hàng triệu du khách trong và ngoài nước.

Cùng với đó, điện ảnh và âm nhạc tiếp tục khẳng định vị thế khi nhiều bộ phim đạt doanh thu hàng trăm tỷ đồng và các concert âm nhạc nhanh chóng “cháy vé” ngay sau khi mở bán. Đại diện Box Office Vietnam cho rằng tổng doanh thu phòng vé năm 2024 cao nhất từ trước tới nay. Còn Ban Tổ chức của show “Anh trai say hi” cho biết, sau 2 đêm diễn đón hơn 100.000 người tham dự và hưởng ứng nồng nhiệt. Con số này đã phá vỡ tất cả kỷ lục concert tại Việt Nam, kể cả show diễn của BlackPink tại Hà Nội (tháng 7/2023, với hơn 30.000

khán giả mỗi đêm). Bên cạnh nguồn thu tiền vé là một nguồn thu lớn về quảng cáo khi “Anh trai say hi” được phát sóng trên kênh truyền hình HTV2 còn “Anh trai vượt ngàn chông gai” được phát trên khung giờ vàng của VTV3. Ngoài ra, việc phát hành các video ca nhạc trên các kênh như Youtube, Spotify, Apple Music... sau các đêm công diễn cũng góp phần tăng nguồn thu cho nhà sản xuất.

Nhìn một cách tổng thể, trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, sự thành công của những show diễn lớn và bút phá doanh thu phòng vé của phim Việt trong năm 2024 chính là những dấu hiệu khởi sắc rất đáng mừng. Những thành công đó đã tạo ra sự chuyển biến đáng kể trong nhận thức về vai trò của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển bền vững tại Việt Nam.

Nhà nghiên cứu văn hóa Ngô Hương Giang cho biết, công nghiệp văn hóa hiện nay có thể xem là lĩnh vực mới nổi, mũi nhọn, đóng góp trực tiếp vào sự tăng trưởng kinh tế của đất nước. Ở một số nước châu Á như Trung Quốc, Hàn Quốc công nghiệp văn hóa là nguồn thu chính, là động lực để tăng trưởng GDP. Tại Việt Nam, 5 năm gần đây, công nghiệp văn hóa dù xuất hiện muộn, chưa thành hệ thống, song đã có bước chuyển mình mạnh mẽ, một số sản phẩm âm nhạc mang dấu ấn tăng trưởng và trở thành xu hướng thời đại được nhiều khán giả, tổ chức quan tâm như: Show diễn thực cảnh “Tinh hoa Bắc bộ”, “Anh trai vượt ngàn chông gai”, “Anh trai say hi”...

Theo ông Giang, bên cạnh việc đóng góp trực tiếp vào tăng trưởng kinh tế, thì công nghiệp văn hóa góp phần thay đổi tư duy, góc nhìn của những người làm văn hóa. Văn hóa không chỉ là phục dựng, tái hiện những giá trị xưa, mà văn hóa còn cần có đời sống mới, sinh động, thông qua việc áp dụng công nghệ hiện đại.

Cùng đó, TS Phạm Việt Long, nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản lý Viện Nghiên cứu Văn hóa và phát triển nhận định, phát triển văn hóa có thể tạo ra hiệu ứng lan tỏa, thúc đẩy các ngành kinh tế khác như du lịch, dịch vụ và công nghiệp sáng tạo. Đây là những lĩnh vực có tiềm năng lớn và đóng



● Thực cảnh “Tinh hoa Bắc Bộ”. (Ảnh: TTXVN)

góp không nhỏ vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế. Theo đó, công nghiệp văn hóa giúp giảm sự phụ thuộc vào các ngành công nghiệp truyền thống, từ đó làm cho nền kinh tế trở nên đa dạng và bền vững hơn. Ngành công nghiệp văn hóa tạo ra nhiều cơ hội việc làm mới trong các lĩnh vực như nghệ thuật, truyền thông, giải trí và du lịch văn hóa, từ đó giảm tỷ lệ thất nghiệp và nâng cao mức sống của người dân. Còn các di sản văn hóa, lễ hội và sự kiện văn hóa thu hút du khách trong và ngoài nước, góp phần tăng doanh thu cho ngành du lịch và dịch vụ liên quan.

Mặc dù có tiềm năng lớn cho sự phát triển kinh tế nhưng ý kiến của nhiều chuyên gia cho rằng hiện nay vẫn còn nhiều rào cản về cơ chế, chính sách, nguồn lực... khiến ngành công nghiệp văn hóa chưa phát huy hết vai trò trong nền kinh tế. Trong đó, khung pháp lý và chính sách phát triển công nghiệp văn hóa chưa đồng bộ, chưa theo kịp thực tiễn là một trong những “điểm nghẽn” lớn nhất cho mục tiêu phát triển công nghiệp văn hóa...

Và câu chuyện của văn hóa truyền thống trong kỷ nguyên số

Theo PGS. TS Bùi Hoài Sơn, Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội, nếu trước đây, những giá trị văn hóa truyền thống chỉ tồn tại trong không gian hữu hình (trên trang sách, trong bảo tàng, trên sân khấu hay qua lời kể của thế hệ đi trước) thì nay, nhờ vào sức mạnh của công nghệ số, chúng ta có thể đưa toàn bộ di sản ấy vào một thế giới mới: số hóa.

Những hoa văn trăm tuổi trên vải thổ cẩm được tái hiện sống động trong không gian thực tế ảo. Làn điệu chèo hay nhã nhạc cung đình có thể vang lên trên khắp các nền tảng trực tuyến chỉ với một cú nhấp chuột... Đó là lúc di sản không còn bị bó hẹp trong không gian địa lý mà có thể vươn xa, chạm đến trái tim của hàng triệu người, không phân biệt biên giới. Thay vì phải đến tận bảo tàng để chiêm ngưỡng một cổ vật, giờ đây, chỉ với một thiết bị thông minh, chúng ta có thể quan sát từng đường nét, dấu tích thời gian trên hiện vật ấy. Những lễ hội truyền thống cũng không còn giới hạn trong một

không gian cố định, mà có thể được phát sóng trực tiếp, tái hiện bằng công nghệ 3D hoặc thực tế ảo, mang đến trải nghiệm sống động cho công chúng dù họ ở bất cứ đâu.

Khi nghệ thuật, âm nhạc, điện ảnh và xuất bản bước vào môi trường số, các sản phẩm văn hóa không chỉ dễ dàng tiếp cận hơn mà còn có thể được thương mại hóa theo những cách thức sáng tạo và bền vững. Một bức tranh không chỉ được trưng bày trong phòng triển lãm, mà có thể trở thành một tài sản số được mua bán trên nền tảng blockchain. Một tác phẩm văn học không chỉ dừng lại ở trang giấy, mà có thể biến thành sách nói, thành phim, thành nội dung số lan tỏa trên nhiều nền tảng.

PGS Bùi Hoài Sơn nhận định, trong thế giới phẳng của kỷ nguyên số, không gian sáng tạo không chỉ còn là những phòng trưng bày, nhà hát hay xưởng nghệ thuật truyền thống. Sự bùng nổ của công nghệ thông tin và chuyển đổi số đang đòi hỏi một hệ sinh thái hạ tầng hiện đại, nơi nghệ sĩ, nhà thiết kế, nhà làm phim, doanh nhân văn hóa có thể kết nối, sáng tạo và đưa những ý tưởng táo bạo nhất thành hiện thực...

Và muốn có một ngành công nghiệp văn hóa vững mạnh, theo PGS Bùi Hoài Sơn, phải có một thể hệ nhân lực giỏi nghề, hiểu công nghệ và có tầm nhìn dài hạn. Cùng đó là hạ tầng số không chỉ là đường truyền internet tốc độ cao, trung tâm dữ liệu lưu trữ tài nguyên văn hóa, mà còn là không gian làm việc chung (co-working space), trung tâm sáng tạo số, phòng thu kỹ thuật số nơi các nghệ sĩ có thể thỏa sức thử nghiệm, kết hợp nghệ thuật và công nghệ. Đó có thể là xưởng sáng tạo ảo, nơi các nhà thiết kế thời trang truyền thống ứng dụng công nghệ 3D để tái hiện từng đường kim mũi chỉ của áo dài Việt. Đó có thể là một studio sử dụng trí tuệ nhân tạo để phục dựng những bộ phim tài liệu lịch sử với hình ảnh sắc nét, chân thực... Khi một sản phẩm văn hóa được số hóa, thương mại hóa và lan tỏa qua các nền tảng số, thì giá trị mà nó mang lại không chỉ dừng lại ở nghệ thuật mà còn trở thành một động lực phát triển kinh tế bền vững...

Nghị quyết số 57-NQ/TW đã mở ra một hướng đi chiến lược, khẳng định vai trò của khoa học, công nghệ và chuyển đổi số như những động lực then chốt thúc đẩy sự bứt phá của ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam. Đầu tư vào hạ tầng số, chuyển đổi mô hình sản xuất và phân phối nội dung văn hóa, ứng dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR/AR), blockchain hay dữ liệu lớn (Big Data) sẽ không chỉ nâng cao giá trị sản phẩm văn hóa mà còn tạo ra những trải nghiệm phong phú hơn cho công chúng. Đồng thời, việc xây dựng môi trường pháp lý vững chắc, bảo vệ sở hữu trí tuệ và hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa sẽ tạo điều kiện để các doanh nghiệp văn hóa số phát triển mạnh mẽ, đóng góp vào nền kinh tế sáng tạo của đất nước.

“Thực hiện thành công những định hướng này không chỉ giúp Việt Nam phát huy được sức mạnh nội sinh, mà còn nâng tầm vị thế văn hóa trên trường quốc tế. Khi công nghiệp văn hóa được đầu tư bài bản, khi sáng tạo được nuôi dưỡng bởi công nghệ và đổi mới, đó cũng là lúc văn hóa Việt Nam có thể tự tin sánh vai với thế giới - vừa giữ vững bản sắc, vừa thích ứng linh hoạt với thời đại số. Có thể thấy, trong kỷ nguyên số, phát triển công nghiệp văn hóa không còn là câu chuyện của nghệ thuật và truyền thống, mà là sự kết hợp hài hòa giữa sáng tạo, khoa học, công nghệ và đổi mới”, PGS Bùi Hoài Sơn kỳ vọng... **NGUYỄN MỸ**

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

“Đòn bẩy” chính sách cho công nghiệp văn hóa

Công nghiệp văn hóa hiện được xem là “chìa khóa” để thúc đẩy kinh tế sáng tạo và đổi mới. Trong bối cảnh hội nhập sâu rộng, công nghiệp văn hóa không chỉ là phương tiện lan tỏa giá trị văn hóa mà còn là một ngành kinh tế tiềm năng, tạo ra giá trị gia tăng cao.

Việt Nam đang đứng trước cơ hội lớn để phát triển các nền tảng số an toàn, thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong đời sống xã hội và hình thành công dân số. Những nền tảng này không chỉ giúp lưu giữ, quảng bá di sản văn hóa mà còn góp phần định hình một xã hội số lành mạnh, nơi các giá trị truyền thống được bảo vệ và phát huy. Việc phát triển mạng xã hội “Make in Vietnam” là một hướng đi cần khuyến khích, nhằm tạo ra không gian mạng an toàn, thân thiện với bản sắc dân tộc và giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số. Ngoài ra, việc phát triển các nền tảng số để giám sát, thu thập và quản lý dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường cũng đóng vai trò quan trọng. Những nền tảng này sẽ hỗ trợ các cơ quan quản lý nắm bắt thông tin kịp thời, phục vụ cho việc hoạch định chính sách bảo vệ di sản thiên nhiên - một phần quan trọng trong kho tàng văn hóa quốc gia.

Trong bối cảnh đó, Nhà nước đóng vai trò chủ đạo trong việc định hướng, xây dựng chính sách và tạo lập hành lang pháp lý phù hợp. Tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 50 năm nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau ngày thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025), PGS. TS Bùi Hoài Sơn, Ủy viên chuyên trách Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội đã nhấn mạnh: Đảng và Nhà nước đã có những nghị quyết về phát triển văn hóa, trong đó xác định rõ mục tiêu phát triển công nghiệp văn hóa và hoàn thiện thị trường văn hóa. Tuy nhiên, nếu hệ thống pháp luật không thực sự linh hoạt, nhiều rào cản sẽ cản trở sự phát triển. Theo ông, một trong những vấn đề lớn nhất là việc “khóa cứng” của hệ thống pháp luật và các quy định chưa thật sự sáng tạo và ứng dụng công nghệ.

Chính sách không chỉ là “kim chỉ nam” pháp lý mà còn phải tạo ra môi trường thuận lợi cho sáng tạo và đầu tư. Khi đó, các doanh nghiệp và cá nhân mới có thể mạnh dạn ứng dụng công nghệ hiện đại, đưa văn hóa Việt vươn xa hơn trên bản đồ thế giới.

Tận dụng “bàn đạp” công nghệ

Trên thực tế, phần lớn doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa ở Việt Nam hiện nay là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đặc điểm chung là các chủ doanh nghiệp xuất thân từ giới nghệ sĩ - họ giàu đam mê sáng tạo nhưng lại hạn chế về

Xây dựng chính sách, pháp luật để công nghệ nâng tầm văn hóa

● Hội nghị toàn quốc tổng kết 50 năm nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau ngày thống nhất đất nước. (Ảnh: Báo Văn hóa)

Trong thời đại toàn cầu hóa và chuyển đổi số mạnh mẽ, khoa học công nghệ đã trở thành “bàn đạp” quan trọng giúp văn hóa Việt Nam vươn ra thế giới, bước vào chuỗi giá trị toàn cầu. Để phát huy tối đa vai trò này, việc xây dựng một hệ thống chính sách và thể chế pháp luật đồng bộ, hiện đại là nhiệm vụ cấp bách và then chốt.

kinh nghiệm quản lý và kỹ năng kinh doanh, thiếu hụt nguồn vốn, hạn chế công nghệ và khó khăn trong việc mở rộng thị trường quốc tế. Đây chính là những nguyên nhân khiến nhiều doanh nghiệp gặp rủi ro, thậm chí phá sản khi thiếu sự hỗ trợ kịp thời từ chính sách. Nhiều doanh nghiệp đề xuất cần có quỹ đầu tư phát triển công nghiệp văn hóa nhằm tạo cú hích cho các dự án tiềm năng, giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh.

Mặc dù nhiều doanh nghiệp văn hóa đã nhanh nhạy tận dụng các cơ hội để đưa sản phẩm ra thị trường quốc tế, góp phần quảng bá hình ảnh đất nước. Tuy nhiên, con đường phát triển này cần sự đồng hành của Nhà nước thông qua chính sách ưu đãi, hỗ trợ khởi nghiệp, miễn giảm thuế và cung cấp nền tảng pháp lý rõ ràng để doanh nghiệp yên tâm đầu tư.

Theo nhận định của PGS. TS Bùi Hoài Sơn, chúng ta cần có những chính sách phù hợp để



● Các sự kiện văn hóa, như concert “Anh trai vượt ngàn chông gai” minh chứng cho nỗ lực đổi mới sáng tạo trong việc xây dựng các không gian văn hóa chất lượng quốc tế nhưng vẫn đậm đà bản sắc Việt. (Ảnh: Diễn đàn Doanh nghiệp)

tận dụng tối đa sức mạnh của công nghệ, từ việc số hóa di sản văn hóa, phát triển nền tảng xuất bản trực tuyến, hỗ trợ các nền tảng nghe nhìn trong nước, đến việc thúc đẩy công nghiệp văn hóa như một ngành kinh tế mũi nhọn. Ông cũng chỉ ra rằng văn hóa, nghệ thuật không thể bị coi là lĩnh vực “bên lề” mà phải được đặt vào vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển quốc gia. Chính sách phát triển văn hóa, nghệ thuật phải đảm bảo môi trường sáng tạo cởi mở, bảo vệ quyền lợi cho nghệ sĩ và đẩy mạnh số hóa, ứng dụng công nghệ để gia tăng sức cạnh tranh toàn cầu.

Về định hướng tương lai, ông Nguyễn Đắc Vinh, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội nhấn mạnh, cần ưu tiên rà soát và hoàn thiện hệ thống pháp luật về văn hóa, nghệ thuật; đồng thời xây dựng chính sách đột phá phát triển nguồn nhân lực. Ngoài ra, đổi mới cơ chế đầu tư, hoàn thiện thị trường văn hóa và khuyến khích hợp tác công -

tư sẽ là những yếu tố then chốt giúp công nghiệp văn hóa Việt Nam cất cánh.

Đưa công nghiệp văn hóa bước vào kỷ nguyên mới

Sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp văn hóa hiện nay đang diễn ra trong bối cảnh công nghệ cao thay đổi nhanh chóng, đặt ra không ít thách thức cần vượt qua để ngành phát triển bền vững. Thách thức lớn nhất là về đổi mới và sáng tạo, khi khán giả ngày càng có nhu cầu cao hơn về các sản phẩm và dịch vụ văn hóa mới mẻ, độc đáo và mang tính cá nhân hóa, đòi hỏi các đơn vị sản xuất phải liên tục sáng tạo để đáp ứng kỳ vọng. Kèm theo đó là thách thức về số hóa và chuyển đổi công nghệ. Nhiều sản phẩm văn hóa truyền thống đang phải chuyển đổi lên nền tảng số như sách điện tử, phim trực tuyến, trò chơi điện tử và các nền tảng chia sẻ video. Quá trình này đòi hỏi đầu tư lớn về hạ tầng công nghệ, kỹ năng vận hành và đặc biệt là bảo vệ tài

sản trí tuệ. Tiếp theo là các thách thức liên quan đến sự thay đổi hành vi tiêu dùng văn hóa, cũng như bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời bảo đảm sự công bằng trong tiếp cận và hưởng thụ sản phẩm văn hóa số. Cùng với đó, giải quyết các thách thức về nguồn nhân lực, bảo vệ bản quyền cũng là yếu tố sống còn để ngành công nghiệp văn hóa thích ứng với làn sóng công nghiệp 4.0.

Để giải quyết những vấn đề này, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đề ra nhiều giải pháp trọng tâm, điển hình như thúc đẩy hạ tầng số; tăng cường ứng dụng công nghệ; hiện đại hóa khung pháp lý về sở hữu trí tuệ; phát triển nguồn nhân lực số; và khuyến khích thực hành văn hóa bền vững với công nghệ xanh như blockchain. Những giải pháp này cần sự phối hợp chặt chẽ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và các bên liên quan.

Đáng chú ý, thực tế triển khai các hoạt động hợp tác công - tư trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa vẫn đang gặp nhiều rào cản về khuôn khổ pháp lý, cơ chế tài chính, sự thiếu đồng bộ phối hợp giữa các Bộ, ban, ngành có liên quan. Trong khi đó, xu hướng phát triển và nhu cầu thực tế ngày càng tăng từ cả công và tư. Tuy nhiên, từ kinh nghiệm từ chương trình thí điểm cơ chế đối tác công - tư đặc thù, đột phá cho Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội cho thấy tiềm năng lớn. Việc nhanh chóng hoàn thiện các quy định pháp luật về hợp tác công - tư trong lĩnh vực văn hóa theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công - tư ngày 29/11/2024 sẽ là điều kiện tiên quyết để thu hút đầu tư tư nhân, tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển đa dạng và bền vững của ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam.

Trong bối cảnh chuyển đổi số, các ngành công nghiệp văn hóa đang mở ra những chân trời mới, nơi công nghệ trở thành công cụ mạnh mẽ để đưa văn hóa Việt đến gần hơn với thế giới. Từ việc số hóa di sản, phát triển nền tảng xuất bản trực tuyến đến hỗ trợ các nền tảng nghe nhìn nội địa - tất cả đều đòi hỏi một chính sách đồng bộ và tầm nhìn xa. Nếu triển khai đồng bộ các giải pháp, Việt Nam không chỉ đạt mục tiêu phát triển bền vững mà còn có thể trở thành một trung tâm văn hóa, nghệ thuật và công nghiệp sáng tạo có sức cạnh tranh khu vực và quốc tế. Đây là trách nhiệm chung, đòi hỏi sự vào cuộc của Nhà nước, doanh nghiệp và toàn xã hội, đặc biệt là những người đang thụ hưởng, gìn giữ và phát triển giá trị văn hóa vô giá của dân tộc.

ĐỖ TRANG

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

Điểm sáng và thách thức

Nhìn vào bức tranh tổng thể, có thể thấy sự chuyên môn tích cực trong việc ứng dụng công nghệ số vào lĩnh vực văn hóa. Hiện Việt Nam có tỷ lệ người dùng smartphone đạt 84,4%, cao hơn mức trung bình toàn cầu là 63%. Độ phủ cáp quang đến từng hộ gia đình gần 80%, so với mức trung bình thế giới khoảng 60%. Đây là những tiền đề quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận và tiêu thụ các sản phẩm văn hóa số. Đồng thời, trong những năm gần đây, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận trong việc phát triển hạ tầng số. Năm 2024, hạ tầng viễn thông đã có bước tiến vượt bậc khi Cục Viễn thông phối hợp với các nhà mạng hoàn tất đấu giá băng tần 5G, hoàn thành tất sóng 2G trên đất liền, phổ cập hạ tầng 3G, 4G và thúc đẩy thương mại hóa 5G, giúp người dân sử dụng dịch vụ băng rộng với chất lượng tốt hơn, tốc độ nhanh hơn và nhiều tính năng hơn.

Một trong những thành tựu thấy rõ là việc ứng dụng công nghệ trong xuất bản. Thống kê của Hội Xuất bản Việt Nam cho thấy, năm 2024, xuất bản phẩm điện tử tăng mạnh, đạt 4.050 đầu (tăng 120,7%), chiếm 8,9% tổng số xuất bản phẩm - vượt 2,3% so với chỉ tiêu năm. Đặc biệt, thị trường sách nói đạt quy mô doanh thu 102 tỷ đồng, với số lượt nghe sách nói và sách điện tử tăng 200% so với năm trước. Sự xuất hiện của nhiều nền tảng trực tuyến trong các lĩnh vực như âm nhạc, phim ảnh, du lịch văn hóa, bảo tàng trực tuyến... cho thấy những nỗ lực ban đầu trong việc tận dụng không gian mạng để lan tỏa giá trị văn hóa. Bên cạnh đó, một vài ứng dụng công nghệ tiên tiến như thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), blockchain (trong quản lý bản quyền) cũng đã manh nha xuất hiện trong các hoạt động văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản, mở ra những trải nghiệm mới mẻ và tiềm năng bảo vệ quyền tác giả.

Việt Nam hiện nay chứng kiến một thể hệ doanh nghiệp công nghệ đầy năng động, sáng tạo, có nhiều đóng góp lớn cho sự phát triển vượt bậc về nền tảng công nghệ của đất nước trong những năm qua, có thể kể đến Tập đoàn Viettel, Tập đoàn FPT, Tập đoàn Bru chính viễn thông Việt Nam (VNPT) Công ty CMC, Công ty VNG... Đây chính là những "tài sản công nghệ" quan trọng, góp phần thúc đẩy sự phát triển vượt bậc của hạ tầng công nghệ Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những điểm sáng, hạ tầng số cho công nghiệp văn hóa Việt Nam vẫn còn tồn tại nhiều điểm nghẽn và thách thức, kìm hãm sự phát triển tương xứng với tiềm năng. Theo thống kê, giai đoạn 2018 - 2022, số lượng cơ sở kinh tế

HẠ TẦNG SỐ CHO CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA:

Làm gì để bứt phá?



● Hạ tầng số là nền tảng để Việt Nam trở thành quốc gia số hiện đại, thông minh. (Ảnh: TB)

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, công nghiệp văn hóa Việt Nam đứng trước cơ hội lớn để phát triển, còn mở ra những hướng đi mới cho tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên, để hiện thực hóa tiềm năng này, việc xây dựng một nền tảng hạ tầng số vững chắc và đồng bộ là điều kiện tiên quyết.

hoạt động trong các ngành công nghiệp văn hóa tăng trung bình 7,2%/năm, với khoảng 70.321 cơ sở vào năm 2022. Lực lượng lao động trong ngành cũng tăng 7,4%/năm, đạt khoảng 2,3 triệu người, chiếm 4,42% tổng lực lượng lao động của nền kinh tế. Mặc dù có sự tăng trưởng về số lượng và lực lượng lao động, nhưng chất lượng và hiệu quả hoạt động vẫn chưa cao, một phần quan trọng là do hạ tầng số chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển.

Chất lượng kết nối internet, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, chưa đáp ứng được nhu cầu truyền tải và trải nghiệm các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao, tạo ra một khoảng cách số đáng lo ngại. Sự thiếu hụt các nền tảng số chuyên biệt, quy mô lớn, có khả năng tích hợp đa dạng các loại hình văn hóa và đáp ứng nhu cầu của cả nhà sáng tạo và người tiêu dùng là một rào cản lớn, hạn chế sự tương tác và phát triển của thị trường văn hóa số.

Một yếu tố quan trọng khác là sự thiếu hụt nguồn nhân lực có kỹ năng chuyên sâu về công nghệ số trong lĩnh vực văn hóa.



● Việc xây dựng một nền tảng hạ tầng số vững chắc và đồng bộ là điều kiện tiên quyết để công nghiệp văn hóa Việt Nam bứt phá. (Ảnh: AI)

Để tận dụng tối đa tiềm năng của hạ tầng số, chúng ta cần một đội ngũ nhân lực vừa am hiểu về văn hóa vừa có trình độ công nghệ cao. Về hành lang pháp lý, hiện chưa có nhiều văn bản pháp luật quy định rõ ràng về quản lý nhà nước đối với công nghiệp văn hóa trong bối cảnh số, tạo ra những khoảng trống và thách thức trong việc điều chỉnh và thúc đẩy sự phát triển của lĩnh vực này.

Đồng thời, việc đầu tư cho các ngành công nghiệp văn hóa còn mang tính dàn trải, chưa tập trung vào các lĩnh vực có lợi thế, tiềm năng nhằm tạo ra các sản phẩm chủ lực, có sức cạnh tranh cao.

Hoàn thiện hạ tầng số tạo nền móng cho sự phát triển

Theo các chuyên gia, để công nghiệp văn hóa thực sự bứt phá, nhu cầu đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ là vô cùng cấp thiết và đa dạng ở từng lĩnh vực cụ thể. Điều này đòi hỏi một tầm nhìn chiến lược và những hành động quyết liệt.

Điều thiết yếu mà chúng ta đang cần là một chiến lược quốc gia mang tính toàn diện, nhất quán. Đó là chiến lược quốc gia về phát triển hạ tầng số cho công

nghiệp văn hóa với các mục tiêu cụ thể, lộ trình thực hiện rõ ràng và cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bên liên quan. Chiến lược này cần xác định rõ các lĩnh vực ưu tiên đầu tư, các công nghệ chủ chốt cần phát triển và các chỉ số đánh giá hiệu quả, bảo đảm tính khả thi và khả năng đo lường.

Giờ đây, rất cần thiết phải tăng cường đầu tư công và khuyến khích đầu tư tư nhân vào lĩnh vực văn hóa. Ngân sách nhà nước cần ưu tiên bố trí nguồn lực cho các dự án hạ tầng số trọng điểm, đặc biệt là ở các vùng có tiềm năng văn hóa lớn nhưng hạ tầng còn yếu kém, tạo điều kiện cho sự phát triển đồng đều.

Hiện nay, việc chuyển đổi số trong các tổ chức văn hóa truyền thống như bảo tàng, thư viện, nhà hát, rạp chiếu phim... thông qua việc hỗ trợ ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, trưng bày, biểu diễn và tương tác với công chúng đang được thực hiện tốt. Đây là bước đi quan trọng để khai thác và phát huy giá trị của di sản văn hóa trong môi trường số và cần được đẩy mạnh hơn nữa trong thời gian tới, mở rộng phạm vi tiếp cận và nâng cao trải nghiệm người dùng.

Cần hiểu rằng, việc xây dựng các nền tảng số quốc gia cho công nghiệp văn hóa giờ đây không chỉ đơn giản là kho chứa dữ liệu, mà còn đòi hỏi khả năng tích hợp đa dạng các loại hình văn hóa, kết nối nhà sáng tạo, nhà cung cấp dịch vụ và người tiêu dùng trong một hệ sinh thái số văn hóa phong phú. Các nền tảng này cần được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn về dữ liệu, bảo mật và bản quyền thống nhất, bảo đảm tính tương thích và khả năng mở rộng. Cũng cần có chính sách hỗ trợ các startup công nghệ trong lĩnh vực văn hóa phát triển các giải pháp sáng tạo trên các nền tảng này, tạo ra sự đa dạng và cạnh tranh lành mạnh.

Vấn đề cần đặc biệt quan tâm là yếu tố con người. Trong đó, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là then chốt để vận hành và phát triển hạ tầng số văn hóa hiệu quả. Để khắc phục tình trạng thiếu và yếu, chúng ta cần tăng cường đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia có kỹ năng về công nghệ số cho các ngành nghề trong lĩnh vực văn hóa. Đồng thời, cần có chính sách thu hút các chuyên gia công nghệ thông tin và chuyên gia về văn hóa số trong và ngoài nước, cũng như đẩy mạnh hợp tác quốc tế để học hỏi kinh nghiệm và chuyên gia giao công nghệ, rút ngắn khoảng cách về trình độ.

Hoàn thiện khung pháp lý để tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển của hạ tầng số văn hóa là một trong những yếu tố quan trọng trong việc hoàn thiện hạ tầng số. Điều này bao gồm việc xây dựng và thực thi hiệu quả các quy định pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số, quản lý nội dung số văn hóa lành mạnh và tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh mạng cho các nền tảng và hệ thống hạ tầng số văn hóa, tạo niềm tin cho cả nhà sáng tạo và người tiêu dùng.

Chiến lược hạ tầng số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 9/10/2024 đã đặt mục tiêu xây dựng hạ tầng số tiên tiến, hiện đại ngang tầm các nước phát triển. Chiến lược này tập trung vào phát triển hạ tầng viễn thông và Internet, hạ tầng dữ liệu, Hạ tầng vật lý - số, nền tảng số và công nghệ số như dịch vụ. Việc triển khai hiệu quả chiến lược này sẽ tạo ra một nền tảng vững chắc cho sự phát triển của công nghiệp văn hóa số.

Nếu quyết tâm thực hiện thành công chiến lược hạ tầng số, thì không chỉ hạ tầng số cho công nghiệp văn hóa được hoàn thiện, thúc đẩy nền văn hóa phát triển mạnh mẽ, mà còn là tiền đề để góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia số hiện đại, thông minh. **NGỌC MAI**

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

Sức bật từ công nghệ và niềm đam mê của người trẻ

Trong bối cảnh cách mạng công nghệ bùng nổ, việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống đang đứng trước những thách thức lớn nhưng cũng mở ra vô vàn cơ hội mới. Tận dụng ưu thế công nghệ, nhiều bạn trẻ đã tiên phong thực hiện những dự án ý nghĩa nhằm bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc theo cách hiện đại và gần gũi hơn với công chúng. Một ví dụ tiêu biểu là dự án “Về làng” do anh Ngô Quý Đức sáng lập, với mục tiêu lan tỏa nghệ thủ công truyền thống tới cộng đồng rộng lớn hơn. Kể từ năm 2020, trang web velang.vn liên tục cập nhật thông tin về các làng nghề truyền thống ở Hà Nội, Hải Dương, Nam Định, Huế... trở thành một địa chỉ quen thuộc cho những ai yêu thích tìm hiểu văn hóa nhưng chưa có điều kiện đến tận nơi.

Cũng năm 2020, nhóm bạn trẻ thuộc thế hệ Gen Z đã ra mắt dự án Trường Ca Kịch Viện, xây dựng một bảo tàng trực tuyến về nghệ thuật sân khấu dân gian Việt Nam. Các loại hình truyền thống như rối nước, chèo, tuồng, cải lương; hay những nét diễn xướng đặc thù như hát bả trạo, hát ôi lồi, trò xuân phá... đều được số hóa và trình bày sống động trên mạng xã hội với đồ họa bắt mắt và nội dung dễ tiếp cận. Đặc biệt năm 2022, dự án này đã tạo dấu ấn khi tổ chức triển lãm “Bắc nhịp tang bồng”, tích hợp công nghệ hiện đại vào trình diễn văn hóa truyền thống – từ phim tài liệu “Đoạn trường vinh hoa” đến phim 3D kết hợp giữa biểu diễn truyền thống và âm nhạc điện tử.

Gần đây, dự án “Nét Việt Nam” ra đời, mang đến một luồng gió mới với các video kể chuyện văn hóa qua góc nhìn hiện đại, phù hợp với thị hiếu giới trẻ. Những sản phẩm được đầu tư bài bản về nội dung và kỹ thuật, chia nhỏ thành các clip ngắn phù hợp với nền tảng như TikTok, YouTube, Threads... nhờ vậy thu hút đông đảo người xem và tương tác. Ngoài ra, những sáng kiến khác như chuỗi chương trình nghệ thuật của nhóm Hiếu Văn Ngư trên các nền tảng mạng xã hội, hay dự án Ý Văn Hiến chuyên phục dựng cổ phục bằng công nghệ in hiện đại, đều cho thấy xu hướng “bắt sóng” thị hiếu khán giả trẻ trong kỷ nguyên nội dung số.

Rõ ràng, thế hệ trẻ đang và sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc, với sự hỗ trợ mạnh mẽ của công nghệ hiện đại và sự dẫn dắt của các thế hệ đi trước.

Cơ hội và thách thức trong lĩnh vực sáng tạo nghệ thuật

Công nghệ AI cũng đang từng bước định hình lại cách thức mọi người tiếp cận và sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Nếu trước đây, nghệ thuật gắn liền với cảm xúc, trực giác và sự rung động sâu sắc của con người, thì hiện nay, AI nổi lên như một công

Đổi mới sáng tạo trong trải nghiệm văn hóa



● Người trẻ Việt Nam dùng công nghệ để “làm mới” trải nghiệm văn hóa, nghệ thuật. (Ảnh: NVN/Báo Đại biểu Nhân dân)

Sự thâm nhập mạnh mẽ của công nghệ số đã mở ra những phương thức mới trong việc sáng tạo và lan tỏa nội dung văn hóa tại Việt Nam. Trong đó, trí tuệ nhân tạo đang dần trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực, mang đến những khả năng đột phá cho những người làm trong các ngành công nghiệp văn hóa.

cụ hỗ trợ đắc lực - từ bảo tồn di sản, phục dựng giá trị văn hóa truyền thống cho đến mở ra những chân trời mới về khả năng sáng tạo. Tuy nhiên, song hành với cơ hội to lớn ấy là vô vàn thách thức, nhất là về đạo đức, định kiến thuật toán và bất bình đẳng trong tiếp cận công nghệ.

Một trong những đóng góp nổi bật của AI là khả năng bảo tồn và số hóa di sản văn hóa. Nhờ công nghệ quét 3D, xử lý hình ảnh và mô hình hóa không gian, con người đã có thể tái hiện các di tích lịch sử với độ chính xác ấn tượng. Đơn cử, dự án Google Arts & Culture đã số hóa hàng triệu tác phẩm nghệ thuật, hiện vật và di tích trên toàn cầu, mang đến cơ hội chiêm ngưỡng cho hàng triệu người chỉ với một cú nhấp chuột. Tại Việt Nam, AI đã được ứng dụng trong việc số hóa những công trình quan trọng như Hoàng thành Thăng Long, góp phần lưu giữ và truyền tải giá trị lịch sử cho thế hệ mai sau. Ngoài ra, công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên còn hỗ trợ giải mã các văn bản cổ,



● Công nghệ AI ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy sự đa dạng văn hóa trên toàn cầu. (Ảnh: Tạp chí Lý luận Chính trị)

điển hình là việc ứng dụng AI để giải mã ngôn ngữ Linear B của Hy Lạp cổ đại, mở ra nhiều phát hiện mới về nền văn minh này.

Trong lĩnh vực nghệ thuật thị giác, AI đang tạo ra những chuyển động mạnh mẽ. Các thuật toán như DeepDream hay DALL-E có khả năng biến những mô tả chữ viết thành hình ảnh sinh động, đầy sức sáng tạo. Minh chứng rõ nét là bức tranh "Edmond de Belamy" do AI sáng tác từng được bán đấu giá hơn 400.000 USD, khẳng định rằng công nghệ này không chỉ dừng lại ở mức thử nghiệm mà thực sự đã tạo ra giá trị kinh tế và nghệ thuật. Ở lĩnh vực âm nhạc, AI không chỉ tham gia vào quá trình sáng tạo mà còn tối ưu hóa sản xuất. Công cụ AIVA đã được sử dụng để sáng tác nhạc giao hưởng, làm nhạc nền cho phim và trò chơi điện tử. Đặc biệt, AI góp phần hoàn thiện bản giao hưởng số 10 dang dở của Beethoven - một dự án giàu tham vọng nhằm tái hiện tinh thần và dấu ấn của thiên tài âm nhạc này. Trong lĩnh vực kiến

trúc, AI hỗ trợ thiết kế các công trình với độ chính xác cao, tối ưu hóa không gian và tiết kiệm năng lượng. Công cụ như Grasshopper đã giúp kiến trúc sư hiện thực hóa nhiều ý tưởng vừa hiện đại vừa bền vững.

Dẫu vậy, sự phát triển mạnh mẽ của AI cũng đặt ra nhiều vấn đề nhức nhối. Trong đó, vấn đề bản quyền và đạo đức sáng tạo vẫn đang là dấu hỏi lớn. Tác phẩm do AI tạo ra thuộc về ai - nghệ sĩ, lập trình viên hay tổ chức phát triển AI? Câu hỏi này chưa có câu trả lời thỏa đáng và cần được giải quyết bằng các quy định pháp lý rõ ràng hơn trong tương lai.

Phát huy sự đa dạng văn hóa toàn cầu

Công nghệ AI ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy sự đa dạng văn hóa trên toàn cầu. Không đơn thuần là một công cụ kỹ thuật, AI đang mở ra những phương thức mới để lưu giữ và tái hiện các giá trị văn hóa, đặc biệt

là những di sản và ngôn ngữ đang có nguy cơ mai một.

Với khả năng ghi chép, phân tích và phục dựng, AI đã giúp khôi phục các ngôn ngữ truyền miệng chưa từng có hệ thống chữ viết chính thức. Một ví dụ tiêu biểu là dự án hợp tác giữa Chính phủ Iceland và OpenAI, sử dụng GPT-4 để bảo tồn phương ngữ Iceland, góp phần duy trì bản sắc văn hóa dân tộc giữa bối cảnh toàn cầu hóa. Một điển hình khác là dự án AINU-GO AI của Đại học Kyoto (Nhật Bản) ra mắt năm 2020 nhằm bảo tồn tiếng Ainu - ngôn ngữ của dân tộc thiểu số ở Hokkaido và Okinawa vốn đang đứng trước nguy cơ biến mất theo cảnh báo của UNESCO từ năm 2009. Nhờ dữ liệu âm thanh thu thập từ người bản địa, hệ thống AI đã tái hiện đến 94% âm vị và 80% từ vựng, góp phần khôi phục tiếng nói gần giống với giọng gốc.

Các tập đoàn công nghệ lớn cũng tích cực tham gia vào công cuộc này. Microsoft, thông qua chương trình Di sản Văn hóa, đã phát triển những công cụ AI hỗ trợ cộng đồng bảo tồn và phát triển di sản bằng công nghệ hiện đại, mở rộng tiếp cận tới nhiều nhóm dân cư trên thế giới.

Tuy nhiên, song song với nỗ lực bảo tồn là những thách thức về tính đa dạng văn hóa. Hiện nay, phần lớn các mô hình AI, dù có thể xử lý hàng trăm ngôn ngữ, vẫn chủ yếu được huấn luyện trên dữ liệu tiếng Anh hoặc văn hóa phương Tây. Điều này tiềm ẩn nguy cơ tạo ra sự thiên lệch văn hóa, làm suy giảm bản sắc của những nền văn hóa nhỏ hơn. Thông qua quá trình tương tác ngày càng phong phú với người dùng toàn cầu, các hệ thống AI như ChatGPT đang từng bước tích hợp thêm ngữ cảnh và đặc điểm văn hóa đa dạng hơn, góp phần hạn chế nguy cơ “đồng hóa văn hóa”.

Trong tương lai, để AI thực sự phát huy vai trò tích cực trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, các chuyên gia nhấn mạnh tầm quan trọng của việc phối hợp chặt chẽ giữa công nghệ và con người. AI cần được coi là công cụ hỗ trợ sáng tạo, giúp nghệ sĩ khám phá những hướng đi mới mà không làm mất đi giá trị con người. Song song đó, việc xây dựng các bộ dữ liệu đa dạng và cập nhật thường xuyên sẽ giúp AI phản ánh đúng sự phong phú của các nền văn hóa khác nhau.

Hợp tác quốc tế giữa các tổ chức văn hóa và công nghệ sẽ là “chìa khóa” để lan tỏa giá trị nghệ thuật toàn cầu một cách công bằng và bền vững. Với tiềm năng to lớn, AI chắc chắn sẽ tiếp tục đồng hành cùng văn hóa nghệ thuật, nhưng điều quan trọng nhất là con người cần làm chủ công nghệ này một cách tinh tế và có trách nhiệm, bảo đảm rằng sự phát triển văn hóa không chỉ phong phú về lượng mà còn sâu sắc về tinh thần và nhân văn.

ĐỖ TRANG

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO TRONG CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA

“Vườn ươm” tài năng cho công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên số



● Bộ phim của đạo diễn Bùi Thạc Chuyên nhanh chóng vượt qua mốc 100 tỉ đồng. (Ảnh trong phim)

Các chương trình gameshow âm nhạc, các bộ phim điện ảnh đã tạo được hiệu ứng tích cực, là “vườn ươm” những tài năng góp phần thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa thời đại số. Trong bối cảnh chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ, nền công nghiệp văn hóa Việt Nam đang chứng kiến sự trỗi dậy của thế hệ nghệ sĩ trẻ, không chỉ với tài năng nghệ thuật mà còn ở khả năng khai thác triệt để các nền tảng kỹ thuật số.

Thông qua hàng loạt sản phẩm đạt hàng trăm triệu, thậm chí hàng tỷ lượt xem, họ đã và đang góp phần định hình diện mạo mới cho văn hóa đại chúng Việt trong kỷ nguyên số.

Phát hiện tài năng nghệ thuật

Hai chương trình truyền hình “Anh trai say hi”, “Anh trai vượt ngàn chông gai” với con số kỷ lục - hàng tỷ lượt xem qua truyền hình, các ứng dụng mạng xã hội đã tạo ra điểm sáng cho ngành nghệ thuật biểu diễn nói riêng, công nghiệp văn hóa nói chung. Phá vỡ mọi rào cản, đã đến lúc show thuần Việt có thể được làm chuyên nghiệp, quy mô và đầu tư khủng. Những nỗ lực và sáng tạo xuất sắc đã đưa hàng trăm nghìn khán giả tại các đêm nhạc “Anh trai say hi”, “Anh trai vượt ngàn chông gai” bước vào một hành trình nghệ thuật hiếm có, không chỉ được thưởng thức âm nhạc mà còn hòa mình vào một không gian hiếm có, được đầu tư tỉ mỉ đến từng chi tiết, từ hiệu ứng hình ảnh đến hệ thống âm thanh đạt chuẩn quốc tế.

Các chương trình âm nhạc thực tế và gameshow truyền hình không chỉ là sân chơi giải trí mà còn đóng vai trò ươm mầm và phát triển tài năng nghệ thuật, góp phần định hình công nghiệp văn hóa trong thời đại số. Những nghệ sĩ trẻ chưa có nhiều danh tiếng được thể hiện khả năng trước công chúng như: Hiếu thứ hai, Wean, Negav, Gin Tuấn Kiệt, Quang Hùng MasterD, Pháp Kiều, Anh Tú Atus, Song Luân, Rhyder, Tage, Quang Trung... Qua truyền hình, mạng xã hội, các nghệ sĩ phát triển hình ảnh và kết nối với cộng đồng. Các chương trình còn kết nối ngành công nghiệp sáng tạo qua việc gắn kết nghệ sĩ với nhà sản xuất, nhạc sĩ, đạo diễn, thương hiệu, nhà quảng cáo, giúp hình thành một hệ sinh thái sáng tạo đầy chuyên nghiệp.

Một số chương trình âm nhạc tại Việt Nam: Vietnam Idol, The Voice Vietnam, X Factor đã phát hiện nhiều ca sĩ nổi tiếng như: Uyên Linh, Văn Mai Hương, Bích Phương, Đức Phúc, Erik, Trúc Nhân...



● Hiếu Thứ Hai, Isaac, Rhyder, Đức Phúc và Quang Hùng MasterD thành lập nhóm Best Five sau chương trình Anh trai say hi. (Ảnh: BTC)

Họ không chỉ hoạt động âm nhạc mà còn trở thành gương mặt quảng cáo, đại diện thương hiệu, góp phần thúc đẩy nền công nghiệp giải trí số.

Chương trình Rap Việt, King of Rap góp phần đưa rap trở thành một dòng nhạc thịnh hành trong thị trường âm nhạc đại chúng và phát hiện nhiều tài năng như: Dế Choắt, Ricky Star, RPT MCK, Tlinh, Gonzo... Hay Sing My Song, Bài hát hay nhất đã ươm mầm các nhạc sĩ trẻ như: Phan Mạnh Quỳnh, Trương Thảo Nhi, Bùi Công Nam... Đặc biệt, chương trình còn định hướng phát triển nhạc sĩ sáng tác - một mắt xích quan trọng trong công nghiệp âm nhạc.

Ngoài ra còn có: Gương mặt thân quen, Sao nhập ngũ, The Masked Singer Vietnam. Các chương trình này kết hợp nghệ thuật biểu diễn, hài kịch, vũ đạo, thời trang với công nghệ truyền hình, tăng mức độ đa dạng và sáng tạo của sản phẩm văn hóa đại chúng. Người dùng có thể bình chọn, tương tác, chia sẻ, tạo hiệu ứng lan truyền trên không gian số.

Cùng với đó, công nghiệp điện ảnh ghi những dấu ấn mới với những đạo diễn “nghìn tỷ” như Trần Thành, Lý Hải với các bộ phim có tổng doanh thu vượt mốc 1.000 tỷ đồng. Với cú xô đổ kỷ lục của “Mai”, Trần Thành trở thành đạo diễn “nghìn tỷ” đầu tiên của Việt Nam. Tiếp đó, sau 7 phần, tổng doanh thu của thương hiệu “Lật mặt” đã đưa Lý Hải chính thức trở thành đạo diễn “nghìn tỷ” tiếp theo của điện ảnh Việt. Sau 2 ngày khởi chiếu, “Lật mặt 8 - Vòng tay năng” chính thức cán mốc doanh thu hơn 100 tỷ đồng, Không rầm rộ nhưng những doanh thu khiến nhiều người bất ngờ từ bộ phim về đề tài lịch sử, chiến tranh “Đào, phở, piano” của đạo diễn Phi Tiên Sơn, với con số gần 21 tỷ đồng hay “Địa đạo: Mặt trời trong bóng tối” của đạo diễn Bùi Thạc Chuyên với doanh thu gần 100 tỷ đồng sau 6 ngày công chiếu. Không chỉ doanh thu cao, các bộ phim này thu hút số đông khán giả trẻ, thế hệ Gen Z đến rạp xem

phim, gọi mở cho điện ảnh Việt Nam nhiều hướng phát triển trong thời đại số.

Nghệ sĩ trẻ Việt Nam, thúc đẩy công nghiệp văn hóa thời đại số

Trong bối cảnh chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ, nền công nghiệp văn hóa Việt Nam đang chứng kiến sự trỗi dậy của thế hệ nghệ sĩ trẻ, không chỉ với tài năng nghệ thuật mà còn ở khả năng khai thác triệt để các nền tảng kỹ thuật số như YouTube, Spotify, TikTok.

Sơn Tùng M-TP, cái tên không thể thiếu khi nhắc đến nghệ sĩ thời đại số, hiện sở hữu hơn 3 tỷ lượt xem trên YouTube. Các MV như: Nơi này có anh, Lạc trôi, Hãy trao cho anh đều đạt từ 200 - 350 triệu lượt xem, nhiều lần lọt top thịnh hành toàn cầu. Không chỉ là ca sĩ, Sơn Tùng còn tiên phong trong mô hình nghệ sĩ - doanh nhân với chiến lược truyền thông bài bản, mở rộng ảnh hưởng ra khu vực.

Từ các cuộc thi âm nhạc thực tế như The Voice, Rap Việt, hàng loạt tên tuổi trẻ nổi bật đã ghi dấu ấn sâu đậm trong lòng công chúng. Đức Phúc - Quán quân “Giọng hát Việt 2015” - hiện sở hữu kênh YouTube vượt mốc 1 tỷ lượt xem, với nhiều MV đạt hàng chục triệu lượt xem, như “Em đồng ý” (59 triệu view), ca khúc được xem nhiều nhất năm 2023 tại Việt Nam trên YouTube.

Ở mảng âm nhạc cá tính, Trúc Nhân và Erik cũng là hai gương mặt tiêu biểu. MV “Sáng mắt chưa?” của Trúc Nhân vượt mốc 146 triệu lượt xem, trong khi “Sau tất cả” của Erik đạt 192 triệu view, trở thành hiện tượng mạng xã hội một thời. Những nghệ sĩ này không chỉ thành công ở sản phẩm âm nhạc, mà còn mở rộng hoạt động quảng bá đa nền tảng, kết hợp livestream, thương hiệu và mạng xã hội.

Không thể không nhắc đến làn sóng rapper trẻ như RPT MCK, Tlinh, Dế Choắt, bước ra từ Rap Việt và nhanh chóng tạo dựng dấu ấn riêng trong cộng đồng Gen Z. MV “Nếu lúc đó” của Tlinh đạt gần 100 triệu lượt xem, trong khi các sản phẩm của MCK cũng liên tục xuất hiện trên các bảng xếp hạng trực tuyến.

Trong dòng chảy nhẹ nhàng và thị trường hơn, AMEE - nghệ sĩ trẻ trực thuộc ST.319 - góp phần đưa kênh YouTube của công ty vượt mốc 1 tỷ lượt xem, với các ca khúc như “Anh nhà ở đâu thế” gây bão TikTok và YouTube suốt nhiều tháng liền. Ở dòng nhạc trữ tình sâu lắng, Hoàng Dũng cũng từng ghi dấu với MV “Chờ anh nhé” - sản phẩm từng đạt hơn 23 triệu view trước khi bị ẩn.

Tổng cộng, theo thống kê từ YouTube và các nền tảng truyền thông, các nghệ sĩ trẻ Việt Nam nói trên đã đóng góp gần 7 tỷ lượt xem trực tuyến, chưa kể lượng tiêu thụ nội dung trên các nền tảng âm thanh số như: Spotify, Apple Music hay lượt lan truyền trên TikTok. Đây là con số ấn tượng, thể hiện rõ vai trò trung tâm của thế hệ nghệ sĩ trẻ trong việc chuyển hóa văn hóa nghệ thuật truyền thống sang mô hình số hóa, gắn với xu hướng tiêu dùng mới và thị trường giải trí toàn cầu.

Trong làn sóng chuyển đổi số mạnh mẽ, nhiều diễn viên trẻ Việt Nam đã và đang ghi dấu ấn sâu đậm trên không gian mạng thông qua các vai diễn nổi bật trong phim điện ảnh và truyền hình.

Diễn viên nổi bật trong các bộ phim của Trần Thành như: Tuấn Trần với vai diễn Quán trong “Bố Già” đã giành giải Nam Diễn viên chính xuất sắc nhất tại Liên hoan phim Việt Nam 2021 và Cánh Diều Vàng 2021. Song Luân với vai diễn Nhuận trong “Nhà Bà Nữ” được đề cử Nam Diễn viên xuất sắc tại Cánh Diều Vàng 2023.

Diễn viên nổi bật trong các bộ phim của Lý Hải có thể kể tới Tin Nguyễn với vai diễn trong “Lật Mặt 7: Một điều ước”, Võ Thành Tâm trong “Lật Mặt 48h”. Các diễn viên này đã ghi dấu ấn mạnh mẽ trong lòng khán giả.

Không chỉ gây tiếng vang trong giới chuyên môn, các diễn viên còn thu hút lượng lớn người theo dõi và tương tác trên các nền tảng số, trở thành lực lượng quan trọng trong việc định hình xu hướng tiêu dùng văn hóa thời đại mới.

Long Vũ - con trai của nghệ sĩ Vân Dung - là một trong những gương mặt nổi bật. Góp mặt trong bộ phim truyền hình “Đi giữa trời rục rịch”, nam diễn viên sinh năm 2001 nhanh chóng được công chúng yêu mến nhờ lối diễn xuất mộc mạc, cảm xúc. Sau khi phim lên sóng, trang cá nhân của anh đạt hơn 430.000 lượt theo dõi - con số đáng chú ý với một gương mặt mới.

Từ hiện tượng mạng trở thành diễn viên, Chi Pu là một trường hợp điển hình. Với các vai diễn trong “Yêu”, “Chị chị em em”, cô không chỉ gây chú ý bởi khả năng nhập vai mà còn là một trong những nghệ sĩ có lượng người theo dõi trực tuyến hàng đầu tại Việt Nam - hơn 17 triệu lượt theo dõi trên các nền tảng mạng xã hội.

Khả Ngân - nổi tiếng với vai chính trong “Hậu duệ mặt trời” phiên bản Việt và “11 tháng 5 ngày” - cũng là một điển hình cho lớp nghệ sĩ trẻ chuyển mình từ mạng xã hội sang màn ảnh. Vai diễn Tuệ Nhi đã mang về cho cô giải thưởng “Nữ diễn viên chính xuất sắc tại “Cánh Diều Vàng 2022”, đồng thời đưa tên tuổi cô đến gần hơn với công chúng trẻ.

Các diễn viên, ca sĩ trẻ không chỉ đóng góp về mặt nghệ thuật mà còn là nhân tố then chốt giúp lan tỏa giá trị văn hóa Việt trên không gian số. Thông qua lượng theo dõi, chia sẻ, tương tác cao trên mạng xã hội và nền tảng trực tuyến, họ góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững của công nghiệp văn hóa trong kỷ nguyên số.

THUY DUONG

Giá trị của gia phả

Trong xã hội Việt Nam dòng họ nào cũng có gia phả. Ngày rằm tháng Bảy, rằm tháng Giêng, anh em dòng họ lại tụ họp nhà thờ Tổ cúng bái tổ tiên. Họ mở cuốn gia phả cho thế hệ tiếp nối biết nguồn cội của mình như một sự nhắc nhở “con người có Tổ, có Tông”.

Gia phả không chỉ có chức năng ghi chép phả hệ của dòng họ, mà còn đóng vai trò quan trọng như một tư liệu phản ánh chi tiết các hoạt động xã hội và cấu trúc nội bộ của dòng họ. Ngoài ra, nghiên cứu gia phả cũng giúp phân tích sự thích ứng và phát triển khác nhau của tư tưởng Nho giáo theo từng khu vực.

Trong gia phả dòng họ không chỉ ghi lại những thành tựu như công trạng trong chiến tranh, đỗ đạt thi cử, hay khai phá làng mạc, mà còn đề cập đến những sự kiện khác như các hình phạt, chia tách dòng họ hoặc làng xã, thay đổi họ do phá sản hay thất bại.

Ngoài ra, gia phả Việt Nam còn chứa đựng nhiều thông tin về phụ nữ (mẹ, vợ và con gái...) và nhà ngoại (cha vợ, con rể, và cháu ngoại...), qua đó phản ánh chân thực đời sống và những mâu thuẫn trong xã hội đương thời, thông điệp về xã hội Việt Nam trong quá khứ từ góc độ lịch sử.

Theo ông Jo Hoyeon, nghiên cứu sinh Trường Đại học Osaka, chuyên viên nghiên cứu tại Trung tâm Nghiên cứu Đông Nam Á (CSEAS), Đại học Kyoto thì “Gia phả Việt Nam thời cận thế (sơ kì cận đại) cho biết sự ra đời của gia phả và giá trị của nó. Kết quả phân loại 238 tài liệu gia phả cho thấy quá trình biên soạn gia phả bắt đầu phát triển mạnh vào giai đoạn cuối thời Hậu Lê (thế kỷ 18), gia tăng nhanh chóng trong thời Nguyễn, đặc biệt đạt đỉnh vào nửa cuối thế kỷ 19. Về phương diện địa lý, phần lớn gia phả tập trung tại miền Bắc Việt Nam, đặc biệt là khu vực Hà Nội và vùng lân cận, cho thấy có sự thiên lệch về mặt khu vực trong quá trình thu thập tài liệu”.

Ông Jo Hoyeon từ nội dung của gia phả đã chia các dòng thành sáu nhóm bao gồm: Hoàng tộc (Lê và Nguyễn) và dòng dõi công thần (bao gồm chúa Trịnh); Dòng họ có người đỗ Hương cống hoặc Tiến sĩ dưới triều Lê; Dòng họ có người tham dự kỳ thi Hương (sinh đồ); Dòng họ có người đỗ Tú tài, Cử nhân, Tiến sĩ dưới triều Nguyễn; Dòng họ không có ai đỗ đạt trong khoa cử; Dòng họ không rõ thông tin về khoa cử.

“Tầng lớp tinh hoa (các quan lại, hoàng tộc, người đỗ đạt) đóng vai trò trung tâm trong việc biên soạn gia phả, minh chứng cho việc gia phả chủ yếu được tạo lập bởi các dòng họ thuộc tầng lớp tri thức”, ông Jo Hoyeon cho biết. Ví như, họ Đoàn (xã Hữu Hòa, huyện

GIỮ GÌN VĂN HÓA VIỆT:

Góc nhìn từ gia phả

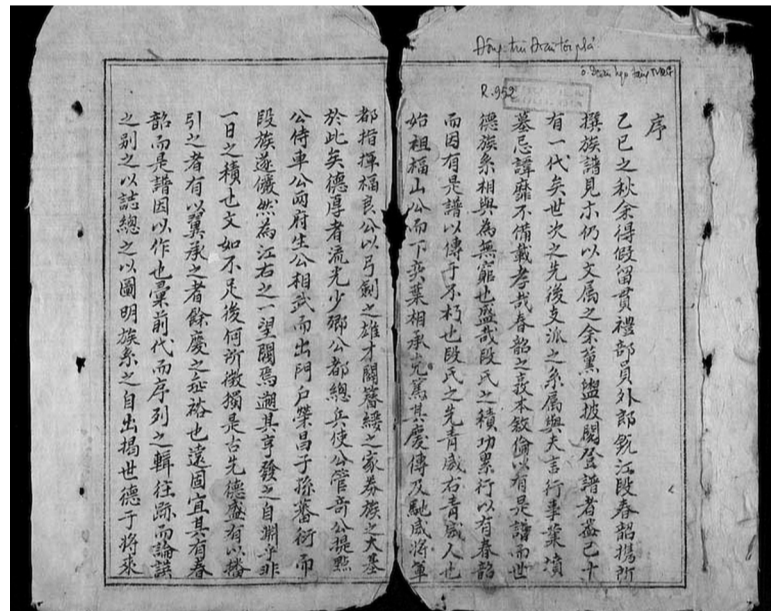


● Nhà thờ Nguyễn Huy Tự (làng Trường Lưu, Can Lộc, Hà Tĩnh) - một dòng họ đỗ đạt làm quan lớn ở đất Hà Tĩnh. (Nguồn: PV)

Gia phả không chỉ là một tài liệu ghi chép phả hệ, lịch sử dòng họ, mà còn là một phương tiện quan trọng để các dòng họ khẳng định tính kế thừa và vị thế xã hội của mình. Có dòng họ danh tiếng, có dòng họ bình thường, nhưng dù thế nào thì cuốn gia phả không thể không có trong nhà thờ Tổ.

Thanh Trì, thành phố Hà Nội), bắt đầu nổi tiếng từ nửa cuối thế kỷ 17 với tư cách là một dòng họ võ quan. Đến thế kỷ 18, dòng họ này bắt đầu có các quan lại cấp thấp phục vụ trong Phủ chúa Trịnh. Từ nửa sau thế kỷ 18, với mối quan tâm lớn hơn tới sự nghiệp học hành, nhiều người trong họ Đoàn đỗ khoa cử giai đoạn thế kỷ 19 - 20, từ đó dần xác lập vị thế của dòng họ như một sĩ tộc (sĩ đại phu), tức tầng lớp tinh hoa trong xã hội. Tiêu biểu là cụ Đoàn Trọng Huyền (1808 - 1882), là người đỗ cử nhân năm 1831 và làm quan đến Hàn lâm viện Thị giảng học sĩ.

Ông Jo Hoyeon còn phát hiện ra rằng các chi phái trong cùng một dòng họ có sự cạnh tranh trong việc biên soạn gia phả, dẫn đến sự xuất hiện của nhiều phiên bản khác nhau của cùng một gia phả. Điều này có mối liên hệ với phong trào xây dựng từ đường vào thế kỷ 19, thể hiện rằng gia phả không chỉ là một tài liệu ghi chép phả hệ,



● Gia phả dòng họ Đoàn ở Thanh Trì, Hà Nội. (Nguồn: Tư liệu)

mà còn là một phương tiện quan trọng để các dòng họ khẳng định tính kế thừa và vị thế xã hội của mình.

Vai trò phụ nữ trong gia phả

Có nhiều thông tin cho rằng phụ nữ bị gạt ra khỏi tập thể huyết thống phụ hệ, tức là dòng họ. “Tuy nhiên, bằng cách đưa gia phả vào nghiên cứu như một góc nhìn mới, đã chứng minh rằng bên cạnh vai trò quan trọng trong nội bộ dòng họ, phụ nữ cũng tích cực tham gia vào các nghi lễ thờ cúng và thậm chí trở thành đối tượng thờ cúng trong một số trường hợp. Sự cung tiến của phụ nữ không chỉ hướng đến cộng đồng làng xã, mà còn được thực hiện trong mối quan hệ chặt chẽ với gia đình và dòng họ. Nó phản ánh tầm quan trọng của phụ nữ trong cấu trúc dòng họ và tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên”, ông Jo Hoyeon nhấn mạnh.

Ghi chép trong gia phả, cho thấy phụ nữ không chỉ đơn

thuần là một thành viên trong gia đình, mà còn đóng vai trò quan trọng trong dòng họ thông qua việc kế thừa nghi lễ thờ cúng tổ tiên và hoạt động hiến tặng tài sản, đề duy trì các thiết chế dòng họ và cộng đồng. Điều này cho thấy phụ nữ đã trở thành một trong những trụ cột quan trọng trong tổ chức dòng họ. Tuy nhiên, trong xã hội phong kiến, phụ nữ cũng phải chịu gánh nặng kinh tế và xã hội gấp đôi, do họ vừa phải phục tùng nhà chồng, vừa phải duy trì trách nhiệm với gia đình bố mẹ đẻ.

Để minh chứng vai trò nữ giới trong việc thờ cúng tổ tiên, ông Jo Hoyeon nhấn mạnh rằng: “Từ gia phả cho thấy rằng ngay cả trong giới Nho sĩ, việc kế thừa lễ tế tổ tiên cũng được điều chỉnh linh hoạt dựa trên Quốc triều hình luật và các tập quán, chứ không hoàn toàn tuân theo nguyên tắc cứng nhắc của Nho giáo”.

Phạm Đình Hồ (1768 - 1839) người viết tác phẩm nổi

Liên quan đến sự thay đổi trong cách biểu thị thế hệ trong gia phả, đã có sự chuyển đổi từ “loại trung tâm bản thân” sang “loại trung tâm tổ tiên” trong cách ghi chép gia phả. Cụ thể, trong thế kỷ 18, hình thức “loại trung tâm bản thân” (tính từ đời thế hệ của cha là đời thứ nhất và đếm ngược lại) chiếm ưu thế, nhưng sang thế kỷ 19, “loại trung tâm tổ tiên” (lấy thủy tổ của dòng họ làm điểm khởi đầu) dần trở nên phổ biến hơn. Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi này vẫn xuất hiện các trường hợp quay trở lại hình thức “loại trung tâm bản thân” trong ghi chép gia phả.

Phân tích sâu hơn cho thấy hình thức “loại trung tâm bản thân” có mối liên hệ mật thiết với truyền thống thờ cúng bốn đời và phương thức ghi chép bài vị tổ tiên (thần chủ). Điều này cho thấy hình thức ghi chép gia phả này phù hợp với các nghi lễ thờ cúng tập trung vào người chủ tế và những nhu cầu thực tế trong quản lý tài sản và việc cúng giỗ của dòng họ. Ngược lại, hình thức “loại trung tâm tổ tiên” nhấn mạnh vào tính thống nhất của toàn bộ dòng họ và tính chính thống của thủy tổ, phản ánh sự ảnh hưởng ngày càng sâu rộng của tư tưởng Nho giáo. Việc lựa chọn giữa hai hình thức biểu thị gia phả này cho thấy người biên soạn gia phả đã điều chỉnh linh hoạt nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa tư tưởng Nho giáo và nhu cầu thực tiễn của dòng họ, theo ông Jo Hoyeon.

tiếng “Vũ Trung tùy bút” đã bày tỏ sự tiếc nuối khi nhận thấy con rể và cháu ngoại coi trọng nhà vợ hay mẹ hơn nhà nội mình. Điều này cho thấy tư tưởng Nho giáo vẫn chưa được định hình một cách triệt để. Đáng chú ý, đối tượng mà Phạm Đình Hồ chỉ trích không phải là dân thường mà là người thuộc tầng lớp Nho sĩ.

Trong các khảo sát tập quán của Pháp vào cuối thập niên 1920, vẫn tồn tại những ý kiến trái chiều trong giới Nho sĩ về vấn đề con gái kế thừa việc thờ cúng tổ tiên. Trong tiếng Việt, từ “câu chuyện” không chỉ mang nghĩa “chuyện kể”, mà còn có thể hiểu là “sự việc” hay “sự thật” của một sự việc. Thông qua câu chuyện về con người được ghi chép trong gia phả, chúng ta có thể tìm thấy “sự thật” đằng sau những biên đời xã hội của Việt Nam. Tuy nhiên, để làm sáng tỏ thực trạng này, cần có sự khảo sát chi tiết và toàn diện hơn không chỉ đối với gia phả, mà còn đối với các nguồn tư liệu lịch sử khác, chẳng hạn như văn bia, địa bạ, văn tập và niên đại ký.

TUẤN NGỌC

Nhà cụ Trần Đức trên phố Hàng Bút bao đời nay vẫn mưu sinh bằng nghề vẽ tranh truyền thần. Tranh truyền thần, đối với người thường, chỉ là ghi lại ánh mắt, phơi bày một chút linh hồn trong khoảnh khắc. Nhưng ở nhà cụ, vẽ truyền thần chẳng phải để gọi nhớ hay để đẹp. Vẽ truyền thần là một nghi lễ. Nghi lễ để nhìn thấu linh cốt, để bóc trần lớp màng người đời thường hay khoác cho nhau. Tranh truyền thần ở nhà cụ tránh vẽ người sống, chỉ vẽ người đã khuất. Vì chỉ khi linh hồn rời khỏi xác, gương mặt mới thật với những điều đã qua.

Gia phả họ Trần ở phố Hàng Bút ghi rằng, tổ tiên là thợ bạc thời Lê Trung Hưng, nhưng đến đời cụ Trần Miên - ông kị của cụ Trần Đức, mới chuyển sang vẽ tranh truyền thần. Cả đời cụ Trần Đức sống bằng nghề truyền thần. Gần trăm tuổi, mắt đã mờ, tay đã run, nhưng trí nhớ cụ vẫn sáng. Mỗi lần kể chuyện, cụ Đức không nhìn ai, mà nhìn vào khoảng không. Cứ như thể đang thấy những người mình từng vẽ, đang lần lượt hiện ra... "Có người bảo, truyền thần là vẽ giống, vẽ đẹp. Sai. Giống chưa chắc đã là thần. Mà đẹp quá... thì là giả".

Cậu cháu đích tôn tên Trần Duy vốn là sinh viên mỹ thuật, học vẽ để sau này thi vào xưởng phim hoặc vẽ minh họa truyện tranh. Cậu không mặn mà với nghề truyền thần. Cho đến một ngày, đang dọn dẹp lại căn gác xếp của nhà mình, cậu phát hiện ra một bức chân dung kỳ lạ, vẽ bằng kỹ thuật truyền thần cổ, nhưng đôi mắt của nhân vật trong tranh lại bị vẽ đè mực đen, như cố tình che đi. Dưới tranh có ghi một dòng chữ: "Chỉ người biết truyền thần mới biết sự thật của nhân gian".

Người cháu đem bức tranh kỳ lạ xuống hỏi cụ Trần Đức. Cụ

Truyền thần

Truyện ngắn của TRẦN ĐỨC ANH



Tranh minh họa. (Nguồn: Họa sĩ Nguyễn Thành Long)

im lặng rất lâu, mắt không rời khỏi đôi mắt bị xóa trong tranh. Rồi thay vì trả lời, cụ bắt đầu kể - không phải về bức tranh đó, mà về những gương mặt khác, những câu chuyện cũ từng in hằn trong tay bút. Như thể để hiểu bức tranh ấy, trước tiên phải đi qua những bóng người đã khuất - nơi mà "thần" từng hiện lên, không theo ý muốn của người sống.

Ông cố nội cụ Đức - cụ Trần Miên từng được mời vào kinh thành Thăng Long để vẽ chân

dung một vị vua triều Lê. Theo lệnh, ông chỉ được tiếp xúc trong bóng tối sau tấm màn, được nghe giọng và được ban một mảnh khăn có mùi hương đặc trưng của nhà vua...

Không biết từ đâu, chuyện cụ Trần Miên vẽ vua loan ra cả nước. Dân tứ xứ tìm đến cụ. Trong đó, cụ được nhờ vẽ một nhân sĩ nổi danh, người được ca tụng khắp vùng, được lập đền thờ. Gia tộc tìm đến cụ xin vẽ truyền thần để khánh thành nhà thờ họ. Tranh mất gần một tháng

mới xong. Không phải vì khó vẽ, mà vì mỗi lần cụ Miên chạm bút, nét mặt ông ta lại biến đổi. Lúc thánh thiện, lúc dâm tà, lúc si mê, lúc mưu mô. Phải đến khi cụ nằm mộng thấy ông ta khóc, xin đừng vẽ thêm, thì bức tranh mới dừng lại.

Không phải lúc nào truyền thần cũng dẫn đến sự thật khiến người ta chấp nhận. Có những bức tranh, khi hoàn thành, còn gây ra tranh cãi - không bởi nét bút, mà bởi chính những điều người ta không muốn thừa nhận.

Chuyện là một gia đình giàu có ở Hà Đông tìm đến nhà ông nội cụ Đức - cụ Trần Lãn. Họ muốn vẽ lại chân dung cụ tổ đã mất. Không còn tranh họa, chỉ còn lời kể: cụ là một người phúc hậu, từ bi, là địa chủ nhưng thương dân, giấu thóc nuôi người nghèo đói, giúp nghĩa quân...

Họ đưa người hầu già - bà Bầy - đến miêu tả. Bà bảo: "Cụ tổ mặt vuông chữ điền, mắt long lanh như nước giếng, giọng trầm như tiếng chiêng, ai nhìn cũng quý". Cụ Trần Lãn ngồi nghe rồi bắt đầu phác. Ba ngày, cụ vẽ đôi mắt, vàng trán, đôi môi. Bức chân dung hiện lên đúng như lời miêu tả - phúc hậu, uy nghi. Thế nhưng, đêm nọ, cụ lục trong kho cũ của gia tộc, bỗng tìm thấy một bản truyền thần cũ, ghi chú: "Phạm Văn Huy - Chính Hòa nhị niên". Đúng là cụ tổ họ Phạm. Nhưng gương mặt trong tranh cũ lại lạnh lẽo, mắt gian xảo, sống mũi điều hậu, cằm nhọn như rắn. Không có lấy một nét từ bi. Cụ Lãn hoảng. Sáng hôm sau, cụ lặng lẽ đem cả hai bức tranh đến. Gia chủ nhìn, chối phất: "Không thể là cụ tổ! Cụ tổ là người tốt! Bà Bầy nói thế mà!". Cụ chỉ vào bức tranh cũ: "Cái này không phải tôi vẽ. Là người xưa - ông tôi - đã vẽ". Từ đó, bức tranh cụ Lãn vẽ được lặng lẽ xếp lại, không treo. Gia đình họ Phạm cũng không bao giờ nhắc lại chuyện ấy nữa.

Truyền thần không chỉ là nghề, mà đôi khi là lời nguyện. Chính truyền thần đã đưa gia đình họ Trần đến vinh hoa, nhưng cũng từng đẩy họ vào hiểm họa. Thời chiến tranh loạn lạc, cụ Trần Tạc - bố cụ Trần Đức được dân làng nhờ vẽ truyền thần cho các gia đình có người tử trận. Phần lớn là vẽ từ trí nhớ, từ lời kể. Có đêm, cụ Tạc ngồi giữa căn nhà lá, xung quanh là người vợ già và những bà mẹ ngồi khóc.

TIẾNG LÒNG



Khi tôi lớn lên, đất nước đã có rồi. (Ảnh minh họa - Nguồn: internet)

"Đất nước tôi, thon thả giọt đàn bầu"...

Đất cho tôi được đứng và ngắm nhìn bầu trời, nước cho tôi thỏa cơn khát trong những ngày khô hạn... Và, đất nước cũng có thể là nơi tâm hồn hòa quyện với cội nguồn, văn hóa và khát vọng tự do như ai đó từng nói.

Thế nhưng, tôi chẳng thể hiểu hết: Đất nước là gì? Phải chăng, đất nước là "niêu cơm Thạch Sanh" chẳng bao giờ trống rỗng, cho dân tộc ta cả một "rừng vàng, biển bạc" trải dài từ cột cờ Lũng Cú đến Mũi Cà Mau, từ vàng than chì, ruby đá đỏ rồi đỉnh, lim, sến, tấu của núi rừng Tây Bắc đến phù sa nặng trĩu từ thượng nguồn nơi con sông Hồng chảy vào đất Việt, tới đồng bằng châu thổ phì nhiêu. Hay muối mặn, tôm cá

đầy khơi của miền Trung mặn mòi, miền Nam hào sảng...

Phải chăng, đất nước cũng là bến cảng, sân bay hay bến đỗ tâm hồn? Để rồi, mỗi người con Việt Nam sau khi thành công vươn rộng đôi cánh, bằng tài sức của mình bay khắp năm châu - dù sống ở đâu trên thế giới, vẫn là người Việt Nam máu đỏ da vàng, trái tim luôn hướng về Tổ quốc. Hay họ có thể đi thật xa, để trở về...

Đất nước tôi thấm đẫm dân ca, những giọt đàn bầu, là lời ru của mẹ - để mỗi tâm hồn được khơi nguồn cảm hứng rồi thăng hoa cảm xúc, trào dâng ý vị, những bài thơ đi cùng năm tháng, bắt đầu từ đó. Phải chăng, phải chăng... Đất nước tôi là thể, dung dị, mộc mạc như đồng đất quê hương...

Và đất nước là truyền thuyết oai hùng từ xa xưa khi mẹ Âu Cơ sinh ra bọc trứng, trăm con lớn theo cha lên rừng, theo mẹ xuống biển, khởi nguồn lịch sử con Rồng, cháu Tiên... Từ nòi giống rồng tiên, đất nước tôi, dân tộc tôi, hơn 4.000 năm qua đã vẽ lên bức tranh lịch sử hào hùng. Đó là Thủy tổ Kinh Dương Vương, là mẹ Âu Cơ, là cha Lạc Long Quân. Bức tranh đó cũng có 18 vị Vua Hùng dựng nước và giữ nước... Nhờ vậy, qua hàng ngàn năm lịch sử, đất nước tôi vẫn "con hình lưng mẹ", cao vời vời như chí hướng của cha. Đó là lịch sử cha ông hun đúc từ ngàn năm đã được ghi rõ trong Bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của đất nước tôi:

Người mẹ bảo: “Con tôi mất một mí, hay cười, răng khềnh”. Có bà lại bảo: “Con tôi có nốt ruồi dưới cằm, nhưng lành, cả xóm thương”. Cụ vẽ, vẽ mãi, vẽ đến quên ăn. Vẽ đến mức không biết ai là thật, ai là bóng.

Một ngày, cụ bỗng tự vẽ một bức chân dung - mà chính cụ không rõ là ai. Gương mặt ấy - lạ lắm, nhưng ánh mắt như quen thuộc. Cụ vẽ xong, treo lên tường. Ba hôm sau, cụ hóa điên. Mắt luôn nhìn bức tranh. Miệng lẩm bẩm: “Hắn nhìn ta... như ta là kẻ giết hắn...”.

Sau biến cố đó, cụ Tạc không còn cầm bút được nữa. Cụ Đức - con trai cụ - khi ấy mới lên sáu, đã bắt đầu học vẽ. Trong họ Trần, ai cũng bảo: “Thằng Đức là đứa vẽ đẹp nhất sau cụ Miên”.

Cụ Đức kể rằng có người phụ nữ từng đến nhờ cụ vẽ chân dung một người đàn ông - không ảnh, không mô tả cụ thể, chỉ nói: “Ông ấy đã chết trong chiến tranh. Nhưng tôi muốn nhớ đúng thần của ông”.

Cụ Đức vẽ suốt nhiều đêm, nhưng lần nào cũng ra một gương mặt khác nhau. Lúc thì ánh mắt rực lửa, lúc như đang khóc, khi lại rỗng tuếch. Đến lần thứ 7, cụ vẽ ra được một bức chân dung hoàn chỉnh - ánh mắt tĩnh lặng, nụ cười nhẹ như buông bỏ. Người phụ nữ nhìn tranh rất lâu rồi nói: “Cảm ơn ông. Đây mới là người tôi yêu”. Khi cụ hỏi người đàn ông ấy là ai, bà chỉ đáp:

“Là một kẻ từng giết người và cũng từng cứu mạng tôi. Tôi muốn nhớ ông như một con người”...

Một lần khác, cụ Đức được mời đến nhà một ông quan chức về hưu - người từng giữ chức lớn trong ngành Tòa án. Ông không muốn vẽ mình, mà là vẽ... một tù. Một tên tướng cướp từng bị ông kết án tử hình. “Tôi nhớ rất rõ mặt hắn”, ông quan về hưu nói, “vì chính hắn đã nhìn tôi

chằm chằm khi nghe tuyên án. Nhìn như muốn hỏi: “Liệu ông có thực sự tin mình vô tội?”...

Cụ Đức vẽ theo lời kể, rồi đối chiếu với bản ảnh cũ mờ nhòe. Khi tranh hoàn thành, ông quan về hưu kia nhìn bức chân dung rất lâu, rồi cười nhạt: “Đáng sợ thật. Hắn nhìn tôi như thể tôi mới là kẻ có tội”. Sau đó, ông gửi cụ Đức một bức thư, ngắn gọn: “Tôi bắt đầu nằm mơ thấy hắn - nhưng lần nào cũng là tôi ngồi ghế bị cáo, còn hắn mặc áo thẩm phán. Có lẽ tôi cần tranh ấy để đối thoại với lương tâm. Ông giữ lại đi. Tôi không dám treo”...

Thời thế đổi thay, nghề truyền thần cũng đổi thay. Người ta không chỉ nhờ vẽ người đã khuất, mà cả người đang sống - vì muốn giữ lại hình hài, hay để ghi danh, cầu uy. Cụ Đức ban đầu từ chối, nhưng rồi cũng phải cầm bút, vì có người không cần nhìn lại - mà muốn thấy trước. Một trong số đó là Lê Ngọc.

Lần đầu gặp Lê Ngọc, hắn là cán bộ to, mới lên chức Giám đốc. Muốn có một bức truyền thần “để đời”. Cụ Đức vẽ. Lúc vẽ xong, nhìn tranh, người đàn ông bật cười khoái chí: mặt vuông, mắt sáng, môi dày, thần thái oai vệ.

Ba năm sau, Ngọc trở lại. Hắn bảo cụ: “Vẽ lại cho tôi. Tôi vừa được cất nhắc”.

Cụ lại vẽ. Nhưng kỳ lạ thay, lần này nét mặt trở nên nghiêm nghị, mắt sâu hơn, trán u ám. Cụ Đức không thay đổi gì - chỉ vẽ theo cảm giác.

Lần thứ ba, hắn quay lại, nhưng lần này là trong im lặng. Người gầy rộc, hốc mắt trũng sâu, giọng thì thảo như gió qua bức rèm: “Vẽ lại tôi lần nữa...”.

Cụ Đức vẽ. Và trong tranh, đôi mắt trống rỗng, như đã không còn tâm trí. Hắn nhìn tranh, thờ dài rồi lặng lẽ bước đi.

Một năm sau, người ta nghe tin Lê Ngọc bị bắt vì tham ô, biệt giam cho đến lúc chết.

Ba bức chân dung của hắn - cụ Đức vẫn còn giữ. Ba khuôn mặt, ba “thần sắc” khác nhau - giống ba kiếp người.

...
Người cháu cuối cùng hỏi cụ Đức:

- Vậy còn bức tranh ông giấu trên gác xép, đôi mắt bị xóa đen là ai?

Cụ Đức lặng im. Rồi sau một hồi lâu, ông kể:

- Đó là chân dung cuối cùng ta vẽ. Của chính... ta.

Ông giải thích rằng trong lần cuối cùng soi gương để vẽ mình, ông không thể vẽ nổi đôi mắt. Bởi ông mang trong mình tất cả những “thần” của người khác: nỗi đau, sự đối trá, lòng nhân từ, phần bội, yêu thương. Không còn biết đâu là mình. Ông sợ nếu vẽ ra, sẽ không còn là con người - mà là một thứ pha trộn, một “ký ức sống” của hàng trăm nhân vật từng hiện diện qua tay ông.

Người cháu im lặng nhìn bức tranh bị vẽ đờ mắt. Đêm ấy, trong giấc mơ, cậu thấy những gương mặt cũ từng hiện lên trong tranh - từng ánh mắt, từng nụ cười - như thể chúng đang nhìn lại chính người vẽ.

Cụ Đức không có con nối nghiệp. Trần Duy - cháu cụ, đứa duy nhất biết vẽ - lại chuyển sang làm phim hoạt hình. Nghề truyền thần dần chìm vào quá khứ.

Năm cụ mất, người ta mở rương cũ, thấy gần ba trăm bức chân dung. Không tên. Không tuổi. Không địa chỉ.

Chỉ có đôi mắt dõi theo người xem như đang sống.

Có người bảo, đêm ấy, họ nghe thấy tiếng cụ thì thầm trong phòng tranh: “Vẽ một người là chạm vào linh hồn họ. Còn lưu giữ thần họ... là giữ lấy một phần số mệnh...”.

T.Đ.A

ĐỌC SÁCH

Cuốn sách tiết lộ bí mật của cựu Đệ nhất Phu nhân Hoa Kỳ

Ngày nay, nhắc đến Michelle Obama, hẳn nhiều người sẽ nghĩ ngay đến hình tượng một người phụ nữ mạnh mẽ, độc lập, tự tin. Bởi lẽ, bà không chỉ được biết đến với vai trò là vợ của cựu Tổng thống Barack Obama



mà còn là một nhà hoạt động xã hội, nhà văn và diễn giả có sức lan tỏa mạnh mẽ. Thế nhưng, ít ai biết rằng, đằng sau một người phụ nữ có sức ảnh hưởng ấy là một trái tim nhạy cảm với những nỗi sợ riêng.

Trong cuốn sách mới nhất, Michelle Obama không chỉ kể câu chuyện của một cựu Đệ nhất Phu nhân Hoa Kỳ mà còn là chuyện của một người từng trải qua nghi ngờ, thất vọng, bất an, sợ hãi nhưng vẫn đứng lên, học cách yêu thương chính mình và tiếp tục sống với nguồn ánh sáng bên trong.

Ngay từ khi còn là một cô bé da màu lớn lên ở khu South Side của Chicago, Michelle đã luôn băn khoăn với suy nghĩ “Minh có đủ giỏi không?” - một câu hỏi tưởng chừng đơn giản nhưng ám ảnh bà trong suốt hành trình trưởng thành. Rồi khi bước chân vào Princeton, một trong những trường đại học danh giá nhất nước Mỹ, bà luôn cảm thấy mình như kẻ ngoài cuộc giữa môi trường này. Cảm giác bị nghi ngờ, bị đánh giá thấp vì màu da, giới tính và xuất thân khiến bà luôn phải nỗ lực gấp đôi để được công nhận.

Mặt khác, vì lớn lên trong hoàn cảnh phải chứng kiến người cha mạnh mẽ của mình mất dần khả năng vận động do căn bệnh đa xơ cứng, Michelle từ sớm đã nhận ra cuộc sống có thể thay đổi theo cách mà ta không thể kiểm soát. Điều này tạo nên một nỗi bất an sâu thẳm trong bà về sự bất định của cuộc sống. Khi trở thành Đệ nhất Phu nhân, Michelle càng cảm nhận rõ hơn nỗi sợ này. Bà sợ mình nói sai, sợ ảnh hưởng đến gia đình, sợ không bảo vệ được các con khỏi những soi mói và phán xét. Có khi, bà sợ rằng mình chia sẻ quá nhiều, sợ rằng mình không còn gì để cho đi.

Với hơn 400 trang sách, “Ánh sáng trong ta” không đơn thuần là những mẫu chuyện cá nhân của cựu Đệ nhất Phu nhân Hoa Kỳ mà đan xen trong đó là những suy tư về xã hội, những triết lý sống được Michelle chắt lọc qua năm tháng. Bạn đọc có thể dễ dàng tìm thấy chính mình trong từng trang sách, bởi lẽ những vấn đề mà Michelle Obama đối diện cũng là những điều mà ta từng trải qua: Làm thế nào để giữ vững niềm tin khi thế giới đầy biến động? Làm sao để đối diện với những bất an trong chính tâm trí mình? Ta có thực sự mạnh mẽ như ta vẫn nghĩ?

Trong “Ánh sáng trong ta”, Michelle không ngần ngại phơi bày những nỗi sợ của mình - từ sợ không đủ giỏi, sợ bị phán xét, sợ thất bại cho đến sợ ai đó sẽ tổn thương, sợ không thể tạo ra sự khác biệt - nhưng không phải theo cách kể lể mà như một ví dụ cho hành trình khám phá bản thân. Bà nhận ra rằng nỗi sợ là một phép thử của sự trưởng thành, một lời gọi để ta bước ra khỏi vùng an toàn và khám phá xem mình còn có thể đi xa đến đâu. Khi ta thật sự lắng nghe nỗi sợ của mình, ta sẽ biết đâu là giới hạn của mình, đâu là giá trị mình theo đuổi và những điều mình thực sự quan tâm. Từ đó, ta sẽ mạnh dạn tỏa sáng.

Như Michelle Obama đã viết: “Chúng ta trở nên mạnh dạn hơn khi tỏa sáng. Nhận ra ánh sáng bên trong mình nghĩa là bạn hiểu chính mình và bạn hiểu câu chuyện của riêng bạn theo cách chân thực nhất. Theo kinh nghiệm của tôi, sự hiểu biết về bản thân này sẽ góp phần tạo nên sự tự tin, từ đó dẫn đến cảm giác bình tĩnh và khả năng duy trì quan điểm riêng, cuối cùng hình thành khả năng kết nối sâu sắc với người khác và đối với tôi thì khả năng này là nền tảng của tất cả mọi thứ. Một nguồn sáng thấp lên nguồn sáng khác. Một gia đình vững mạnh lan tỏa sức mạnh đến nhiều gia đình khác. Một cộng đồng gắn kết truyền cảm hứng cho những cộng đồng xung quanh. Đó chính là sức mạnh của ánh sáng trong mỗi chúng ta”.

Nếu “Chất Michelle” là cuốn nhật ký ghi lại hành trình trưởng thành của Michelle Obama từ thời thơ ấu cho đến ngày trở thành Đệ nhất Phu nhân Hoa Kỳ, thì “Ánh sáng trong ta” lại là bản hòa ca của những bài học trong cuộc đời Michelle và cách bà vượt qua khó khăn để tỏa sáng. Ở đây không còn là câu hỏi “Tôi là ai?”, mà thay vào đó là “Tôi có thể làm gì với ánh sáng của mình?”.

Cuốn sách của bà không chỉ là một lời động viên dành cho những ai đang cảm thấy lạc lõng mà còn khiến chúng ta phải suy ngẫm về những vấn đề lớn hơn như sự cô đơn trong xã hội ngày nay, việc chăm sóc sức khỏe tinh thần, giáo dục, bình đẳng giới và cả quyền lực... Vì lẽ đó, ngay khi ra mắt, “Ánh sáng trong ta” đã nhanh chóng lọt vào danh sách “100 cuốn sách phải đọc năm 2022” của tạp chí Time. Đến nay, cuốn sách đã được dịch ra hơn 14 ngôn ngữ và phát hành tại hơn 27 quốc gia. **MINH MINH**

*Nam quốc sơn hà Nam Đế cư
Tiệt nhiên định phận tại
Thiên thư...”*

Đất nước tôi đẹp lắm! Và, tôi, giống như bao thế hệ đi trước, hề mang trong người dòng máu con Lạc, cháu Hồng đều biết nâng niu, trân quý từng tấc đất, máu xương của cha ông để lại.

Thế nên, xưa dẫu “trăm thân ta phơi ngoài nội cỏ, nghìn thân ta bọc trong da ngựa” cũng quyết “giữ nguyên bờ cõi”; “sức người thường ngăn vó ngựa Nguyên Mông”; “từng cọc gỗ cũng đâm thủng thuyền ngoại xâm...”

Cũng khi ấy, nước mắt, dân làm than, đất nước nặng nghĩa vẹn tình đã sinh ra bậc thánh nhân hi sinh cả đời vì nước, vì dân. Người cha già dân tộc bốn ba khắp ba mươi năm dằng dặc để tìm chân lý cho dân tộc, khai sinh ra đất nước ngày 2/9/1945. Người đưa đất nước đi qua những cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ đến Chiến

thắng Điện Biên chấn động địa cầu và ngày thống nhất non sông 30/4/1975 lịch sử.

Vì đất nước, vì dân tộc, cha “ra đi đầu không ngoảnh lại”, để lại “sau lưng thêm nắng lá rơi đầy”; còn mẹ lau nước mắt bao lần tiễn con đi rồi khóc thầm lặng lẽ vì “các con không về” mà chỉ để lại vòn vẹn vài chữ: “Con đi, mẹ ở lại trăm tuổi bạc đầu. Coi như con lúc nào cũng nằm bên mẹ. Coi như con đã sống trọn đời cho Tổ quốc mai sau...”

Gác nỗi đau mất con, mẹ Việt Nam Anh hùng huyền thoại dù chỉ có hai bầu sữa nóng nhưng nuôi sống được hàng trăm đứa con du kích, khi các anh đi rồi, mẹ Thứ... vẫn tiễn con đi!

mắt mát, đau thương của dân tộc, để tưởng nhớ những con người nhỏ bé, gầy gò từng bong da tróc thịt, đình cảm xương chân vẫn hướng về lá quốc kỳ thắm đẫm máu cha anh... chưa một lần phụ lòng mẹ, chỉ cha.

Ở đó, chân các anh cứng lắm chẳng hề mềm, nên không quỳ trước súng giáo kẻ thù. Các con xa mẹ vì đất nước, nhưng khi con nằm xuống, đất nước được đứng lên. Còn lòng mẹ, mãi ôm con - chàng trai trẻ “mãi mãi tuổi 20 mười”, khi anh đã hòa vào núi sông, cây cỏ.

*Chúng tôi sinh ra trong nền hòa bình đất đỏ được đánh đổi từ máu thịt của cha ông. Mỗi trái tim của con người đất Việt vẫn luôn mang sẵn tinh thần hào hùng, bất khuất, sẽ chẳng bao giờ người ngoại đi tình yêu đất nước nông nàn từ lâu đã trở thành máu thịt. Đó là đất nước tôi, đẹp như lời ru của mẹ, như chưa hề đi qua các cuộc kháng chiến trường kỳ, các cuộc chiến tranh gian khổ, bi tráng!... **GIA HẢI***

Không chỉ là một bộ phim

Những ngày tháng 3 và tháng 4 vừa qua, khán giả yêu thích phim ảnh bị cuốn vào dòng chảy cảm xúc mãnh liệt của bộ phim truyền hình có tên “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt” (When life gives you tangerines). Bộ phim được xem là một hiện tượng phim ảnh trong năm 2025 khi không chỉ gây sốt tại Hàn Quốc mà còn lan tỏa mạnh mẽ trên toàn cầu.

Thuộc thể loại Slice Of Life, “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt” xoay quanh cuộc đời của Gwan Sik (do Park Bo Gum thủ vai) và Ae Soon (do IU thủ vai) từ khi hai người mới có 10 và 9 tuổi. Họ đồng hành cùng nhau suốt 50 năm, trải qua vô số đắng cay, ngọt bùi trong cuộc đời cho đến khi con cái trưởng thành và một trong hai phải rời đi trước. Phim được chia làm 4 chương, tương ứng với 4 mùa trong năm, mỗi chương mang đến những lát cắt cuộc sống rất gần gũi, dung dị nhưng lại đậm chất đời khiến khán giả dễ xem, dễ thấm và cũng dễ mang lại cả tiếng cười và nước mắt.

Với nội dung sâu sắc chạm đến trái tim người xem, “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt” đã phá vỡ hàng loạt kỷ lục về lượt xem trên nền tảng Netflix (nền tảng xem phim trực tuyến nổi tiếng toàn thế giới). Đáng chú ý, bộ phim còn làm nên lịch sử khi đạt điểm số 9.8 trên IMDb (trang cơ sở dữ liệu trực tuyến về điện ảnh thế giới), đây là mức đánh giá cao nhất từng được ghi nhận cho một tác phẩm Hàn Quốc trên nền tảng này.

Trên thực tế, việc phim Hàn Quốc gây bão toàn cầu không hiếm trong những năm gần đây, nhưng lại hiếm có một tác phẩm nào của truyền hình xứ sở Kim Chi đạt đến thành tích đáng ngưỡng mộ như vậy. Điều làm nên sức hút có lẽ nằm ở chỗ “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt” không chỉ là một bộ phim, mà còn gửi gắm những thông điệp sâu sắc, ý nghĩa về cuộc sống, gia đình và tình yêu của những người bình thường nhất.

Trong phim, mỗi nhân vật cho người xem thấy cách họ đối diện với những thử thách đời thường, từ những mối quan hệ gia đình phức tạp, những khó khăn trong cuộc sống cho đến những nỗi buồn và sự chia ly. Đây đều là những thử thách quen thuộc ở ngoài đời mà đôi khi chính chúng ta cảm thấy bối rối, không biết phải xử trí thế nào. Thế nhưng, qua cách đối diện kiên cường và bền bỉ của từng nhân vật, bộ phim chỉ lối để người xem không bỏ cuộc mà thay vào đó đi tìm nghị lực vượt qua thử thách.

Phim ảnh - liệu thuốc chữa “căn bệnh thời đại”



● “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt” gửi gắm những thông điệp sâu sắc, ý nghĩa trong cuộc sống. (Ảnh chụp màn hình phim)

Trong xã hội hiện đại, khi căng thẳng trở thành “căn bệnh thời đại” len lỏi vào cuộc sống của con người, việc tìm kiếm một liệu thuốc tinh thần thông qua các hoạt động hàng ngày trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Giữa vô vàn lựa chọn, nhiều người đã tìm đến phim ảnh - không chỉ như một hình thức giải trí thông thường, mà còn có tác dụng xoa dịu căng thẳng, giải tỏa áp lực sau những bộn bề thường nhật.

Chưa hết, không chỉ gửi gắm thông điệp ở nội dung, tiêu đề “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt” cũng chứa đựng triết lý sâu sắc về cuộc sống. Tên tiếng Hàn của phim là Poksok Sogatsuda mang hàm ý “Bạn đã vất vả rồi” trong tiếng Jeju. Trong khi, tên tiếng Anh của phim được biến tấu từ câu nói nổi tiếng “When life gives you lemons, make lemonade - Khi cuộc đời cho bạn quả chanh, hãy pha nước chanh để uống”. Đây là câu nói khuyến khích con người đối diện với khó khăn và vượt qua thử thách bằng thái độ lạc quan và tích cực. Việc thay “chanh” bằng “quýt” - hai loại quả đều mang vị chua đặc trưng, vừa giữ trọn tinh thần của câu nói mà còn gắn kết tinh tế với đặc sản nổi tiếng của Jeju, phù hợp với bối cảnh của bộ phim.

Là một người hâm mộ và từng xem không ít phim truyền hình Hàn Quốc, T.Vân (28 tuổi, Hà Nội) vẫn cảm thấy đặc biệt ấn tượng với “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt”. “Tôi biết đến bộ phim với cái mác phim chữa lành, vốn rất hợp với tâm trạng của tôi khi đang muốn tìm một bộ phim để giải tỏa căng thẳng.

Vài tập đầu, phim khiến tôi cảm nhận đúng chất chữa lành với những tình tiết hài hước và câu chuyện tình yêu đẹp như mơ. Nhưng chỉ vài tập tiếp theo, bộ phim lại mang đến cho tôi những cảm nhận hoàn toàn khác, dẫn dắt tôi vào dòng chảy cảm xúc mãnh liệt. Không chỉ khiến tôi bật cười mà còn rơi nước mắt, trăn trở và suy ngẫm, để rồi cuối cùng khiến tôi thêm yêu và quý trọng cuộc sống này,” T.Vân tâm sự.

Trên bản đồ phim ảnh toàn cầu, có không ít tác phẩm mang lại cho người xem cảm xúc giống như “Khi cuộc đời cho bạn quả quýt”. Nhìn chung, những phim này thường theo chân các nhân vật trên hành trình chữa lành khi họ đối mặt với tổn thương, nỗi đau và vấn đề sức khỏe tinh thần trong cuộc sống thường nhật, từ đó cho thấy cách họ đối diện và vượt qua thử thách. Với cốt truyện chân thực và nhân vật gần gũi, các tác phẩm này tài tình dẫn dắt người xem để họ có thể nhìn thấy chính mình trong từng khung hình. Dù khai thác những nỗi buồn của con người, phim luôn khép lại bằng niềm lạc

quan và hy vọng về một ngày mai tươi sáng, mang đến nguồn năng lượng tích cực, giúp chúng ta xoa dịu những căng thẳng tinh thần, chữa lành những vết thương lòng và khơi dậy niềm tin yêu vào cuộc sống.

Tám gương phản chiếu cung bậc cảm xúc

Thực tế chứng minh rằng phim ảnh nói riêng và các loại hình giải trí nói chung có thể mang lại tác động tích cực mạnh mẽ đến sức khỏe tinh thần của con người. Việc xem phim để thư giãn không chỉ là một cách hiệu quả để xả tan căng thẳng mà còn trở thành một phương pháp hữu ích để vượt qua những rào cản tâm lý. Thêm vào đó, qua những thước phim, khán giả có thể tìm thấy sự đồng điệu sâu sắc trong tâm hồn, đồng thời bắt gặp những tấm gương phản chiếu chân thực mọi cung bậc cảm xúc.

Nhiều cuộc khảo sát cũng đã từng khẳng định việc xem những bộ phim truyền cảm hứng sẽ trang bị cho người xem động lực mạnh mẽ để đối mặt và vượt qua những thử thách khó khăn trong cuộc sống. Đơn cử như cuộc thử nghiệm của các

nhà nghiên cứu ở Trường Đại học bang Ohio (Mỹ) xoay quanh những bộ phim ý nghĩa được sản xuất từ sau năm 1985 với sự tham gia của 1.098 tình nguyện viên trưởng thành, những người có niềm đam mê đặc biệt với điện ảnh.

Trong cuộc thử nghiệm, các tình nguyện viên dành thời gian xem những bộ phim được đánh giá là có khả năng giúp người xem lên tinh thần, cảm thấy tích cực hơn. Sau đó, họ tham gia trả lời một bảng khảo sát với loạt câu hỏi đa dạng nhằm đo lường cảm xúc và phản ứng tâm lý. Kết quả cho thấy nhiều người cảm nhận có tâm lý tốt hơn để đương đầu với những khó khăn, thách thức trong cuộc sống. Đồng thời chỉ ra, với những bộ phim dẫn dắt người xem qua cung bậc cảm xúc vui buồn, đan xen những câu chuyện lay động trái tim, họ thường tìm thấy sự đồng điệu, dễ dàng chấp nhận những khó khăn trong cuộc sống và rèn luyện tư duy hợp lý, thấu đáo hơn về những vấn đề của bản thân.

Những bộ phim chỉ ra khó khăn và trắc trở là một phần tất yếu của cuộc sống, ai rồi cũng phải trải qua. Đằng sau mỗi biến cố đều ẩn chứa những lý do, bài học và trải nghiệm đáng giá. Khi hiểu và chấp nhận được thực tế ấy, người xem không còn thấy mình đơn độc trong hành trình vượt qua nghịch cảnh. Thay vào đó, họ học cách đương đầu với một tâm thế vững vàng, mạnh mẽ và một thái độ lạc quan, tích cực hơn.

Nhiều tình nguyện viên thậm chí chia sẻ rằng, những bộ phim ý nghĩa không chỉ chạm đến cảm xúc mà còn khơi dậy trong họ khát khao sống tốt hơn, trở thành phiên bản tốt đẹp hơn của chính mình. Tổng kết lại, kết quả nghiên cứu cho thấy, với nhiều người, phim ảnh không đơn thuần là một hình thức giải trí. Ngược lại, nó có thể trở thành nguồn cảm hứng mạnh mẽ, giúp họ can đảm đối diện và tự phát triển bản thân qua những giai đoạn khó khăn trong cuộc sống.

Có thể thấy, trong thời đại mà căng thẳng và áp lực luôn bủa vây, những bộ phim mang hơi thở chữa lành đang dần trở thành “chốn trú ngụ” tinh thần cho hàng triệu khán giả khắp thế giới. Chính những câu chuyện giản dị nhưng đầy cảm xúc, những nhân vật gần gũi và những thông điệp nhân văn đã và đang khiến dòng phim này ngày càng chiếm được cảm tình và trở thành điểm tựa cảm xúc cho nhiều khán giả. **LINH CHI**

THÔNG BÁO BÁN NỢ

Kính gửi: Ông(Bà) Nguyễn Thế Thành, Bùi Thị Linh (Khách hàng, chủ tài sản)
Ông Lê Thế Hùng (Bên mua nợ)
Căn cứ Đề nghị giải ngân kiểm Hợp đồng tín dụng kiểm kê ước nhận nợ số TTC2023CFMG9109325/HĐTD ngày 16/02/2023 giữa Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam và Ông(Bà) Nguyễn Thế Thành, Bùi Thị Linh;
Căn cứ Hợp đồng mua bán nợ số 086/2025/HĐMBN/TCB ký ngày 28/04/2025 giữa Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam và ông Lê Thế Hùng (Bên mua nợ).
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) xin gửi tới Quý Khách hàng/Chủ tài sản và ông Lê Thế Hùng lời chào trân trọng!
Bảng văn bản này, Ngân hàng chúng tôi trân trọng thông báo về việc đã bán khoản nợ

của Ông(Bà) Nguyễn Thế Thành, Bùi Thị Linh tại Techcombank cho ông Lê Thế Hùng.
Thông tin chi tiết về khoản nợ được bán như sau:

S	Số	Số tiền vay	Ngày giải ngân	Ngày đáo hạn	Nợ gốc	Dự nợ bán (ĐVT: đồng)			Lãi phát sinh
						Nợ lãi (tính đến ngày 28/04/2025)			
						Nợ lãi trong hạn	Nợ lãi quá hạn	Lãi phạt	
1	LD2306280183	5,800,200,000	03/03/2023	03/03/2048	5,586,337,000	790,981,222	27,906,915	50,997,803	và lãi phát sinh kể từ ngày 29/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.
Tổng cộng						6,456,222,940			

Tài sản bảo đảm kèm theo khoản nợ được bán nêu trên là: Quyền tài sản cùng các quyền và lợi ích hợp pháp khác phát sinh từ Hợp đồng mua bán lô thương mại số HA09-SP03-21/VHOC/ĐHMBLTM ngày 10/03/2023 về việc mua bán Lô thương mại số HA09-SP03-21 - Dự án Vinhomes Ocean Park tại địa chỉ Xã Kiều Kỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
Như vậy, toàn bộ quyền chủ nợ và quyền sở hữu đối với Khoản nợ nêu trên sẽ được chuyển giao từ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam sang cho: Ông Lê Thế Hùng (Bên mua nợ) - Căn cước công dân 038090001084 do Bộ Công An cấp ngày 17/03/2023. Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hóa.
Chúng tôi trân trọng thông báo để Quý Khách hàng/ Chủ tài sản và ông Lê Thế Hùng được biết và thực hiện chuyển các giao dịch liên quan đến khoản nợ nói trên sang ông Lê Thế Hùng (Bên mua nợ).
Trân trọng thông báo!
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM

CÔNG ƯỚC HÀ NỘI:

Hành lang pháp lý toàn cầu chống tội phạm mạng



● Các chuyên gia tại talk Công ước Hà Nội. (Ảnh: HHANMQG)

Công ước về Tội phạm mạng của Liên hợp quốc sẽ được mở ký tại Hà Nội dự kiến quý IV năm 2025 - được gọi là Công ước Hà Nội. Công ước tạo khuôn khổ pháp lý đa phương toàn diện để các quốc gia cùng ngăn chặn, điều tra và xử lý tội phạm mạng không biên giới...

Tại sao Hà Nội được lựa chọn?

Để có Công ước này là một hành trình dài. Ông Nguyễn Hữu Phú, Phó Vụ trưởng Vụ Luật pháp và Điều ước quốc tế, Bộ Ngoại giao cho biết, tổ chức Liên hợp quốc (LHQ) khi bắt đầu có trao đổi liên quan đến không gian mạng cho tới khi quá trình đàm phán công ước về tội phạm mạng được khởi động là quá trình kéo dài gần 20 năm.

Năm 2013, lần đầu tiên văn phòng của LHQ về ma túy và tội phạm ban hành nghiên cứu toàn diện về vấn đề tội phạm mạng trên phạm vi toàn cầu. Tại LHQ, các nước đã tranh luận suốt 5 năm, cho đến năm 2019, qua quá trình trao đổi, các nước nhận thấy rằng, nhu cầu phải có một công cụ ở tầm quốc tế để điều chỉnh vấn đề tội phạm mạng đang rất bức thiết. Vào thời điểm đó, Việt Nam nằm trong nhóm 80 nước ủng hộ việc khởi động tiến trình. Tháng 9/2024, Công ước LHQ về chống tội phạm mạng ra đời. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương là khu vực đang có khoảng trống về khuôn khổ pháp lý. Việt Nam được rất nhiều nước đồng tình ủng hộ, ghi nhận công ước này rất xứng đáng được mở ký tại Hà Nội vào năm 2025 - một năm có nhiều dấu ấn đặc biệt trong lịch sử đất nước chúng ta. Ngoài ra, việc tự nhận vai trò thúc đẩy công ước này cũng đòi hỏi chúng ta cũng tự tin vào năng lực của chúng ta trong việc thực thi công ước này một cách toàn diện, đồng thời

cũng hỗ trợ được các nước khác trong việc thực thi công ước này. Bên cạnh đó, tôi cũng tin tưởng việc đăng cai mở ký công ước này sẽ nâng cao được vai trò của Việt Nam trong việc định hình khuôn khổ quản trị số toàn cầu.

Các nước LHQ đều coi Công ước Hà Nội là khuôn khổ pháp lý quốc tế đầu tiên về không gian mạng. Nó cũng là thử nghiệm rất lớn của cộng đồng quốc tế, xem pháp lý quốc tế có phải là một công cụ hữu hiệu để can thiệp vào không gian mạng hay không? “Đến nay có thể nói, với thành tựu của Việt Nam về ứng dụng khoa học công nghệ, tôi tin rằng việc hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để quản lý không gian mạng là một hướng đi rất đúng đắn. Nó tạo điều kiện cho các chủ thể trên không gian mạng có căn cứ pháp lý để bảo vệ quyền và lợi ích của mình”, ông Phú chia sẻ.

Về phía Bộ Công an, với vai trò là cơ quan thực thi pháp luật chủ chốt trong lĩnh vực an ninh mạng, đã, đang triển khai nhiều biện pháp nhằm bảo vệ không gian mạng Việt Nam, đồng thời đẩy mạnh hợp tác quốc tế để nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm mạng, Trung tá Triệu Mạnh Tùng đánh giá, tội phạm mạng tại Việt Nam hiện nay là loại tội phạm có cơ cấu biến động gia tăng rất nhanh. Nếu thông kê chính xác, thì có lẽ hiện nay, tội phạm mạng đang nằm trong nhóm tội có cơ cấu lớn nhất trong tội phạm nói chung và có sự gia

tăng rất nhanh. Đặc biệt trong bối cảnh đất nước chúng ta đang đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, các loại tội phạm sử dụng không gian mạng để hoạt động phạm tội đang ngày càng có xu hướng gia tăng. Có nhóm đối tượng còn coi đây là một công cụ để kiếm sống. Chính vì vậy, sự đầu tư, sự phát triển về phương thức, thủ đoạn càng ngày càng phức tạp. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay chúng ta có thể thấy không chỉ Việt Nam mà tất cả các quốc gia trên thế giới đều đứng trước một thách thức. Với tính không biên giới của không gian mạng, đối tượng phạm tội có thể ngồi ở bất kỳ đâu, có thể xâm phạm vào các chủ thể được bảo vệ của Việt Nam hay của các quốc gia trên thế giới mà nếu chúng ta không có sự chung tay của cơ quan thực thi pháp luật tất cả các quốc gia trên thế giới hợp tác với nhau, thì không một quốc gia đơn lẻ nào có thể một mình chống lại thách thức như thế này.

Trung tá Triệu Mạnh Tùng nhấn mạnh, trong những năm vừa qua, những vụ án mà chúng ta phải tố chức bắt giữ hàng trăm đối tượng ở địa bàn nước ngoài đã diễn ra rất thường xuyên, phổ biến. Bên cạnh đó, “chúng tôi cũng đánh giá có rất nhiều trường hợp nêu như chúng ta không có một khuôn khổ pháp lý đủ mạnh và có tính ràng buộc chặt chẽ với nhau, thì rất nhiều vụ việc xâm phạm về an ninh mạng có thể rất

rõ nhưng thời gian xử lý rất lâu, ảnh hưởng rất nhiều đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân”.

Đơn cử, những trường hợp hacker đã thực hiện tấn công và thay đổi tài khoản nhận tiền của các doanh nghiệp. Thậm chí chúng ta làm rất rõ, chúng ta giữ được tiền lên tới hàng chục triệu đô la cho các doanh nghiệp ở châu Âu. Tuy nhiên, với các quy định pháp lý hiện hành, hơn một năm, chúng ta vẫn chưa xử lý được việc trả lại khoản tiền cho các doanh nghiệp mà chúng ta đã xác định rất rõ họ là người bị mất. Với những khuôn khổ pháp lý mang tính toàn cầu, chúng tôi cho rằng những quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức cá nhân bị xâm phạm bởi tội phạm mạng sẽ được nhanh chóng giải quyết hơn và hợp tác giữa các cơ quan thực thi quốc tế trên lĩnh vực này sẽ thuận lợi hơn rất nhiều.

Khát vọng những sản phẩm Made in Việt Nam về an ninh mạng ra thế giới

Ông Vũ Ngọc Sơn, Trưởng ban Nghiên cứu, tư vấn, phát triển công nghệ & Hợp tác quốc tế, Hiệp hội An ninh mạng Quốc gia nhận định, Công ước Hà Nội được kỳ vọng sẽ mang lại rất nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp, các tổ chức về an ninh mạng tại Việt Nam. Một trong những nguyên nhân mà các doanh nghiệp, tổ chức an ninh mạng Việt Nam gặp khó khi đưa các sản phẩm, dịch vụ của chúng

ta ra nước ngoài đây là chúng ta gặp những vấn đề liên quan đến pháp lý của các nước mà chúng ta muốn mở rộng thị trường tới. “Chúng tôi rất hy vọng Công ước Hà Nội sẽ giúp khoảng cách pháp lý của quốc gia sẽ được kéo lại gần nhau hơn. Cơ hội chúng ta có thể xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng của Việt Nam ra nước ngoài sẽ thuận lợi hơn rất nhiều. “Chúng tôi muốn có những cơ chế mới để các đơn vị tư nhân có thể tham gia vào xây dựng các sản phẩm an ninh mạng quốc gia. Điều đó sẽ giúp cho các sản phẩm của Việt Nam được phát triển hơn nữa. Đặc biệt với giới công nghệ, những doanh nghiệp tư nhân có thể đóng góp được nhiều hơn nữa vào sự phát triển chung của an ninh mạng Việt Nam”, ông Sơn bày tỏ.

Ông Vũ Ngọc Sơn chia sẻ, mục tiêu và tham vọng của Việt Nam là sẽ đẩy mạnh ngành công nghiệp an ninh mạng. Chúng ta phấn đấu trở thành một cường quốc về an ninh mạng ở trên thế giới. Việc Công ước Hà Nội sẽ tạo ra được một tiêu chuẩn chung cho các quốc gia về an ninh mạng. Chúng ta có bước chuẩn bị sớm để những dịch vụ, sản phẩm của chúng ta có những tiêu chuẩn toàn cầu. Hiệp hội An ninh mạng cũng đã có kế hoạch để chuẩn hóa lại các kỹ năng, chuyên môn này cho lực lượng chuyên môn làm về an ninh mạng tại Việt Nam.

Cùng đó, Hiệp hội cũng sẽ tham gia vào việc sản xuất, cung cấp các sản phẩm, giải pháp theo nhu cầu trên thế giới chứ không chỉ của Việt Nam. Đặc biệt với xu hướng như hiện nay, vấn đề bảo đảm an toàn an ninh trên không gian mạng đang là nhu cầu cấp thiết của tất cả các quốc gia trên thế giới. Việt Nam có lợi thế đó là có một lực lượng chuyên gia trẻ, sẵn sàng tham gia vào lĩnh vực này.

Chưa kể, theo ông Vũ Ngọc Sơn, đối với thị trường trên thế giới hiện nay, để làm được một sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng có thể đáp ứng được yêu cầu của các tổ chức, đòi hỏi tính thực chiến rất cao. “Chúng ta phải tiếp xúc được các cuộc tấn công thật, thiệt hại thật, từ đó mới biết triển khai các giải pháp như thế nào. Việt Nam hiện đang là quốc gia chịu nhiều cuộc tấn công với những hình thức tấn công an ninh mạng có thể nói là top đầu trên thế giới. Việc này lại cũng là lợi thế cho các chuyên gia, công ty làm về an ninh mạng tại Việt Nam, có môi trường thực tế lớn để ra được những sản phẩm, giải pháp không chỉ phù hợp với nhu cầu ở Việt Nam mà có thể trên toàn cầu.

Một điều quan trọng, với Công ước Hà Nội, Trung tá Triệu Mạnh Tùng nhấn mạnh một thông điệp, đó là tội phạm phải thấy rằng mình đang thực hiện hành vi mà ở bất kỳ đâu cũng có thể bị xử lý bởi sự hợp tác, sự cam kết rất mạnh mẽ giữa các quốc gia trong góc độ cùng nhau đấu tranh với loại tội phạm rất nguy hiểm, đó là tội phạm mạng trên bình diện toàn cầu...

NGUYỆT THƯƠNG



● Toàn cảnh phiên họp thông qua Công ước LHQ về Tội phạm mạng ngày 24/12. (Ảnh: TTTXVN)

Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Ngoại giao Bùi Thanh Sơn: Việc Việt Nam chủ động đề xuất đăng cai lễ ký một lần nữa khẳng định cam kết mạnh mẽ của Đảng và Nhà nước trong hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, nâng cao nhận thức và năng lực phòng ngừa của người dân đối với tội phạm mạng, góp phần bảo đảm trật tự an toàn xã hội, xây dựng môi trường kinh doanh ổn định, an toàn, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

Với việc các thành viên Liên hợp quốc nhất trí lựa chọn Hà Nội là nơi tổ chức lễ ký công ước, từ nay địa danh Hà Nội sẽ gắn liền với

một văn kiện pháp lý quốc tế quan trọng để giải quyết một trong những thách thức của thế kỷ 21. Đây là cơ sở để Việt Nam tiếp tục đóng góp tích cực vào tiến trình thực hiện công ước, góp phần định hình khuôn khổ quản trị không gian mạng toàn cầu vì một tương lai số an toàn, hợp tác và bao trùm trong thời gian tới. Điều này có ý nghĩa hết sức quan trọng khi nhiều nước, trong đó có Việt Nam, đang thúc đẩy chuyển đổi số gắn với bảo đảm an ninh, an toàn để bắt phá trong kỷ nguyên mới.

AI bước vào lãnh địa văn hóa - hiệu quả và lo ngại

Trí tuệ nhân tạo (AI) không còn là khái niệm xa lạ trong lĩnh vực công nghệ mà đã và đang len lỏi vào mọi góc ngách của đời sống, đặc biệt là trong công nghiệp văn hóa. Những tác phẩm hội họa do AI vẽ, các ca khúc do AI sáng tác, phim ngắn do AI dựng... không còn là chuyện của tương lai. Chúng đang hiện diện và thậm chí gây tiếng vang - nhưng đồng thời cũng đặt ra nhiều câu hỏi nhức nhối về ranh giới sáng tạo và đạo đức. AI đã trở thành một công cụ hỗ trợ đắc lực, giúp tăng tốc quy trình sản xuất nội dung. Tuy nhiên, chính sự hiện diện ngày càng sâu của AI trong không gian văn hóa đã chạm đến những ranh giới từng được xem là bất khả xâm phạm: cảm xúc, tính độc bản, và quyền sở hữu trí tuệ.

Còn nhớ, khi AI đang được ứng dụng rộng rãi trong âm nhạc - từ việc tạo beat, viết lời cho tới mô phỏng giọng hát, những công cụ như Suno, AIVA, Jukebox của OpenAI hay Synthesizer V Studio đã cho phép người dùng tạo nên bản nhạc gốc chỉ trong vài phút. Nhưng khi nói về những tác phẩm do AI tạo ra, một nhạc sĩ đã từng nói: "AI tạo ra nhạc không tẻ, thậm chí có lúc rất bất tài. Nhưng nó thiếu điều quan trọng nhất là trái tim".

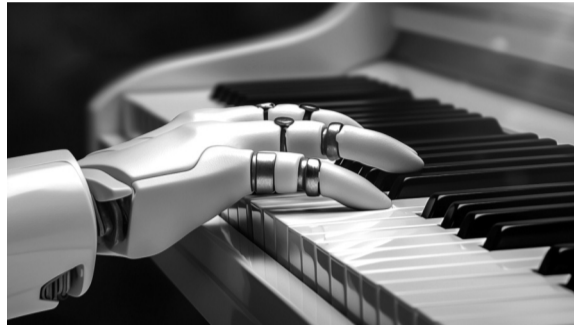
Ở khía cạnh tích cực, AI hỗ trợ nghệ sĩ trong giai đoạn phác thảo ý tưởng, thử nghiệm phong cách mới, giúp rút ngắn thời gian sản xuất và tiếp cận thị trường. Tuy nhiên, AI cũng có thể "học" và mô phỏng chính xác phong cách âm nhạc của một nghệ sĩ mà không cần sự đồng ý, gây tranh cãi về bản quyền và đạo đức sáng tạo. Theo thống kê của Tổ chức Âm nhạc Thế giới (IMC), từ năm 2022 đến 2024, hơn 40% bản thu âm trên nền tảng số có yếu tố AI tham gia sản xuất. Điều này đặt ra bài toán cho các nhà quản lý: Đây là ranh giới giữa hỗ trợ và thay thế?

Lĩnh vực điện ảnh thì sao? Liệu trong tương lai làm phim có thể không cần đạo diễn không. Trong ngành điện ảnh, AI được dùng để viết kịch bản, chỉnh sửa video, tạo hiệu ứng hình ảnh và thậm chí tạo nhân vật ảo. Sự kiện nổi bật năm 2023 là bộ phim ngắn "The Frost" do đạo diễn người Đức sử dụng toàn bộ công cụ AI để sản xuất - từ ý tưởng, bối cảnh đến hình ảnh.

Một số hãng phim lớn tại Hollywood từng thử nghiệm dùng AI để dự đoán doanh thu phòng vé dựa trên nội dung kịch bản. Tuy nhiên, trong cuộc đình công lịch sử năm 2023, hàng ngàn biên kịch và diễn viên đã xuống đường phản đối việc dùng AI thay thế nhân lực sáng tạo - yêu cầu được trả thù lao nếu hình ảnh, giọng nói hoặc ý tưởng

AI và công nghiệp văn hóa - cộng sinh hay đối đầu?

● Ảnh minh họa. (Nguồn: ST)



● AI tạo ra nhạc không tẻ, thậm chí có lúc rất bất tài. Nhưng thiếu điều quan trọng nhất là trái tim. (Nguồn: LinkedIn)



● Để AI và con người cùng phát triển trong ngành sáng tạo, cần xây dựng khung pháp lý phù hợp. (Nguồn: LinkedIn)

Trí tuệ nhân tạo đang mở ra chương mới cho nghệ thuật, sáng tạo nhưng cũng đồng thời thách thức chính những giá trị cốt lõi của sáng tạo con người. Trong bức tranh mới này, chúng ta cần làm gì để bảo vệ quyền con người, bản quyền sáng tạo trong thế giới mà máy móc ngày càng biết "cảm xúc"?

của họ bị AI khai thác trái phép. Ở Việt Nam, một số công ty truyền thông đã bắt đầu dùng AI dựng trailer, viết nội dung mô tả phim, thậm chí thử nghiệm lồng tiếng bằng giọng tổng hợp. Tuy nhiên, nhiều đạo diễn đã từng lên tiếng cảnh báo và lo ngại: "Nếu quá lạm dụng AI, chúng ta sẽ có những bộ phim hoàn hảo kỹ thuật nhưng vô hồn cảm xúc"; "Kịch bản AI có thể hợp logic, nhưng nó không biết rung động như con người viết ra một phân cảnh từ nỗi đau cá nhân"...

AI cũng thay đổi mạnh mẽ ngành thiết kế và xuất bản. Trong ngành xuất bản, AI được dùng để biên tập sơ bộ, dịch thuật, thậm chí viết nội dung. Công cụ như MidJourney, Canva AI, Adobe Firefly có thể tạo hàng loạt poster, ảnh bìa, biểu tượng thương hiệu trong vài phút. Tuy nhiên, một số nhà xuất bản quốc tế đã từ chối bản thảo được tạo hoàn toàn bằng AI, yêu cầu cam kết minh bạch nguồn gốc tác phẩm. Một ví dụ cụ thể là vụ việc năm 2023 tại Nhật Bản, khi một truyện tranh do AI vẽ được xuất bản mà không ghi chú rõ công cụ sử dụng, dẫn đến làn sóng chỉ trích và yêu cầu thu hồi

vì vi phạm đạo đức xuất bản. Có thể nói, khi AI tham gia vào lĩnh vực thiết kế và xuất bản, bên cạnh hiệu quả nhanh, đẹp, thì rủi ro bản quyền cũng rình rập...

Cần một khung pháp lý "đồng sáng tạo"?

Từ thực tế trên, có thể thấy, trí tuệ nhân tạo đang mở ra chương mới cho nghệ thuật, sáng tạo nhưng cũng đồng thời thách thức chính những giá trị cốt lõi của sáng tạo con người.

Một trong những bằng chứng của việc luật pháp chưa theo kịp tốc độ phát triển của AI đó là "thách thức pháp luật từ AI trong bảo vệ bản quyền văn hóa". Vào tháng 3/2023, một bộ truyện tranh Nhật Bản dài 100 trang vẽ bằng AI đã được bán ra. Điều đáng nói là tác giả bộ truyện tranh thừa nhận bản thân không có khiếu hội họa nhưng chỉ mất 6 tuần hoàn thành bộ truyện bằng cách nhập các từ khóa cần thiết để mô tả nhân vật mà ông hình dung và AI dựa vào đó cho ra hình ảnh nhân vật chính. Trước đó, năm 2022, thế giới xôn xao quanh câu chuyện một bức tranh mang tên "Théâtre D'opéra

Spatial" do phần mềm AI có tên MidJourney vẽ. Người sử dụng phần mềm vẽ tranh, anh Jason Allen, ghi ở mục tác giả là "Jason M. Allen via MidJourney". Bức tranh này đã được trao giải nhất cho hạng mục nghệ thuật tại triển lãm ở bang Colorado, Mỹ tháng 8/2022. Bức tranh được cộng đồng nhận xét là có những nét vẽ sống động và thật khó để biết đây là sản phẩm của AI. Quá rõ để thấy rằng, bức tranh là do AI trực tiếp vẽ ra. Nhưng theo luật tác quyền, tác giả của bức tranh là phần mềm MidJourney hay là Jason Allen? Câu hỏi này khó có lời giải đáp thỏa đáng.

Tháng 9/2024, trước thềm Hội nghị thượng đỉnh tương lai, các chuyên gia của Liên hợp quốc đã lên tiếng cảnh báo rằng sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI) không nên chỉ chịu sự chi phối của thị trường mà cần có cơ chế kiểm soát quốc tế hiệu quả hơn, đồng thời kêu gọi tạo ra các công cụ thúc đẩy hợp tác toàn cầu trong lĩnh vực này.

Hiện nay, pháp luật Việt Nam chưa có quy định cụ thể về quyền sở hữu trí tuệ với sản phẩm do AI tạo ra. Có một thực tế diễn ra là nghệ sĩ sẽ "đối đầu" với chính bản

sao của mình. Năm 2024, một ca sĩ trẻ tại TP HCM bất ngờ phát hiện giọng hát của mình bị dùng để hát một ca khúc hoàn toàn mới trên TikTok. Khi điều tra, cô phát hiện đó là sản phẩm ghép giọng bằng AI không qua xin phép. Dù video đã bị gỡ, nhưng ca sĩ này vẫn chưa thể đòi quyền lợi pháp lý vì chưa có khung xử lý cụ thể. Đây không phải trường hợp cá biệt. Nhiều nghệ sĩ, họa sĩ, nhà văn... đang trở thành "nạn nhân trầm lặng" của AI - khi giọng hát, hình ảnh, phong cách hoặc văn phong của họ bị máy học lại và sử dụng đại trà.

Có thể thấy, sự gia tăng của các tác phẩm do AI tạo nên đang vượt qua tốc độ cập nhật luật, khiến hàng loạt tranh chấp phát sinh như vụ kiện tại Mỹ giữa nhóm họa sĩ với Stability AI và MidJourney vì sử dụng hình ảnh gốc của họ để huấn luyện thuật toán mà không xin phép đã từng đẩy lên hồi chuông cảnh tỉnh toàn cầu. Vấn đề ở đây không chỉ là ai sở hữu sản phẩm AI, mà còn là làm sao bảo vệ nghệ sĩ khỏi việc bị khai thác dữ liệu sáng tạo mà họ không biết.

Vậy con người cần làm gì để bảo vệ quyền con người, bản quyền sáng tạo trong thế giới mà máy móc ngày càng biết "cảm xúc" như hiện nay. Phải chăng để AI và con người cùng phát triển trong ngành sáng tạo thì cần một khung pháp lý "đồng sáng tạo"?

Nhiều quan điểm cho rằng, để AI và con người cùng phát triển trong ngành sáng tạo, cần xây dựng khung pháp lý theo hướng: Công nhận tác quyền có điều kiện (tức là sản phẩm AI chỉ được đăng ký bảo hộ khi có yếu tố sáng tạo của con người trong chuỗi sản xuất); Minh bạch trong xuất bản (tất cả sản phẩm do AI tham gia tạo nên phải gắn thẻ rõ ràng về nguồn gốc); Bảo vệ dữ liệu sáng tạo (cấm trích xuất, huấn luyện AI bằng dữ liệu cá nhân hoặc sáng tạo của người khác nếu không có sự đồng ý); Thiết lập cơ chế khiếu nại nhanh giúp nghệ sĩ có thể kịp thời ngăn chặn việc sử dụng hình ảnh, phong cách trái phép...

Tựu trung lại, công nghiệp văn hóa của nhân loại đang đứng trước ngã rẽ lớn. Nếu AI được dẫn dắt đúng hướng, nó sẽ là công cụ cường hóa sáng tạo con người. Nhưng nếu bị thả nổi, nó có thể phá vỡ chính nền tảng cảm xúc - linh hồn của nghệ thuật. Điều quan trọng không phải là ngăn cấm AI, mà là kiến tạo một không gian sáng tạo công bằng, nơi con người không bị lu mờ, mà được nâng tầm trong thời đại trí tuệ nhân tạo. Hay nói cách khác, AI và công nghiệp văn hóa - cộng sinh nếu có kiểm soát và sẽ đối đầu nếu thiếu khuôn khổ pháp lý phù hợp.

HÔNG MINH

THÔNG BÁO

Hiện nay, Chi nhánh BIDV Ba Đình đang phối hợp với khách hàng tìm kiếm người mua tài sản để thu hồi nợ vay. Chi nhánh BIDV Ba Đình trân trọng thông báo tới về thông tin tài sản cần đăng rao bán tại chuyên mục mua bán tài sản. Chi tiết về tài sản như sau:

- Thông tin về tài sản cần tìm kiếm người mua:
 - Loại tài sản: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
 - Giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 792968, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CT06470 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/12/2016
 - Mô tả chi tiết tài sản:
 - + Thửa đất số: "Tờ bản đồ số: 00"
 - + Địa chỉ: Tổ dân phố Phương Lưu 6, phường Đồng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.
 - + Diện tích: 374,0 m².
 - + Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
 - + Mục đích sử dụng: Nhà ở kết hợp văn phòng.

- + Thời hạn sử dụng: Lâu dài
- + Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
- + Công trình xây dựng

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²) hoặc công suất	Hình thức sử dụng	Cấp công trình	Thời hạn sở hữu
Nhà ở kết hợp văn phòng	275,0	3.848,0	Sở hữu riêng	II	/.

- Hình dạng thửa đất: Tương đối vuông vức
- Tình pháp lý: Không tranh chấp
- Hồ sơ tài sản bảo đảm: Đầy đủ, hợp pháp.
- Giá bán tài sản dự kiến: Tối thiểu 40.339.750.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ, ba trăm ba mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).
- Phương thức mua bán: Thỏa thuận.
- Nội dung và thời lượng đăng báo:

Nội dung "Thông báo bán tài sản là: quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 792968, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CT06470 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/12/2016. Diện tích đất 374m², diện tích xây dựng 275m², diện tích sàn xây dựng 3.848m² có địa chỉ tại Tổ dân phố Phương Lưu 6, phường Đồng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, giá trị tài sản tối thiểu 40.339.750.000 VND (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ, ba trăm ba mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng)."

Đến hết ngày 20/05/2025 (hoặc 07 ngày làm việc kể từ ngày đăng tin). Đơn đăng ký mua tài sản thể hiện rõ thông tin cá nhân, thông tin liên hệ của người mua, giá đề nghị mua tài sản. Thời lượng đăng báo: 03 số báo liên tiếp.
6. Địa điểm nộp hồ sơ:
- Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Ba Đình
- Địa chỉ tại: Phòng KHDN3, tầng 4, số 57 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.
- Thông tin liên hệ: Ông Nguyễn Bắc Dân - PTP Phòng KHDN3, điện thoại: 0984383888, email: Danni@bidv.com.vn.
Trân trọng./.

CHI NHÁNH BIDV BA ĐÌNH

Làng nghề truyền thống bứt phá nhờ “số hóa”

Trong bối cảnh chuyển đổi số lan tỏa mạnh mẽ, nhiều làng nghề truyền thống tại Việt Nam đang từng bước thoát khỏi cảnh tiêu thụ bấp bênh, phụ thuộc vào khách quen hay hội chợ thủ công. Nhờ tận dụng hiệu quả mạng xã hội và các sàn thương mại điện tử, không ít làng nghề đã “hồi sinh” và vươn xa ra thị trường trong nước và quốc tế.



● Livestream quảng bá, bán sản phẩm nhân lồng Hưng Yên và các sản phẩm OCOP Hưng Yên. (Ảnh: Phạm Đăng)



● Nhờ bán hàng trên các sàn thương mại điện tử đã đưa hình ảnh sản phẩm cói Nga Sơn đến gần hơn với nhiều khách hàng quốc tế. (Ảnh: Quốc Huy)



● Các nền tảng mạng xã hội, sàn thương mại điện tử đang mang lại giá trị mới cho các sản phẩm truyền thống. (Ảnh: Trung Quân)

Mạng xã hội - cầu nối giữa giá trị truyền thống và nhu cầu hiện đại

Những nghề thủ công tinh xảo từ gốm sứ, dệt lụa, đan lát đến sản xuất đồ gỗ mỹ nghệ... đã gắn bó với đời sống của người dân Hà Nội từ hàng trăm năm nay. Trước đây, sản phẩm từ các làng nghề truyền thống của Hà Nội như: gốm Bát Tràng, lụa Vạn Phúc, mây tre đan Phú Túc... chủ yếu tiêu thụ qua kênh bán hàng truyền thống, hạn chế trong việc tiếp cận khách hàng mới. Nhiều nghệ nhân lo ngại nghề truyền thống sẽ mai một do thiếu đầu ra ổn định và sự thay đổi trong thói quen tiêu dùng. Các làng nghề truyền thống phải đối mặt với những thử thách lớn từ việc cạnh tranh với sản phẩm công nghiệp, thay đổi thị hiếu tiêu dùng và đặc biệt là áp lực từ quá trình hội nhập toàn cầu.

Để các làng nghề truyền thống phát triển bền vững trong thời đại công nghệ số, việc kết hợp giữa truyền thống và công nghệ hiện đại là một yếu tố cần thiết. Các làng nghề thủ công truyền thống buộc phải thay đổi, dần chuyển mình để bắt kịp xu hướng 4.0.

Trong vài năm trở lại đây, với sự hỗ trợ của các cơ quan chức năng và nỗ lực từ chính các nghệ nhân, hộ sản xuất, làng nghề đã bắt đầu chuyển mình mạnh mẽ. Mạng xã hội như Facebook, TikTok, YouTube cùng với các sàn thương mại điện tử như Shopee, Lazada, Tiki, TikTok Shop đang trở thành những “kênh bán hàng” mới, giúp các sản phẩm truyền thống tiếp cận hàng triệu người tiêu dùng, tạo cầu nối giữa giá trị truyền thống và nhu cầu hiện đại. Công nghệ số mang lại cơ hội phát triển thị trường trực tuyến cho các sản phẩm thủ công truyền thống. Việc áp dụng thương mại điện tử sẽ giúp các sản phẩm của làng nghề

không chỉ tiếp cận thị trường trong nước mà còn vươn ra thế giới.

Đến thăm các làng nghề truyền thống ở Hà Nội giờ đây, du khách không chỉ được tham quan, mua sắm, trải nghiệm các sản phẩm mà còn có cơ hội chứng kiến những người nghệ nhân, người dân ở các làng nghề bán hàng qua nền tảng số.

Tại làng nghề làm hương Quảng Phú Cầu (Ứng Hòa, Hà Nội), nhờ các video ngắn trên TikTok - trong đó nổi bật là clip nghề làm hương của TikToker @marynhin với hàng triệu lượt xem. Video này không chỉ giúp quảng bá sản phẩm truyền thống mà còn thúc đẩy du lịch làng nghề. Đặc biệt, các video này giúp làng nghề hương Quảng Phú Cầu tăng doanh số đáng kể qua đặt hàng trực tuyến. Còn làng nghề sơn mài Chuyên Mỹ (Phú Xuyên, Hà Nội), nghệ nhân Vũ Văn Đình đã lập fanpage, kênh TikTok để giới thiệu sản phẩm, đồng thời tham gia các khóa đào tạo livestream bán hàng. Hiện nay, sản phẩm của ông đã có mặt trên nhiều sàn thương mại điện tử và được xuất khẩu đi Nhật Bản, Hàn Quốc.

Sôi nổi không kém là làng Phú Túc - thủ phủ mây tre đan Hà Nội, gia đình bà Nguyễn Thị Lương đã mở rộng sản xuất, tăng gấp đôi số lao động nhờ đơn hàng đều đặn qua Shopee và TikTok Shop. Cô gái trẻ Tú Anh, 25 tuổi, đến từ làng thêu tay Đông Cứu (Thường Tín, Hà Nội), đã kết hợp kỹ thuật thêu truyền thống với thiết kế hiện đại để tạo ra các sản phẩm độc đáo. Cô sử dụng mạng xã hội để giới thiệu sản phẩm, thu hút sự quan tâm của giới trẻ và góp phần bảo tồn nghề thêu truyền thống trong thời đại số.

Thú vị hơn, đó là cả dân làng đã đồng lòng quảng bá làng nghề của mình trên môi trường số. Ngoài phục vụ khách hàng trực tiếp tham quan thì chính các

hộ dân làng lụa Vạn Phúc đã đầu tư hệ thống livestream hiện đại thu hút người tiêu dùng. Làng gốm Bát Tràng ra mắt hệ thống AR/VR tại địa chỉ <http://gombat-trang.fairs.vn/>, góp phần quan trọng trong việc quảng bá, xúc tiến du lịch, thương mại của làng nghề truyền thống gần 1.000 năm tuổi.

Theo thống kê từ Sở Công Thương Hà Nội, nhiều làng nghề truyền thống đạt mức tăng trưởng doanh thu từ 20 - 30% nhờ ứng dụng thương mại điện tử và mạng xã hội. Đặc biệt, những hộ sản xuất biết cách tận dụng livestream, video hậu trường sản xuất, các câu chuyện văn hóa phía sau sản phẩm... thường đạt tương tác cao và tăng doanh số nhanh. Theo Phó Giám đốc Sở Công Thương Hà Nội Nguyễn Thế Hiệp, thành phố Hà Nội đang tích cực tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ, thúc đẩy ứng dụng rộng rãi thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; trong đó hỗ trợ mở rộng thị trường tiêu thụ cho các sản phẩm, hàng hóa làng nghề truyền thống, sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

Làng nghề niên đại nghìn năm được định vị trên bản đồ số

Ngoài Hà Nội, các làng nghề tỉnh Nam Định cũng hăng hái trong ứng dụng thương mại điện tử. Tiên phong “số hóa” làng nghề phải kể đến làng nghề truyền thống hoa, cây cảnh Vị Khê, xã Nam Điền (Nam Trực) với mô hình “Số hóa làng nghề hoa, cây cảnh Vị Khê”. Mô hình được xây dựng trên nền tảng Map 4D (bản đồ số) cùng với việc số hóa dữ liệu liên quan từ thông tin về nhà vườn, cây cảnh, giao thông, dữ liệu địa điểm 2D, 3D cho đến việc số hóa VR360, hình ảnh và video. Đây là bước ngoặt quan trọng đánh dấu sự đổi thay của làng nghề truyền thống nghìn

năm tuổi bởi các sản phẩm hoa, cây cảnh của làng nghề Vị Khê được định vị trên bản đồ số; mỗi nhà vườn sở hữu một địa chỉ số; mỗi sản phẩm hoa, cây cảnh được định danh, định giá và minh bạch về các thông số kỹ thuật, tạo ra một môi trường liên kết thuận lợi và dễ dàng giữa các nhà vườn và người mua hàng.

Một số địa phương đã mời TikToker về quảng bá sản vật của mình. Tỉnh Hưng Yên từng mời hơn 40 TikToker là các diễn viên, chuyên gia xây dựng thương hiệu và bán hàng trực tuyến sở hữu các tài khoản Tiktok có lượt người theo dõi cao. Họ đã livestream quảng bá, bán nhân quả tươi và một số sản phẩm OCOP của tỉnh như: tương bần, tinh bột nghệ, mật ong, long nhãn... Chỉ trong khoảng thời gian từ 12h đến 16h, phiên livestream đã bán được hơn 2.000 đơn hàng nông sản với doanh thu hàng trăm triệu đồng. Sau phiên livestream, hàng nghìn đơn hàng đặt các sản phẩm OCOP của tỉnh cũng được “chốt”.

Còn tại Hà Tĩnh, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn tăng cường kỹ năng bán các sản phẩm OCOP qua phương tiện số cho thanh niên nông thôn. Nhiều gương mặt nổi tiếng trên nền tảng TikTok như: Gia đình Mai Tú, Cô Ba Hồng Kong, Liên Tít, diễn viên Mạnh Hưng, diễn viên Trương Hoàng... đã đồng loạt lên sóng quảng bá các sản phẩm OCOP Hà Tĩnh.

Theo TikToker Quang Tuấn, một phiên livestream sẽ giúp các nghệ nhân thuận lợi tìm được những người cùng chung sở thích, quan điểm... ở mọi lứa tuổi. Một kênh bán hàng hoàn toàn có thể trở thành một diễn đàn để người bán và người mua chia sẻ nhu cầu, quan điểm, kinh nghiệm sử dụng, tác dụng sản phẩm... Từ đó, sức hút, sự lan tỏa của những sản phẩm truyền thống sẽ nhanh hơn gấp nhiều lần.

Không nằm ngoài sự chuyển mình thời đại 4.0, các sản phẩm làng nghề của các địa phương trong cả nước đều đã được livestream tại các hội chợ sản phẩm OCOP. Điển hình như: Gạo sến cù Lào Cai, cà phê Đắk Lắk, chè Thái Nguyên, trà hoa vàng Quy Hoa, bánh đa nem làng Châu, mỳ chũ Bắc Giang, bánh phồng Cái Bè, bánh đa Lộ Cương, rượu Phú Lộc, nem chua Thanh Hóa, giò me Nghệ An, yến sào Khánh Hòa, thạch đen Cao Bằng, nước mắm, hải sản Phan Thiết, nước mắm Phú Quốc, mắm tôm, mắm tép Ba Làng, thanh long Bình Thuận, sầu riêng Đắk Nông, rau củ quả Mộc Châu...

Ngoài ra, các làng nghề khám trai Chuôn Ngọ, chiếu cói Nga Sơn, Hương Quốc Tuấn, Gốm Chu Đậu, Gỗ Đông Giao, bạc Châu Khê, gốm Phù Lãng, giấy da Hoàng Diệu, tranh ghép gỗ, thêu cắm Mai Châu, sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ tre, nứa Đồi Xuyên, gỗ lũa mỹ nghệ, trầm hương Quảng Nam, mỹ nghệ từ vỏ quế, mỹ nghệ từ sò ốc Bà Rịa - Vũng Tàu, chạm khắc gỗ Lương Hòa Lạc, dệt chiếu Long Định, sản phẩm làng nghề bàng buông Tân Hòa Thành... cũng đang được “số hóa” trên các không gian mạng và được đón nhận tích cực từ những người tiêu dùng trong nước và quốc tế.

Có thể thấy, việc ứng dụng nền tảng số không chỉ giúp các làng nghề Việt Nam tồn tại và phát triển trong bối cảnh mới, mà còn tạo điều kiện để văn hóa truyền thống được lan tỏa mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Khi giá trị văn hóa đi cùng tư duy sáng tạo và công nghệ, làng nghề Việt hoàn toàn có thể bứt phá và vươn tầm quốc tế. **BẢO CHÂU**

Từ đức hiếu học đến văn hóa đọc

Là quốc gia có nền văn hiến hàng nghìn năm, Việt Nam tự hào lưu giữ trong mình biết bao truyền thống quý báu. Con người Việt Nam cũng vì thế được hun đúc nên nhiều phẩm chất tốt đẹp: kiên cường trong chiến đấu, cần cù trong lao động và đặc biệt là giàu đức hiếu học. Truyền thống hiếu học, kết hợp với chủ nghĩa yêu nước và văn hóa giữ nước không chỉ làm nên cốt cách, bản sắc của con người Việt Nam mà còn giúp đất nước Việt Nam ngày càng phát triển.

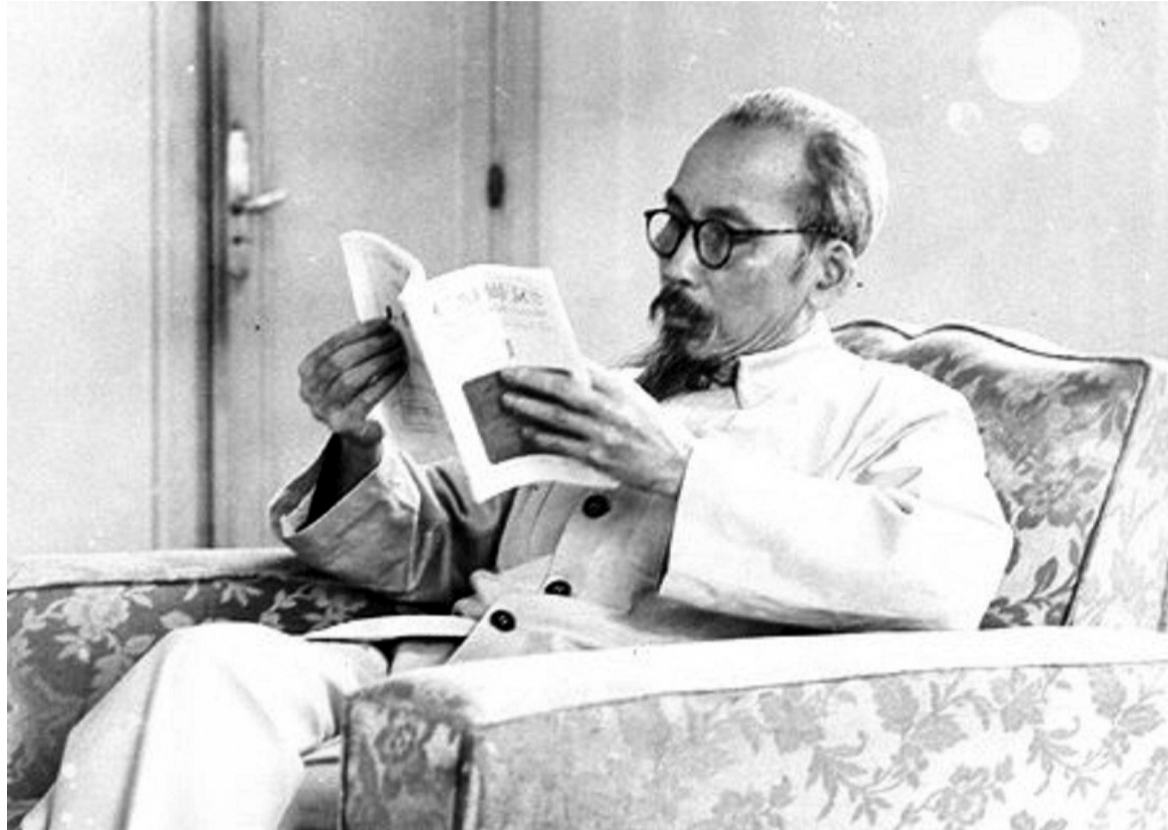
Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là tấm gương sáng ngời về đức hiếu học của dân tộc với tinh thần học tập không ngừng nghỉ. Sinh thời, Bác từng nhấn mạnh: “Đường đời là một chiếc thang không có nấc chót; học tập là một quyền vỡ không có trang cuối cùng”. Câu nói ấy không chỉ là lời nhắc nhở, mà còn là ngọn đuốc soi đường cho thế hệ tương lai. Những người có đức hiếu học là người có nhu cầu học tập suốt đời, sự học chỉ có tiến lên phía trước, chứ không được phép dừng lại.

Song hành cùng truyền thống hiếu học từ ngàn xưa, không thể không nhắc đến vai trò quan trọng của sự đọc, vốn gắn liền với sự học. Qua từng thời kỳ lịch sử, việc đọc, đặc biệt là đọc sách luôn được các bậc tiền nhân xem trọng như một con đường thiết yếu để mở mang tri thức, tu dưỡng đạo đức và hoàn thiện nhân cách. Nhiều tấm gương xưa đã để lại dấu ấn sâu đậm về tinh thần ham học, ham đọc, coi sách như người bạn đồng hành không thể thiếu trong cuộc sống. Lật lại lịch sử của dân tộc, dễ dàng nhận thấy tình yêu sách và tinh thần ham đọc của cha ông ta đã ăn sâu bén rễ qua bao thế hệ. Có thể kể đến những bậc tiền nhân cả đời mê đọc sách luôn được hậu thế kính phục như bác học Lê Quý Đôn, trạng nguyên Nguyễn Trục, Mạc Đĩnh Chi, tiến sĩ Nguyễn Huy Cận, đại học sĩ Thân Nhân Trung...

Trong đó, Mạc Đĩnh Chi chính là tấm gương tiêu biểu cho việc say mê đọc sách, chịu khó đọc sách, nghiền ngẫm sách thì mới có thể thành tài. Sinh ra trong một gia đình nghèo khó, tuổi thơ ông gắn liền với công việc kiếm củi phụ giúp gia đình. Thế nhưng, dù vất vả đến đâu, ông vẫn không ngừng nuôi dưỡng niềm đam mê với con chữ. Có được cuốn sách trong tay, ông trân quý như bắt được vàng. Nhà nghèo không đủ dầu để thắp sáng, ông đốt lửa lên mà học, tranh thủ từng khoảnh khắc để đọc và nghiền ngẫm. Nhờ vậy ông thi cử đỗ đạt trạng nguyên, danh tiếng lừng lẫy.

Ngoài là những tấm gương sáng, các bậc tiền nhân còn là những người “truyền lửa”, khơi dậy và gìn giữ truyền thống quý trọng việc đọc sách cho hậu thế qua những lời dạy được lưu truyền đến ngày nay. Như bác

Nét đẹp văn hóa đọc trong lịch sử, truyền thống dân tộc



● **Bác Hồ - tấm gương sáng về đọc sách và hiếu học.** (Ảnh: Tư liệu)

Trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã không ngừng xây dựng, bồi đắp, hun đúc nên các giá trị văn hóa tốt đẹp. Nổi bật trong đó, văn hóa đọc tỏa sáng như một viên ngọc quý, là nhịp cầu lan tỏa tri thức, nuôi dưỡng tâm hồn, thể hiện tính nhân văn, chân - thiện - mỹ trong mỗi con người Việt Nam.

học Lê Quý Đôn từng ví giá trị của sách chẳng kém gì vàng bạc khi nói “Dầu có bạc vàng trăm vạn lạng/Không bằng kinh sử một vài pho” hay khi dẫn lời người xưa: “Đọc sách mà tìm được một nghĩa, cũng như được một thuyền hạt ngọc” để mở đầu Kiến văn tiêu lục, phần “Châm cảnh”.

Chưa hết, không chỉ có nho sĩ hay hiền tài mới coi trọng việc đọc sách, mà ngay cả bậc quân vương đứng đầu thiên hạ cũng luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến sách vở. Dù bận trăm công nghìn việc nhưng hề là những vị vua có trách nhiệm với xã tắc thì quyết không thể xa rời sách vở. Vua Lê Thánh Tông từng căn dặn bề tôi: “Cố gắng dù mài đọc sách để hiểu rõ được đạo lý, sáng suốt mà giữ mình”. Vua Minh Mạng cũng từng chiêm nghiệm: “Xem sách rất có ích cho thân trí con người”. Những lời dạy ấy không chỉ thể hiện sự quý trọng sách vở mà còn là minh chứng sinh động cho một truyền thống văn hóa đọc bền bỉ của một dân tộc, một thời đại.



● **Những bậc quân vương đứng đầu thiên hạ cũng chăm đọc sách.** (Hình minh họa - Nguồn: SyHoa)

Văn hóa đọc xưa và nay

Có thể thấy, văn hóa đọc và sự quý trọng sách vở đã thành lẽ lối, thói tục có từ bao đời nay. Dầu lịch sử từng trải qua bao biến động, đổi thay thì những giá trị gắn liền với sách vở, với văn hóa đọc vẫn luôn được gìn giữ. Dù có lúc thăng lúc trầm nhưng chưa bao giờ phai nhạt, mà trái lại vẫn được bồi đắp, truyền nối như một mạch nguồn không ngừng nghỉ. Tuy nhiên, khi nhìn lại văn hóa đọc của người Việt xưa và nay, ta cũng không khỏi nhận ra những chuyển biến rõ rệt.

Trong xã hội Việt xưa, người trong thiên hạ chia thành bốn loại: sĩ, nông, công, thương/sĩ, nông, công, cô. Sĩ tức là tầng lớp nho sĩ, có học, xếp đứng đầu và đương nhiên tầng lớp này phải biết đọc sách, sách ở đây chủ yếu là sách thánh hiền, phổ biến là tứ thư, ngũ kinh. Thời ấy, sách vô cùng hiếm, một phần do công nghệ sao in chưa phát triển, chủ yếu được lưu truyền bằng phương pháp chép tay nên chỉ những gia đình khá giả hoặc các gia đình trí thức, học vấn lâu đời mới có điều

kiện sở hữu. Chính vì vậy ai có sách thường mang một thái độ trân quý sách rất cao.

Đương nhiên vì quý giá như vậy nên việc đọc sách với người xưa, nhất là những bậc hiền nhân quân tử rất chú trọng và tỉ mỉ, thậm chí coi đây như một nghi lễ thiêng liêng. Người xưa xem việc đọc sách là hành trình tiếp xúc với bậc thánh hiền qua từng trang giấy. Họ cho rằng sách là do những bậc thánh hiền viết lên, là những người học rộng hiểu nhiều, mà đã là sách thánh hiền thì luôn chứa những nguồn tri thức rất quý giá. Vì thế, trước khi đọc, họ thường chỉnh trang đầu tóc, tắm rửa sạch sẽ, giữ cho tâm trí, tinh thần sáng khoái, minh mẫn như một cách thể hiện lòng tôn kính với tri thức.

Đặc biệt, người xưa đọc không sách không vội vàng lướt qua, mà phải “gặm nhấm” từng câu chữ, nghiền ngẫm từng ý tứ. Những gì chưa hiểu sẽ được ghi nhớ để suy ngẫm dần, chứ không qua loa bỏ qua. Bởi họ quan niệm người viết sách một tuần viết được một câu, ba năm viết được một bài và bài đó sâu

sắc đến nỗi ngẫm ngợi cả đời không hết nên đọc sách phải đọc kỹ thì cuốn sách mới có giá trị thực sự. Nhờ vậy, dù ngày xưa sách ít nhưng các bậc nho sĩ vẫn có một trình độ kiến thức sâu rộng, uyên thâm.

Tuy nhiên, bên cạnh lối đọc chậm rãi, nghiền ngẫm từng câu từng chữ, vẫn có không ít những bậc nho sĩ sở hữu khả năng đọc sách vượt trội, đọc nhanh, nhớ lâu, chỉ xem một lượt là thuộc lòng. Những người như vậy, quả là bậc kỳ tài, mang trong mình tư chất và trí nhớ hiếm có, đến cách đọc sách thời cũng đã khác biệt người thường. Chẳng hạn như Thượng thư Hà Quyền thời Nguyễn, được Tiến sĩ Trương Quốc Dụng ghi nhận là người có cách đọc “mây hàng một lượt”.

Còn Bùi Dương Lịch - tác giả Nghệ An ký, một học giả uyên bác cũng được mô tả trong Thoái thực ký văn rằng: “Tiên sinh đọc sách rất nhanh, vài hàng một lần, mà xem vẫn có thể phân biệt được người”. Tựu trung, dầu mỗi người có một cách đọc riêng, chậm rãi suy ngẫm hay nhanh nhạy tinh tường thì đích đến vẫn là như nhau: chất lọc tinh hoa, tiếp nhận tri thức và chiêm nghiệm những lời vàng ý ngọc ẩn chứa trong từng trang sách quý.

Từ những điểm đã nêu, có thể thấy sự chuyển biến trong văn hóa đọc của người Việt từ xưa đến nay khá rõ rệt, cả về hình thức lẫn cách tiếp cận. Nếu như ngày xưa, để có được một cuốn sách, được tiếp cận với nguồn tri thức quý giá từ sách là điều không hề đơn giản thì ngày nay, bất kể ai cũng có thể đọc sách. Thậm chí, trong thời đại công nghệ phát triển mạnh mẽ, sách giấy dần mất đi vị thế độc tôn, nhường chỗ cho sách điện tử - một hình thức đọc hiện đại, tiện lợi hơn.

Chỉ với một thiết bị nhỏ gọn như điện thoại hay máy đọc sách, người dùng có thể tiếp cận hàng nghìn đầu sách, đọc mọi lúc, mọi nơi mà không bị giới hạn bởi không gian hay thời gian. Nhưng sự tiện lợi ấy lại đi kèm với thách thức, thói quen đọc sâu, đọc kỹ, đọc có suy ngẫm như người xưa từng làm đang dần bị thay thế bởi kiểu đọc lướt, đọc nhanh, tiếp nhận thông tin một cách vụn vặt và dễ lãng quên.

Tuy nhiên, không vì thế mà văn hóa đọc trong thời đại hiện nay trở nên kém giá trị. Ngược lại, sự phát triển của công nghệ đã mở ra những cơ hội mới để khơi dậy và lan tỏa thói quen đọc đến với đông đảo người hơn. Rõ ràng, vấn đề cốt lõi không nằm ở hình thức hay phương tiện đọc mà ở tinh thần và thái độ của người đọc. Chừng nào con người còn xem việc đọc là một nhu cầu thiết yếu để nuôi dưỡng tâm trí, mài giũa trí tuệ, thì chừng đó văn hóa đọc vẫn sẽ được “tiếp lửa” theo thời gian. **TUỆ ANH**

Bình dị mà phi thường

Người Việt Nam - những con người bé nhỏ, rất đỗi bình dị nhưng làm nên nhiều điều phi thường. Một em nhỏ kiên trì nhặt rác mỗi ngày để giữ sạch con ngõ nhỏ; một thầy giáo nơi vùng cao lặn lội qua những con dốc cheo leo để gieo chữ cho học trò nghèo; hay người thợ sửa xe mở cánh công miễn phí cho những mảnh đời bất hạnh trên hành trình mưu sinh. Từ những người thầm lặng hiến máu, những người mẹ cuu mang hàng nghìn trẻ mồ côi, cho tới những bạn trẻ khuyết tật vượt lên số phận để giúp đỡ người đồng cảnh ngộ, cống hiến cho cộng đồng.

Mắc bệnh xương thủy tinh bẩm sinh, không thể đi lại như người bình thường, thế nhưng chị Nguyễn Thị Ngọc Tâm (sinh năm 1990, Nam Định) vẫn nuôi ước mơ trở thành cô giáo với lớp học 5 không đặc biệt: không phấn, không bảng, không bục giảng, không giáo án và không học phí. "Tôi năm nay 33 tuổi, vì căn bệnh xương thủy tinh, số lần gãy xương gấp nhiều lần số tuổi. Lục phủ ngũ tạng cũng vì thế mà hỏng cả. Thế nhưng, hỏng là việc của nó, còn cố gắng nỗ lực là việc của mình" - Ngọc Tâm bình thản chia sẻ về căn bệnh của mình.

Dù tuổi thơ nhiều đau đớn với những lần gãy xương liên tục, thế nhưng Tâm lại rất đam mê học hỏi và mong muốn dạy học miễn phí cho các học sinh nghèo. Bàn ghế phục vụ việc dạy học đều do bố mẹ tự chế. Mặc dù không được đào tạo bài bản như một giáo viên thực thụ nhưng lớp học của cô giáo Tâm vẫn đều đặn đón các em học sinh từ lớp 1 đến lớp 8 tới học trong suốt gần hai mươi năm qua, thậm chí còn có những học sinh khác tỉnh, từ Thái Bình, Ninh Bình... sang theo học cô Tâm. Chị sáng lập Quỹ Học bổng Ngọc Tâm thủy tinh. Mỗi dịp kết thúc học kỳ, kết thúc năm học, lớp học Ngọc Tâm thủy tinh đều nỗ lực dành những phần thưởng, những món quà cho các em nhỏ vùng quê nghèo. Bên cạnh đó, chị còn xây dựng tủ sách gồm 1.500 đầu sách với mong muốn có thể mang đến tri thức đến với các em học sinh.

Sinh ra ở một bản làng heo hút của huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang, cậu bé Lù Văn Chiến (SN 2012, dân tộc Nùng) bị dị tật bẩm sinh hai chân khiến em chỉ có thể lết bằng tay để di chuyển. Thế nhưng, hoàn cảnh của em còn éo le bởi bố đi tù, mẹ đã rời xa em để đi tìm cuộc sống mới. Điều may mắn hiếm hoi còn sót lại trong cuộc đời em khi ấy có lẽ là tình thương của bà nội. Dù đã già yếu, bà vẫn hàng ngày công em đi học.

Tháng 9/2018, clip cậu bé lết bằng đôi tay, cả người lấm lem bùn đất được đăng tải lên mạng xã hội cùng lời cầu cứu: "Có ai giúp được không?". Hình ảnh ấy đã gây ấn tượng mạnh với cộng đồng mạng và nhận được nhiều sự quan tâm. Trong số đó có nhóm thiện nguyện "Kết nối yêu thương" đã kết nối với Giáo sư, bác sĩ Trần



● Người cha của hơn 200 em nhỏ mồ côi tại Quảng Nam. (Ảnh trong bài: VTV)

Đã 1 thập kỷ qua, "Việc tử tế" không chỉ là một chương trình truyền hình - đó là hành trình kết nối của những trái tim. Không phân biệt lứa tuổi, nghề nghiệp hay địa vị xã hội, điểm chung duy nhất của họ là trái tim nhân hậu, hành động hướng về cộng đồng và một tình yêu thương vô điều kiện dành cho những người xung quanh. Mỗi câu chuyện là một đốm sáng thắp lên trong đêm tối, để khán giả nhận ra rằng lòng tốt vẫn luôn hiện hữu ở quanh ta.



● Cô giáo xương thủy tinh - Nguyễn Thị Ngọc Tâm truyền nghị lực cho cộng đồng người khuyết tật.

Anh Tôn, chuyên gia phẫu thuật chỉnh hình sống ở Melbourne (Australia). Bác sĩ Tôn nhận lời chữa cho Chiến nhưng với điều kiện phải có người tại đến tận nhà cậu bé để ông có thể nhìn thấy cậu qua video. Một thành viên của nhóm "Kết nối yêu thương" là chị Trần Mai Vy đã tình nguyện vượt qua quãng đường gần 1.500km đi từ thành phố Kon Tum đến xã Nậm Khòa, Hà Giang để trực tiếp gặp Chiến.

Sau nhiều khó khăn, tháng 11/2019, chị Trần Mai Vy đưa Chiến sang Australia để phẫu thuật. Cuộc phẫu thuật kéo dài 9 tiếng đã thành công. Chị Vy nhận Chiến làm con nuôi, đưa về Kon Tum chăm sóc, mặc dù chị cũng đang có một người con trai bị bại não. Sau những tháng ngày kiên trì tập vật lý trị liệu, cậu bé Chiến đã đứng vững trên đôi chân, chập chững những bước đầu tiên ở tuổi lên 7. Dần dần, Chiến đi nhanh hơn, rồi đạp xe quanh nhà, tự đi học, vui chơi cùng với bạn bè.

Câu chuyện về tình mẫu tử "bất đắc dĩ" của Chiến và chị Vy

lấy đi nhiều nước mắt của y, bác sĩ tại bệnh viện St John of God Berwick. Các tờ báo ở Australia, Hoa Kỳ, Anh... gọi đó là ca mô lịch sử, bởi nó không chỉ được viết nên bằng y học mà còn là cả tình người vô bờ bến. Người dân Australia cũng đặt biệt danh thân mật cho Chiến là "Lucky boy" (cậu bé may mắn).

Triệu triệu tấm lòng cùng chung nhịp đập

Nhà là nơi bão dừng chân sau cánh cửa. Vì thiên tai, vì giông tố cuộc đời, có những đứa trẻ không có nhà để về. Thế nhưng, cũng từ trong giông tố ấy, những ngôi nhà mới, những gia đình dù không phải máu mủ ruột rà lại được gắn bó bên nhau. Được xây nên bằng tình yêu thương, "Mái ấm xa mẹ" đã có hơn 30 năm giúp đỡ hơn 600 cuộc đời tìm được sự ấm áp. Ở đó, những người con các thế hệ cùng sum họp, bồi hồi xúc động khi nhớ lại những năm tháng được mẹ nuôi cuu mang, dạy dỗ.



● Không phân biệt lứa tuổi, nghề nghiệp hay địa vị xã hội, điểm chung duy nhất của họ là trái tim nhân hậu.



● Nhờ lòng tốt của mọi người, Chiến đã từ một trẻ dị tật bẩm sinh đôi chân, giờ đã có đôi chân lành lặn như bao người.

Câu chuyện của một cựu chiến binh cũng khiến nhiều người rung rung cảm động. Thương những đứa trẻ bị bỏ rơi và trẻ thiếu điều kiện chăm sóc, ông Huỳnh Tân Hùng - một cựu chiến binh ở huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam đã mở cửa đưa những đứa trẻ bất hạnh về nuôi. Hành trình ấy âm thầm, lặng lẽ suốt hơn 15 năm qua.

Ông Nguyễn Trung Chất (Ba Đình, Hà Nội) là người cha của 305 em nhỏ mồ côi. Nuôi nấng các con từ khi còn nhỏ xíu, đến khi các con đi học, rồi khôn lớn trưởng thành là một hành trình chẳng hề dễ dàng. Thế nhưng, ông Chất cùng tình yêu thương các con đã vượt qua tất cả. Ông còn tổ chức đám cưới cho những người con trưởng thành của mình, đi hỏi vợ, đón dâu để các con luôn biết rằng, đó là nhà, là hơi ấm là điểm tựa để các con tự hào, các con không phải là những đứa trẻ mồ côi, bơ vơ không nơi nương tựa.

Vũ trụ có hàng triệu kỳ quan, nhưng kỳ quan vĩ đại nhất trên

"Gala Kỷ niệm 10 năm Việc tử tế" với chủ đề "Việt Nam tử tế" có sự góp mặt của hơn 100 nhân vật tiêu biểu, đại diện cho 2.500 tấm gương tử tế đã từng xuất hiện trên VTV chương trình "Việc tử tế" nhằm lan tỏa những hành động đẹp, những tấm gương đẹp trong xã hội.

Gala 10 năm "Việc tử tế" có sự góp mặt của các nghệ sĩ nổi tiếng như: Đen, Văn Mai Hương, Lâm Phúc, Hiền VK... và nhiều nghệ sĩ khác. Những ca khúc ngập tràn cảm xúc như: "Đi về nhà", "Việc tử tế - Ai cũng có thể" và đặc biệt là "Việt Nam tử tế" được vang lên như giai điệu kết nối triệu trái tim Việt Nam. Đồng hành cùng "Gala kỷ niệm 10 năm Việc tử tế" là sự góp mặt của NSND Minh Hòa, NSND Lan Hương, NSUT Đỗ Kỳ, NSUT Quách Thu Phương, NSUT Cao Nguyệt Hằng, Hoa hậu Ngọc Hân, diễn viên Hồng Diễm, diễn viên Bảo Thanh... cùng nhiều nghệ sĩ nổi tiếng khác. Chương trình sẽ được phát sóng vào tháng 5/2025 trên kênh VTV1 và ứng dụng VTV Go.

cuộc đời này chính là trái tim người mẹ. Trái tim ấy không chỉ mang trong mình một tình yêu vô bờ bến mà còn là nguồn sức mạnh kỳ diệu, luôn sẵn sàng hy sinh, cống hiến và trao đi mà không đòi hỏi điều gì. Đó là tình yêu thầm lặng dành cho chồng, con, gia đình và cả những người chưa hề quen biết. Mẹ của Thượng tá, bác sĩ Nguyễn Lê Trung (Bệnh viện 103) đã sống như thế - âm thầm, bền bỉ và tử tế đến tận giây phút cuối cùng. Bác sĩ là người đã thực hiện di nguyện cuối cùng của mẹ - hiến giác mạc sau khi qua đời. Và chính bác sĩ Trung, người con trai ấy, đã tiếp nối nghĩa cử của mẹ mình - bằng cách đăng ký hiến tạng, trao tặng sự sống cho rất nhiều người khác.

Đất nước là ngôi nhà lớn, nơi triệu triệu tấm lòng cùng chung nhịp đập. Mỗi con người tử tế đều là viên gạch nhỏ góp phần xây đắp mái nhà chung ấy. Từ những hành động nhỏ bé, mỗi người đều góp phần tạo nên một bức tường vững chãi, nơi tình yêu thương gắn chặt để đất nước ta ngày càng vươn xa.

Những điều tưởng như nhỏ bé ấy, khi cộng lại, đã trở thành sức mạnh lớn lao làm ấm lòng người, thắp sáng niềm tin vào điều thiện giữa cuộc sống đầy chông gai. Chính họ, những người bình dị mà kiên cường, là minh chứng rằng điều tử tế luôn có mặt, ở khắp mọi nơi trên dải đất hình chữ S này.

Lòng tự hào trở thành sợi chỉ đỏ để mỗi người chúng ta tìm thấy ý nghĩa của việc cho đi, của yêu thương. Từ những việc làm nhỏ nhất như trồng một cái cây cho đến việc nắm lấy bàn tay của những người cần giúp đỡ. Cứ góp nhặt từng việc tốt, là cách mọi người cùng nhau tô màu cờ đỏ sao vàng cho hai tiếng Việt Nam.

THÙY DƯƠNG

“Cầu nối” giữa văn hóa và du khách

Công nghệ AI đang “cách mạng hóa” ngành Du lịch với nhiều lợi ích cho cả du khách và doanh nghiệp. Hội đồng Du lịch và lữ hành thế giới dự báo rằng, AI sẽ định hình sâu sắc tương lai của du lịch và lữ hành, bằng cách cải thiện đáng kể hiệu quả vận hành của doanh nghiệp cũng như làm phong phú thêm các trải nghiệm.

Hiện nay, có nhiều dịch vụ du lịch bắt đầu sử dụng AI, ví dụ như các hoạt động tương tác, giao lưu trực tiếp giữa khách tham quan với các giải pháp công nghệ, đặc biệt là màn trình diễn sử dụng robot phục vụ nhà hàng, robot phục vụ phòng, robot tư vấn dịch vụ... và các ứng dụng AI như Wao AI BOT có khả năng tương tác, tư vấn, cung cấp thông tin dịch vụ du lịch cho du khách với các công cụ tương tác đa dạng, dễ tiếp cận khiến khách tham quan hoàn toàn có thể trực tiếp trò chuyện, phỏng vấn robot dễ dàng.

Trên thế giới, có nhiều quốc gia đã thành công khi ứng dụng AI để giới thiệu các sản phẩm du lịch văn hóa hấp dẫn. Lấy ví dụ ở Trung Quốc đã có triển lãm nghệ thuật truyền thống tại một khu du lịch nổi tiếng được sử dụng hoàn toàn các thuật toán AI.

Hơn một nửa số người tham gia vào cuộc khảo sát của Expedia quan tâm đến việc sử dụng AI để lên kế hoạch cho lần du lịch tiếp theo của họ. AI đang được kỳ vọng sẽ đơn giản hóa quy trình lập kế hoạch và đặt chỗ, mặc dù vẫn có những sai sót nhất định. Gần 40% khách du lịch cho biết họ sẽ sử dụng công cụ tìm kiếm bằng AI để có được một kỳ nghỉ trọn vẹn.

Với lợi thế về những điểm du lịch văn hóa hấp dẫn, nhiều tỉnh, địa phương ở Việt Nam đang áp dụng công nghệ AI trở thành “cầu nối” du khách và văn hóa bản địa. Tại Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh, đã áp dụng công nghệ thực tế ảo để du khách trải nghiệm “tour từ xa” đi tham quan Cô Tô thông qua các hình ảnh 360 độ kết hợp thuyết minh tự động: Di tích Quốc gia đặc biệt Khu lư niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh trên đảo Cô Tô; khám phá đảo Cô Tô, chùa Trúc Lâm, bãi đá Móng Rồng, đảo Thanh Lân... Công nghệ này giúp du lịch Cô Tô lan tỏa rộng hơn đến bạn bè trong nước và quốc tế, đồng thời hỗ trợ hiệu quả việc lên kế hoạch cho chuyến du lịch thực tế của du khách.

Huế là một tỉnh đi đầu về lĩnh vực áp dụng công nghệ AI quảng bá du lịch, kết nối du khách và di sản văn hóa. Cụ thể năm 2023, dự án “Một Food ở Huế” ra đời nhằm truyền tải nét đẹp ẩm thực Huế bằng công cụ AI. Dự án đã xây dựng nên đại sứ AI - Chabot O Thực, với sứ mệnh lan tỏa “bản đồ” ẩm thực

Du lịch văn hóa thông minh thời AI



● Muốn ứng dụng rộng rãi công nghệ AI thiết lập “bản đồ du lịch văn hóa” ngành Du lịch Việt Nam có rất nhiều vấn đề cần giải quyết.

(Ảnh minh họa - Nguồn: Rooty trip Phú Quốc)

● AI đang trở thành “cầu nối” tiện lợi, nhanh chóng đưa văn hóa đến với khách du lịch. (Ảnh minh họa - Nguồn: TGCC)

Trí tuệ nhân tạo (AI) đang tạo ra những đổi thay lớn cho đời sống, xã hội, trong đó có ngành du lịch. Tại Việt Nam, một số tỉnh, địa phương đang, đã áp dụng công nghệ AI trở thành “đại sứ” du lịch, tạo ra những trải nghiệm độc đáo, mới mẻ cho du khách.

Huế tới đông đảo công chúng trong nước và quốc tế bằng sự hỗ trợ của công nghệ AI.

Đây là chatbot chuyên biệt quảng bá ẩm thực Huế đầu tiên được ra mắt mang đến trải nghiệm thú vị cho người dùng. O Thực được lấy cảm hứng từ hình ảnh các o, các mẹ xứ Huế với nét đẹp đằm thắm, tinh tế, miệt mài. Chatbot O Thực giúp du khách giải đáp thắc mắc về ẩm thực, văn hóa, du lịch Huế hoàn toàn miễn phí. Người dùng có thể trò chuyện cùng O Thực bằng công cụ chatbot AI được tích hợp trong hộp tin nhắn trên trang dự án “Một Food ở Huế”, bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh.

Đến năm 2025, Huế lại áp dụng Trạm tương tác thông minh (TapQuest) là những bảng vật lý được gắn chip kết nối không dây tầm ngắn (NFC) mà khách du lịch có thể chạm điện thoại vào để kết nối được câu chuyện văn hóa lịch sử của mỗi địa điểm với nhiều hình thức thể hiện phong phú bao gồm hình ảnh, video, mô hình 3D, văn bản và hướng dẫn viên



● Nhờ AI, du khách sẽ nhanh chóng tiếp cận được “bản đồ” ẩm thực, di tích văn hóa lịch sử hấp dẫn tại các tỉnh, địa phương bằng nhiều thứ tiếng khác nhau.

(Ảnh minh họa - Nguồn: GenK)

sử dụng trí thông minh nhân tạo. Giờ đây du khách đã có thể chạm vào các trạm tương tác thông minh tại 9 điểm quan trọng của Hải Vân Quan để kết nối với câu chuyện và để lại những hình ảnh đẹp của mình trên “bức tường số” của quan ai đây tính lịch sử này.

AI có tiềm năng phát triển mạnh mẽ trong lĩnh vực du lịch. AI đang mở ra một “thế giới phẳng” tại các điểm đến du lịch. Khi du khách có thể dễ dàng có một lịch trình chi tiết, cụ thể nhờ “trợ lý ảo” AI. Nhờ AI, du khách sẽ nhanh chóng tiếp cận được “bản đồ” ẩm thực, di tích văn hóa lịch sử hấp dẫn tại các tỉnh, địa phương bằng nhiều thứ tiếng khác nhau. Đây là một cách để thu hút du khách quốc tế đến với Việt Nam.

Cần nhân rộng mô hình “bản đồ du lịch” bằng AI

Vào tháng 9 năm 2024, trong khuôn khổ Hội thảo “AI và các giải pháp công nghệ chuyển đổi số cho ngành du lịch Khánh Hòa”, TS. Nguyễn Anh Tuấn, Viện trưởng Viện Nghiên

cứu Phát triển du lịch nhận định, cuộc Cách mạng công nghệ 4.0 đang tạo ra nhiều cơ hội cho ngành du lịch, từ việc quản lý và vận hành thông minh đến marketing kỹ thuật số. Để cạnh tranh với thị trường du lịch quốc tế, Việt Nam cần phải ứng dụng rộng rãi công nghệ, trong đó có AI vào ngành du lịch các tỉnh, địa phương.

Thực tế, tại Việt Nam, công nghệ AI đang mở ra một hướng phát triển du lịch bền vững. Lấy ví dụ, AI làm hạn chế rác thải, tác động tiêu cực từ hoạt động du lịch. Công nghệ đóng vai trò then chốt trong việc giám sát, quản lý và bảo vệ tài nguyên du lịch, bao gồm cả tài nguyên thiên nhiên và văn hóa.

Với sự phát triển của các công cụ số hóa và công nghệ quản lý dữ liệu, các cơ quan chức năng có thể theo dõi, đánh giá và đưa ra các biện pháp can thiệp kịp thời nhằm tránh tình trạng khai thác quá mức các tài nguyên du lịch. Các công nghệ như hệ thống thông tin địa lý (GIS) và dữ liệu lớn (Big Data) giúp các cơ quan quản lý theo

đổi biến động về môi trường và tài nguyên thiên nhiên, đồng thời dự báo tác động tiềm năng từ hoạt động du lịch.

Đây là các yếu tố để Việt Nam hình thành nên những bản đồ du lịch đa dạng, hấp dẫn. Tuy nhiên, việc áp dụng AI vào ngành Du lịch chưa được phổ biến rộng rãi. Lấy ví dụ, chỉ có một số tỉnh, thành phố như Huế, Hà Nội, TP HCM, Quảng Ninh,... sử dụng AI để thu hút du khách tham quan, trải nghiệm các nét đẹp văn hóa của địa phương.

Muốn ứng dụng rộng rãi công nghệ AI thiết lập “bản đồ du lịch văn hóa” ngành du lịch Việt Nam có rất nhiều vấn đề cần giải quyết. Lấy ví dụ du lịch đang thiếu nguồn nhân lực. Đặc biệt là những người lao động có kiến thức, hiểu biết cơ bản về AI. Nhất là ở các tỉnh vùng sâu, vùng xa, miền núi, người dân vốn có thói quen làm du lịch truyền thống. Vì vậy, cần có những lớp “bình dân học AI” để phổ cập cho người dân chuyển đổi hướng phát triển du lịch.

Ngoài ra, để xây dựng các bản đồ du lịch AI, cần có sự hỗ trợ, đầu tư của Nhà nước. Nguồn dữ liệu đầy đủ, chi tiết, sẽ giúp các tỉnh, địa phương, doanh nghiệp dễ dàng áp dụng thuật toán AI tạo nên các tour du lịch văn hóa độc đáo. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 2710/QĐ-BVHTTDL về việc phê duyệt đề án “Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Du lịch”. Theo đó, hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Du lịch được xây dựng, phát triển toàn diện thống nhất trên phạm vi toàn quốc, nhằm phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch, đồng thời góp phần quảng bá xúc tiến du lịch.

Thời gian thực hiện đề án từ năm 2024 đến năm 2030 và chia thành 2 giai đoạn. Giai đoạn 1 (2024 - 2025), ưu tiên hoàn thiện, xây dựng một số cơ sở dữ liệu thành phần chính ngành Du lịch để kết nối và chia sẻ trên toàn quốc. Giai đoạn 2 (2026 - 2030), tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển mở rộng các cơ sở dữ liệu thành phần đã được hoàn thiện, xây dựng trong giai đoạn 1; hoàn thiện các cơ sở dữ liệu thành phần còn lại tạo nên hệ thống cơ sở dữ liệu toàn diện ngành Du lịch.

Mục tiêu của đề án là đến năm 2025, phát triển, duy trì và cập nhật thông tin, dữ liệu trong hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Du lịch trên cơ sở ứng dụng công nghệ mới; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Du lịch theo đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn và phương án kỹ thuật liên quan một cách đồng bộ, khai thác dữ liệu dùng chung của các đơn vị, Bộ, ngành, địa phương. Mục tiêu đến năm 2030, áp dụng công nghệ dữ liệu lớn (Big Data) và AI để xử lý, phân tích dữ liệu phục vụ phân tích, đánh giá, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong ngành Du lịch và các tổ chức, cá nhân liên quan...

HƯƠNG NGỌC

Đa dạng các hoạt động hấp dẫn

Mới gần đây nhất, Dreamcatcher - một trong những sự kiện thường niên được tổ chức bởi WITH Project với mục đích tạo ra một không gian học tập sáng tạo và kết nối. Sự kiện mang đến những chia sẻ gần gũi, thiết thực từ các học sinh giàu kinh nghiệm đến từ nhiều trường THPT chuyên, trọng điểm trên địa bàn Hà Nội từng bước qua kỳ thi chuyên cấp với sự nỗ lực và quyết tâm. Bên cạnh đó, sự kiện còn tạo nên một môi trường học tập thú vị, nơi các em học sinh không chỉ được ôn luyện kiến thức theo cách mới mẻ mà còn được khám phá những hoạt động thú công độc đáo, kết bạn và giao lưu với những người bạn đồng trang lứa.

Được biết, chương trình có sự tham gia của học sinh đến từ 55 trường chuyên và không chuyên trên địa bàn TP Hà Nội. Sự kiện nằm trong chuỗi là mùa hoạt động thứ 5 - với bốn khu vực hoạt động chính bao gồm: Hoạt động Tư vấn, Hoạt động Thủ công: Làm đồ DIY mở rộng, Gamezone và Teabreak - Quây đổi quà. Với sự kiện lần này, WITH Project mong muốn trở thành người bạn đồng hành tin cậy, giúp các sĩ tử tháo gỡ những khúc mắc và lo lắng, vững bước trên hành trình chinh phục kỳ thi vào 10.

Chia sẻ với phóng viên Báo Pháp luật Việt Nam, Ban Tổ chức sự kiện cho biết, áp lực kỳ thi chuyên cấp không chỉ đến từ điểm số mà còn nằm ở hành trình chuẩn bị đầy căng thẳng, khiến cả học sinh và phụ huynh đều cảm thấy lo lắng, hơn bao giờ hết. Trong bối cảnh đó, sự kiện Dreamcatcher đã trở thành một điểm tựa tinh thần ý nghĩa cho các sĩ tử trong giai đoạn nước rút.

Chương trình không chỉ mang đến những thông tin cập nhật, chính xác về kỳ thi vào lớp 10 mà còn đồng hành cùng các em qua những hoạt động ý nghĩa, giúp xây dựng chiến lược học tập thông minh và hiệu quả. Tại đây, các em có cơ hội khám phá bản thân, rèn luyện kỹ năng và tiếp cận những lời khuyên hữu ích từ các anh chị đi trước. Dreamcatcher không đơn thuần là một sự kiện ôn thi, mà là hành trình tiếp sức - giúp các em bước vào kỳ thi với tâm thế tự tin, chủ động và vững vàng hơn bao giờ hết.

Vào tháng 3 vừa qua, hội chợ khoa học Science Fair 2025 đã diễn ra. Với chủ đề "Pixaverse", học sinh Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam đem đến những trải nghiệm khoa học trực quan và cuốn hút cho 3.000 người tham gia. Science Fair là hội chợ khoa học phi lợi nhuận được tổ chức thường niên bởi Society of Open Science - Câu lạc bộ khoa học trực thuộc Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam. Qua 8 mùa sự kiện, hội chợ đã trở thành điểm đến quen thuộc của cộng đồng người

Lan tỏa nét đẹp của các trường học



● Hội chợ khoa học Science Fair 2025 đã diễn ra. Với chủ đề "Pixaverse", học sinh Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam đem đến những trải nghiệm khoa học trực quan và cuốn hút. (Nguồn: Ban Tổ chức)



● Dreamcatcher - một trong những sự kiện thường niên được tổ chức bởi WITH Project với mục đích tạo ra một không gian học tập sáng tạo và kết nối. (Ảnh: Ban Tổ chức)



● Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được áp dụng đồng bộ, tăng cường thực hành và đánh giá năng lực. (Nguồn: Dreamcatcher)

Khi tiếng ve chào hè bắt đầu, là lúc các trường cấp II, cấp III chuẩn bị bước vào mùa tuyển sinh cho các lứa đầu cấp. Để thu hút các em lớp 5, lớp 9, lớp đăng ký nguyện vọng vào trường, hiện nay, những hội nhóm, câu lạc bộ trực thuộc các trường cấp II, cấp III đang tích cực tổ chức những hoạt động trải nghiệm ý nghĩa.

trẻ đam mê khoa học trên toàn thành phố. Năm nay, hội chợ lấy cảm hứng từ Disneyland. Ban Tổ chức Science Fair mong muốn có thể tái hiện một "công viên giải trí khoa học", đem đến những trải nghiệm vừa học - vừa chơi bổ ích cùng các hoạt động gắn kết dành cho gia đình.

Hội chợ năm nay là lần đầu tiên Ban Tổ chức mở rộng quy mô ra các địa điểm tổ chức bên ngoài trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam. Với 7 phân khu đa dạng trải dài từ các thí nghiệm đến những hoạt động thực tế, Science Fair đem đến cho người tham gia một hướng tiếp cận bao quát về thế giới khoa học muôn màu, trải dài đa lĩnh vực và theo nhiều hình thức khác nhau.

Hội chợ khoa học tại Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam trở thành "địa chỉ" quen thuộc đối với các em học sinh có niềm đam mê, tìm hiểu thế giới khoa học đa dạng phong phú. Đặc biệt, thông qua hội chợ, các em học sinh tiểu

học, trung học cơ sở được tham quan Trường Amsterdam và truyền động lực để học tập thật tốt với mong muốn đỗ vào ngôi trường chuyên này.

Thực tế, cứ vào cuối tháng 3, đầu tháng 4, các trường học lại có hoạt động, hội chợ mở cửa cho phụ huynh, học sinh tham gia, vui chơi và tìm hiểu về nhà trường. Đây là một cách vừa giúp cho các em học sinh cấp III năng động, rèn luyện kỹ năng trước khi bước vào ngưỡng cửa tuổi 18. Ngoài ra, nhờ có những trải nghiệm thú vị, năng động tại các trường, mà nhiều bậc cha mẹ, các em học sinh đã lựa chọn được môi trường học tập, nuôi dưỡng đam mê trong ba năm cấp III.

Để lại những trải nghiệm đầy ý nghĩa đối với các em học sinh

Trước áp lực từ kỳ thi vào 10, các em học sinh THCS có rất nhiều băn khoăn, thắc mắc trước ngưỡng cửa cuộc đời. Sự kiện Dreamcatcher đã phần nào

giải đáp những lo lắng của các em. Đồng thời, với hàng loạt gian hàng giải trí thú vị, người tham gia được chơi trò chơi, làm đồ thủ công mỹ nghệ, chia sẻ kiến thức học tập... Sự kiện để lại những dư âm hạnh phúc cho người tham gia, đặc biệt là các em học sinh đang chuẩn bị bước vào kỳ thi chuyên cấp.

Trong sự kiện Dreamcatcher, em Lê Bảo Châu (9A3, THCS Ngô Sĩ Liên) hào hứng chia sẻ: "Em thấy anh chị vui vẻ hòa đồng, thân thiện. Trong những ngày ôn thi căng thẳng, việc tham gia sự kiện đã giúp em nghỉ ngơi nhưng vẫn không xao nhãng việc học, bản thân em đã tham gia khu vực Gamezone và vừa được giải trí cùng những trò chơi thú vị, vừa được ôn tập lại kiến thức qua những trò chơi đầy bổ ích đó".

Em Nguyễn Đức Quang (9A5, THCS Thị trấn Văn Điển) cho biết, em được các anh chị tại nhiều trường cấp III tư vấn tận tình. Từ đó, em đánh giá được nguyện vọng của bản

thân. Đồng thời, em được đội tư vấn hỗ trợ xây dựng sơ đồ học tập hiệu quả cho những tháng nước rút trước khi kỳ thi diễn ra.

Hội chợ khoa học tại Trường THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam năm nay đã thu hút hơn 3 nghìn học sinh, phụ huynh đến từ nhiều nơi trên địa bàn thành phố Hà Nội tới tham dự. Hội chợ nổi bật nhiều hoạt động khoa học thú vị, thiết thực như ứng dụng công nghệ thực tế ảo, thí nghiệm khoa học trong quả bóng... tất cả đều được các em học sinh trong trường nghiên cứu tỉ mỉ, cẩn thận trước khi tổ chức hội chợ.

Trần Phan Diệu Hương (lớp 11 Nga THPT Chuyên Hà Nội - Amsterdam) - Đồng Trưởng ban tổ chức chia sẻ: "Trong 2 tháng vừa qua, gần 150 thành viên trong Ban Tổ chức chúng em đã cùng nhau lên khung chương trình, lên ý tưởng trang trí sự kiện, tự xin kinh phí cũng như tìm kiếm và xây dựng các mô hình thí nghiệm cho ngày sự kiện. Quá trình chuẩn bị cho hội chợ là cơ hội để bản thân chúng em trau dồi về cả chuyên môn và kỹ năng tổ chức sự kiện và chúng em đã được kết nối, thảo luận cùng những bạn trẻ có chung đam mê khoa học trên toàn thành phố. Thành công lớn nhất đối với chúng em chính là sự ủng hộ của mọi người, đặc biệt là các bạn trẻ và quý phụ huynh. Đây là động lực vô cùng to lớn để chúng em tiếp tục nỗ lực hoàn thiện và đem đến những mùa sự kiện đột phá tiếp theo".

Hiện nay, chương trình giáo dục phổ thông 2018 được áp dụng đồng bộ, tăng cường thực hành và đánh giá năng lực. Điều này đòi hỏi học sinh phải chuẩn bị toàn diện hơn cả về kiến thức lẫn kỹ năng. Bên cạnh giờ học các môn văn hóa trên trường, các em học sinh chú ý đến việc trau dồi bản thân bằng các hoạt động ngoại khóa. Vì vậy, những hoạt động do học sinh tổ chức đang được các trường học ủng hộ, nỗ lực hỗ trợ các em học sinh thực hiện. Nhờ có hội chợ, sự kiện do học sinh tổ chức, phụ huynh, nhà trường có thể đánh giá được khả năng thực hành của các em sau những giờ học trên lớp. Từ đó có những cách điều chỉnh phát huy khả năng, thể mạnh, ưu điểm của học sinh.

Đặc biệt, những sự kiện do chính học sinh tổ chức để lại trong bản tổ chức, người tham gia giải nghiệm những ký ức học sinh tươi đẹp, sôi nổi. Các em có khoảnh khắc đáng nhớ gắn kết bạn bè, thầy cô. Hơn nữa, đối với những lớp học sinh trong độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở những hội chợ khoa học, sự kiện, triển lãm của các trường có thể là "chìa khóa" gợi mở hướng đi trong tương lai của các em. Cho nên, mô hình cho học sinh tổ chức lễ hội, sự kiện nên được các trường chú trọng, hỗ trợ để các em thực hiện những ý tưởng.

ANH NHI

Định vị Việt Nam trên bản đồ phát triển của thế giới

Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong giai đoạn tới cần đáp ứng với sự phát triển mạnh mẽ của thế giới và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, nhiệm vụ thúc đẩy sự phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo hướng đồng bộ và hiện đại đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đồng thời quảng bá sự đa dạng của văn hóa Việt Nam, tiếp tục phát huy nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.



● Các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam sẽ được đầu tư để phát triển thành ngành kinh tế quan trọng. (Nguồn: VGP)



● Sau 5 năm triển khai Chiến lược, 12 ngành công nghiệp văn hóa ở Việt Nam đạt doanh thu bằng 3,61% GDP. (Nguồn: Internet)

Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa

Phát triển công nghiệp văn hóa là chủ trương xuyên suốt của Đảng trong các kỳ Đại hội. Để cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa ở Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 (Quyết định số 1755/QĐ-TTg). Đây là chiến lược đầu tiên về công nghiệp văn hóa quốc gia của Việt Nam.

Sau gần 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 “bước đầu đã đạt được một số thành tựu nhất định về việc nâng cao nhận thức và khẳng định tầm quan trọng của các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trong sự phát triển chung của đất nước”, ông Trần Hoàng - Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VH,TT&DL) cho biết tại cuộc họp xây dựng Chiến lược Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (tháng 10/2024).

Để chuẩn bị cho Chiến lược này ra đời, Viện Nghiên cứu Văn hóa và Nghệ thuật Việt Nam (VICAS) (nay là Viện

Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam) của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong 2 năm, đã biên soạn Chiến lược Công nghiệp Văn hóa Quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 với sự hỗ trợ của Bộ VH,TT&DL, UNESCO và Hội đồng Anh, Tiến sĩ Tom Fleming, chuyên gia quốc tế hàng đầu về nền kinh tế sáng tạo (www.tfconsultancy.co.uk), nhiều tổ chức đối tác và doanh nghiệp trên khắp lĩnh vực văn hóa và sáng tạo của Việt Nam, hướng đến mục tiêu “nâng cao hiệu suất và giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam lên một trong những ngành công nghiệp dẫn đầu thị trường Đông Nam Á”.

Chiến lược Công nghiệp Văn hóa Quốc gia ra đời vào thời điểm quan trọng đối với Việt Nam, khi sẵn sàng tận dụng tối đa các tài sản văn hóa phong phú và đa dạng của mình, với tài sản lớn nhất là nguồn nhân lực dồi dào. Theo GS.TS. Nguyễn Chí Bền, nguyên Viện trưởng VICAS, thực hiện Chiến lược sẽ đưa Việt Nam trở thành nền kinh tế sáng tạo được công nhận trên toàn cầu vào năm 2030. Có một nền kinh tế năng suất và cạnh tranh sẽ là một ngành công nghiệp văn hóa tự tin, đa dạng và có tinh thần kinh doanh. Điều này sẽ giúp mang lại giá trị trực tiếp và gián tiếp cho nền kinh tế - mở ra những cơ hội mới để tạo việc làm và đẩy

nhanh quá trình đổi mới; đồng thời mở ra những thị trường mới cho nội dung và dịch vụ sáng tạo, qua đó nâng cao khả năng cạnh tranh của nền kinh tế nói chung. Nhưng quan trọng nhất, nó sẽ bảo đảm chúng ta tận dụng tối đa nguồn lực quan trọng nhất của mình: tài năng của một dân số ngày càng trẻ, sáng tạo và kết nối toàn cầu.

Trong Chiến lược khẳng định, Đảng Cộng sản Việt Nam và Chính phủ liên tục nâng cao tầm quan trọng của văn hóa trong quá trình phát triển của đất nước và có một chương trình nghị sự rõ ràng để định vị văn hóa như một công cụ phát triển kinh tế. Với mục tiêu chính là đưa Việt Nam trở thành một nước công nghiệp hóa, các ngành công nghiệp văn hóa có thể đóng vai trò xúc tác khi cho phép các tổ chức văn hóa và doanh nghiệp tạo ra những công việc bền vững và có giá trị cao hơn; Hỗ trợ những người tài năng thể hiện bản thân, thể hiện sự sáng tạo của họ và hợp tác để thể hiện những khía cạnh đặc biệt của bản sắc Việt Nam truyền thống và đương đại; Hiện đại hóa các thể chế văn hóa để chúng phù hợp hơn với nhu cầu và nguyện vọng của một bộ phận dân số trẻ và kết nối toàn cầu; cải thiện khả năng đổi mới và sức cạnh tranh của các ngành chính như du lịch và sản xuất. Định vị lại Việt Nam như một quốc gia hiện đại, tiên bộ và sáng tạo.

Đưa công nghiệp văn hóa Việt Nam vào top dẫn đầu ở ASEAN

Theo ông Trần Hoàng, sự phát triển mạnh mẽ của các ngành công nghiệp văn hóa trên phạm vi toàn cầu đã và đang là lĩnh vực tạo nên khả năng đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tại một số quốc gia, trong đó có Việt Nam. Do vậy, cần xây dựng Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trong giai đoạn tới, đáp ứng với sự phát triển mạnh mẽ của thế giới và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, nhiệm vụ thúc đẩy sự phát triển các ngành công nghiệp văn hóa theo hướng đồng bộ và hiện đại đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, đồng thời quảng bá sự đa dạng của văn hóa Việt Nam, tiếp tục phát huy nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Về mục tiêu, Công nghiệp văn hóa là ngành kết hợp sự sáng tạo, ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ, sử dụng các giá trị văn hóa và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cùng kỹ năng kinh doanh để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mang giá trị văn hóa và kinh tế, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, hưởng thụ văn hóa của người dân, góp phần phát triển bền vững đất nước.

Mục tiêu là phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng, góp phần quảng bá văn hóa và khẳng định thương hiệu, vị thế quốc gia của Việt Nam trên trường quốc tế.

Phát triển có trọng tâm, trọng điểm, dựa trên tư duy sắc bén, hành động sắc sảo, lựa chọn tinh hoa, đột phá phát triển để các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa đáp ứng được các yếu tố sáng tạo, bản sắc, độc đáo, chuyên nghiệp, lành mạnh, cạnh tranh, bền vững trên nền tảng dân tộc, khoa học, đại chúng nhằm quảng bá, lan tỏa các giá trị văn hóa, lịch sử đất nước, con người Việt Nam, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững, thúc đẩy giao lưu, hội nhập quốc tế và tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Đến năm 2030, phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam trở thành ngành kinh tế quan trọng, trong đó tập trung phát triển có trọng tâm, trọng điểm một số ngành công nghiệp văn hóa có tiềm năng, lợi thế nhằm đạt mục tiêu các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP.

Đến năm 2045, định vị công nghiệp văn hóa là ngành công nghiệp chủ chốt, phần đầu doanh thu đóng góp 9% GDP, thu hút 6 triệu lao động, chiếm tỷ trọng 9% trong tổng lực lượng lao động của nền kinh tế.

Mục tiêu tiếp theo là Việt Nam trở thành quốc gia đứng đầu về phát triển công nghiệp văn hóa trong khu vực Đông Nam Á và là một trong những quốc gia có ngành công nghiệp văn hóa phát triển trong khu vực châu Á. Các ngành công nghiệp văn hóa góp phần thúc đẩy phát triển nền kinh tế sáng tạo của quốc gia và định vị Việt Nam trên bản đồ phát triển của thế giới trong kỷ nguyên thông minh.

HUY ANH

(theo <https://bvhttdl.gov.vn/>)

Các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam bao gồm 12 ngành: (1) điện ảnh; (2) du lịch văn hóa; (3) nghệ thuật biểu diễn; (4) mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; (5) quảng cáo; (6) kiến trúc; (7) thiết kế; (8) thời trang; (9) thủ công mỹ nghệ; (10) xuất bản; (11) truyền hình và phát thanh; (12) phần mềm và các trò chơi giải trí.